

D5521
D64/2+

ĐÔI



**Chinh
trị và
đấu bầu**

ĐỜI

39

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : ĐÀN BÀ VỚI CHÁNH TRỊ

● ĐÀN BÀ NỒI VÀ ĐÀN BÀ CHIM LỮ HỒ ● PHỤ NỮ VỚI CHÁNH TRỊ của đời ● ĐÀN BÀ VÀ CHÁNH TRỊ của לדן.

2

CHÍNH TRỊ

● AI ĐANG SA LẦY TRÊN MẮT TRẦN ĐỒNG DƯƠNG nguyên hửu đổng ● TIỀN TRỊ VỀ VIỆT NAM của lèch đức ● NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TẠI HÀ NỘI HỒM NAY của kim nhậ ● HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của văn binh ● LẠI CÁI của lầo tòn

3

VĂN NGHỆ

● BƯỚM VƯỢT NGỰC của Henri Charrière — phan huỳnh chiêm dịch ● RUỒI XANH truyện dài của nguyên hửu long.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● ĐỜI LÀ THỂ TRẠNG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GỖ GHỀ.

ĐỜI ● NĂM THỨ NHẤT ● SỐ 39 ● TUẦN LỄ TỪ 02-7-1970 ĐẾN 09-7-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Cố vấn
Bà Trần Thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo



Phụ nữ với chính trị

Tuần này Đời chọn chủ đề Đoàn Bà với chính trị. Một đề tài không kém phần thời sự như Ấn Quang, Kiệm ước, Lãnh đạo, Luật Chương Trình.

Một vài hành động kinh tài thao túng của các bà lớn đã trở nên mỗi kinh hãi thường xuyên của dân, của lính. Người ta nói: «Sau mỗi tội ác đều thấp thoáng hình bóng của phụ nữ». Điều đó càng xác đáng khi chịu khó tìm sâu vào tư dinh của các cụ lớn trong bộ máy nhà nước. Cả hành chánh lẫn quân sự.

Bên cạnh lớp ma ám ảnh làm hủy hoại khí lực quốc gia ấy còn sự hiện hữu của hằng triệu phụ nữ đau khổ. Những bà mẹ già khóc lóc ôm xác con bên vệ đường dưới bóng hoàng hôn. Những người vợ lính:

«Năm thì mười họa hay chẳng chớ
Một tháng đôi lần có cũng không.»

Những quả phụ trải vành khăn tang có thể nổi thành một nhíp cầu dài hơn bề dài của đất nước từ Nam Quan tới mũi Cà Mau.

Phụ nữ quả là một thực thể hùng hậu và thâm lặng.

Những kẻ đang xây dựng đất nước này. Những kẻ đang rửa rỗi dân tộc này đều là con cờ quay của nữ giới.

Một ngày nào đó, nền dân chủ thêm sáng tỏ, lực lượng phụ nữ đã góp mồ hôi nước mắt cho chiến tranh sẽ là những bàn tay xây dựng lại quê hương tan vỡ trong Hòa bình.

Người phụ nữ ngày nay không cần phải làm Bà Trưng, Bà Triệu. Họ chỉ làm phụ nữ. Làm phụ nữ cũng đã là một sức mạnh ghê gớm. Nước này có khá được hay không, phần lớn là do sự đóng góp của đàn bà. Họ xây dựng đã đủ, họ phá còn dư hơn.

Trong chiến dịch đòi quyền sống, mới chỉ có TPB múa may mà chính quyền đã lính quỳnh. Mai kia khi Hòa bình trở lại. Ba trăm ngàn gái điếm. Năm trăm ngàn phụ nữ lao động, cả trăm ngàn quả phụ tử sĩ sẽ đưa nhau đi tìm đất sống. Mỗi âu lo to lớn sẽ lẫn át nhiều vấn đề.

Nếu như, hôm nay chính phủ đã không tiên liệu được vụ náo loạn của TPB, Sinh viên thì mai kia đụng đến đa số phụ nữ, lực lượng chìm của dân tộc thì nhà nước sẽ tính sao?

Đưa vấn đề phụ nữ lên, Đời muốn đoán trước một vấn đề nan giải.

Chẳng lẽ, chúng ta đợi một vị Tổng thống đàn bà để lo chuyện đàn bà sao?

Bây giờ thì đa số phụ nữ chưa làm chánh trị nhưng mai kia, chắc chắn không khí đấu tranh chính trị sẽ thúc đẩy họ đi tới. Và họ sẽ làm chính trị một cách tài tử, tùy hứng như TPB. Đó mới là nỗi khổ chung cho dân tộc

ĐỜI

Bắt đầu từ văn nghệ

Năm 1932, trước khi đem mấy cô dâu, mẹ chồng ra cho oanh nhau để dụ khí giới đàn bà, Hoàng Đạo lý thuyết gia TLVĐ đã hô hào trong «Mười điều tâm niệm» ở điều thứ sáu «Phụ nữ ra ngoài xã hội» đại khái như sau:

«Tôi vốn rất có cảm tình với phụ nữ.

«Nhìn vẻ xinh xắn, yêu kiều của chị em, lòng tôi bồi hồi man mác như thấy tất cả vẻ đẹp của trời đất thu lại trên một thân người.

«Trên đường mỹ thuật chị em đã tiến bộ rõ rệt, nhưng thú thật, tôi hoài nghi ở sự đời mới đó. Ngày xưa, chị em bị đàn ông áp bức phải buồn tảo, bán thân, đầu tat mặt tối. Nay trước văn minh Âu tây, chị em được giải phóng thì lại lo điếm trang rồi ngồi bôi móng tay đỏ... Chị em đã hết then thò rồi. Chị em phải có quan niệm bình đẳng với nam giới về «quyền lợi» và «trách nhiệm». Chị em hãy can đảm bước ra khỏi ngưỡng cửa gia đình mà làm việc xã hội: lập hội học, hội thể dục, hội hướng đạo v.v. và bao nhiêu việc nam giới đang theo đuổi. Có như thế vẻ đẹp của chị em mới không đến nỗi phù du như lớp phấn hồng trên má mà đồng loại cũng nhờ được tấm lòng hy xả bấy lâu ẩn núp trong gia đình».

Ấy thế rồi, các ông la ầm lên: Nào là Mai trong «Nửa chừng xuân» đấu tranh cho vấn đề «tự do luyện ái» tức là đã phá câu «tại gia tòng phụ» Có Loan giết chồng trong «Đoạn tuyệt» là để dẹp bỏ câu «xuất giá tòng phu» tức thực thi ý hướng «tự do kết hôn» Rồi bà quả phụ xuân tình tên Nhung trong cuốn «Lanh lùng» cũng nhảy theo tên gia-sư Nghĩa, sau nhiều đêm thao thức và che dấu hành động của mình bằng cách thap hương trên bàn thờ người chồng cũ. Đó, lại tranh đấu cho xếp câu «phụ tử tòng tử» tức là đòi cho được «tự do tái giá», Tự Lực Văn Đoàn nổi tiếng ầm ầm chưa phải là vì chính trị, xã hội gì ráo mà vì đã vượt đúng tim đen của quý vị nam giới nằng nặng. T.L.VĐ còn ác ở chỗ là hạ nam giới sát ván: Một



ĐÀN BÀ NOIVÀ ĐÀN BÀ CHÌM

«Thuở trời đất gặp cơn gió bụi
Khách má hồng nhiều nỗi truân chuyên
Xanh kia thăm thẳm từng trên
Vì ai gây dựng cho nên nỗi này...»

□ LỮ HỒ

anh học lãng mạn, phụ tình: anh Thân củ lần lửa, anh Nghĩa đều cang, anh Dũng anh hùng rom... nhất nhất, bọn đàn ông là đồ bỏ cả. Chửi đàn ông, bênh đàn bà quá đáng đến nỗi anh Nhất Linh cho cô Loan đâm thủng tim cậu Thân củ lần - rồi đưa ra tòa tha trắng án. Phụ nữ khoái, nam giới mặt méo như miếng thịt trâu.

... Chuyển sang chính trị, xã hội, quân sự

Hắn nhiên, cái sự giáo đầu của T.L.VĐ cũng có hậu quả tốt. Ngay thời đó, đã có một số oanh liệt như: Phan thị Nga mặc short đi bộ từ Hải phòng lên Hà nội, các cô đua xe đạp quanh bờ hồ Hoàn Kiếm nhân ngày cắt-tó-ruy-dê, và trong hàng ngũ cách mệnh đã ghi tên chói lọi: của Minh Khai, của Nguyễn thị Giang và nhiều vị khác nữa. Sau 4000 năm, phụ nữ bắt đầu nhập cuộc.

Tháng 8 năm 1945, cách mệnh bùng nổ, cơ hội toàn dân vùng dậy. Tất cả sự nghiệp của T.L.VĐ và các phe phái phong kiến, quốc gia đều bị Việt Minh vét hết. Người phụ nữ bấy giờ không còn là một hình bóng mờ ảo trong tiểu thuyết mà đã hiện hữu thật sự. Họ có mặt trong

ban bí thư đảng cộng sản: Nguyễn khoa Bôi Lan. Họ có mặt ở Quốc H.ị. Họ có mặt ở các đoàn Phụ nữ cứu quốc, Tự Vệ, Bình dân Học Vụ và ở đoàn Y tá Nam tiến vào giải phóng Nam kỳ quốc! Màu áo tím trường Đồng Khánh, màu áo trắng trường Jeanne d'Arc lần lượt tan đi dưới màu cờ đỏ và khói thuốc súng đang lan ra từ từ từng đám một trên đất nước đau thương này. Suốt thời gian 10 năm kháng chiến, tại nông thôn «mẹ chiến sĩ», «chị chiến sĩ», đã là thành trì ẩn núp của quân kháng chiến, mạnh mẽ hơn các pháo đài của giặc Pháp lác đác ở nông thôn. Phụ nữ quả đã có ghi một trang sử mới. Họ đã thoát xác một phần. Nếu ngày trước, Hoàng Đạo chỉ tha thiết kêu gọi họ làm việc xã hội thì nay họ đã làm cả chính trị lẫn quân sự nữa. Ai đã từng đi kháng chiến, ai đã từng tham dự cuộc chống Pháp, đã trải qua những đêm lạnh lẽo ngồi cạnh bếp lửa hồng, ăn củ khoai nướng, uống bát chè tươi, để giọng hát bài «Bà Mẹ Giỏi Lính» của Phạm Duy ru vào giấc ngủ mới thực sự cảm thông sự quan hệ của người phụ nữ trong thời kỳ oanh liệt đó. Một số chị em vừa bán

bar, vừa làm điểm lại là điệp viên diệt Pháp ra trò.

Năm 1954, đất nước chia đôi. Người phụ nữ miền Bắc đã trở thành công cụ sản xuất, mãi thì đưa làm việc bằng hai, bằng ba để đền ơn đáp nghĩa cho bác Hồ.

Tại miền Nam từ 1954 đến 1963 người phụ nữ tương đối sinh hoạt trong điều kiện hòa bình, trầm lặng. Một phút ồn ào của Bà Lệ Xuân không làm cho phụ nữ hãnh diện mà chỉ khiến cho họ bức mình. Dù hồ đồ, cái «Hội phụ nữ Liên Đới» là lò đào tạo nhân tài đã sản xuất bao nhiêu «nam giới»! Các bà Phan thị Nguyệt Minh, Huỳnh ngọc Anh đều là tay trang nặn lên chồng. Các bà khởi sự chen vào bộ máy nhà nước. Các bà đã thành công. Chẳng thế, một bà đã tuyên bố ngay tại Quốc hội: «Đàn bà đẻ ra đàn ông». Và họ để lộ ra cái Luật Gia đình. Dù sao cũng phải nhận rằng: Nếu về quân sự, chánh trị, văn hóa, phụ nữ hồi đó đã có sự tham gia nhưng còn 1 lãnh vực «chứa cá» vẫn chưa được phụ nữ khai thác: «Lãnh vực kinh tài»

Chính lãnh vực này đã lật đổ tan tành mọi uy tín mà chị em đã ra tay xây dựng từ lâu, suốt 50 năm trời.

A. — Phụ nữ nổi

Năm 1964, kể từ khi cái gọi là đệ nhất cộng hòa bất đắc kỳ tử đến cái gọi là đệ nhị cộng hòa khai sinh thì nền chính trị nữ giới nước ta mới bước vào giai đoạn « toàn thịnh »?

Phải nhớ rằng, người có công đưa phụ nữ vào guồng máy quốc gia là ông Ngô đình Diệm. Vì không có vợ nên ông nề đàn bà. Vì nề đàn bà nên ông bị hại. Đến bây giờ thì đàn bà quả là chúa của muôn loài rồi.

● TẠI THƯỢNG VIỆN :

Đã một lần bà Nguyễn p. Đại, mặc áo thêu rồng lộn chè bai tương Minh, tương Khánh là bất lực. Bà Phan t. Nguyệt Minh khôn khéo bắt được cái chân T. thư ký hội « phụ nữ phụng sự xã hội » của bà Thiệu Vội cái chân này, chắc chắn ghép thêm cái chân « Ái hữu cựu sinh viên Hoaky » và cái chân « Lực lượng Đại đoàn kết » có thể đủ ba chân để đóng cho đức chồng Thầy Răng Nguyễn văn Thơ cái ghế Tổng trưởng Giáo dục. Nhưng ít ra, bên cạnh những bộ mặt nham nhở của nghị Trâu, nghị Phiệt, nghị Trương vườn, hai khuôn mặt phụ nữ cũng khá sạch sẽ. Bà Thơ đã vào Hội Bà Thiệu thì tự nhiên toàn ban Liên Đới lại vào luôn. Có gì lạ đâu ?

● TẠI HẠ VIỆN : Tuần qua, vì chính phủ muốn ly thân 5 tháng với cô Hiến, hai bà gái xề Mộng Thu và Thị Thoa choảng nhau một trận nữ kê tác quái, bay lông bay lá tùm lum cả, Bà Thoa dù có bệnh nín tề cũng còn gọi được là nữ lưu. Có hai điểm tốt : Một là không chịu đại đường. Hai là rất chịu chống cộng và ghét các phong trào gây xáo trộn. Ngược lại, bà Mộng Thu thì quá quất lắm.

Từ khi đi học đã khoe mình có nhan sắc nên được thầy giáo yêu. Lớn lên đi làm lễ, làm chẳng nên thân lại ghê anh Trần ngọc Châu tan gia bại sản. Đến chùa Thầy sợ, ra đường trễ lo. Bà Mộng Thu đắc cử ở Huế, nơi tập trung các Phật tử thuần thành, nơi lò tranh đấu là

một thành tích vẻ vang cho quý Thượng tọa Thiện Minh, Hộ Giác. Đó là hành trạng của « phụ nữ nổi » nghĩa là làm chính trị công khai.

● TẠI DINH ĐỘC LẬP : Nhân một cuộc tiếp tân, tôi đã một lần được yết kiến dung nhan bà Tổng thống. Nhiều người cứ sợ bà Thiệu hóa thành bà Nhu.

Tôi không biết nịnh nhưng không đồng ý. Dù khi nói chuyện, bà không hề biết tôi là ai nhưng lời lẽ, cử chỉ của bà chất phác, thành thật... nói thật, vài chỗ có hơi què một chút. Nhưng quý giá là ở chỗ đó. Thật bao giờ cũng thô. Khéo bao giờ cũng đối. Trong khi cả nước đổ xô vào phá Tổng thống mà bà Thiệu chưa bị tai tiếng là 1 điểm đáng khen. Mong bà cứ tiếp tục im lặng như thế là tốt.

● TẠI TÂN SƠN NHẤT : Bà Phó Tổng thống cư trú ở Tân Sơn Nhất, nấu nước với cho ông râu kềm uống. Người trẻ, đẹp lại ít chịu tuyên bố bậy bạ như ông chồng. Bà Kỳ khá ái. Bà chớ nên để ông uống nước với và đi xe đạp. Nếu ông PTT mà đi xe đạp và uống nước với thì chẳng dân phải lột chân đất và uống nước lã à ? Bà Kỳ không làm chính trị với chúng tôi mà phải chính trị với ông mới được.

B. — Phụ nữ chìm

Nếu các bà nghị sĩ, DB hoạt động chính trị công khai, nếu vị phu nhân cao nhất nước vô phúc phải dính vào đời sống chính trị của đức ông thì đại đa số các bà mệnh phụ là một lực lượng đáng kể. Mặc dù, họ không làm chính trị nhưng vì trót làm Bà Lớn, ảnh hưởng tề hậu của quý bà đó bao trùm trời đất như một đám mây đen lớn. Chính đám mây này làm u ám vùng tự do, dân chủ miền Nam.

« Trên trời có đám mây đen
Ở dưới mây trang, giữa chen
mây vàng ».

Kể từ năm 1964, chế độ dân sự Ngô đình Diệm bị sụp đổ, chính quyền đổi sang tay quân sự thì việc nước cũng lọt phần lớn vào tay các bà. Nếu hồi 1950, Mụ Lê thị Giỏi vợ bé của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm dám cho con đồ đốt nhà đồng bào ở Vĩnh Hội để bán tỳ lệ thì ngọn lửa đó đã đưa ngọn khói đen đốt cháy

uy tín của anh trùm côm. Nay ngọn lửa đó không có nhưng khắp nơi một số các bà lớn đã trở nên những tay kinh tài khùng khiếp nhất thế giới.

Cứ lật các nhật báo cũ ra mà coi. Một bà tướng 4 sao cướp đất xây nhà rồi đuổi luôn lính trưởng vì Thiếu tá này chẳng ngoan. Một bà tướng khác tự ý chiếm các cây của đồng bào di cư. Một bà phu nhân tướng cũ chém 300 ngàn người đầu trốn quân dịch. Một, một, một, nhiều lắm, kể ra thêm mất lòng. Hoạt động kinh tài của các bà ở thủ đô tuy to lớn nhưng còn ít nhĩ chữ ở các địa phương thì trang trơn vô cùng. Để tạo lập nên sản nghiệp các bà không ngần ngại xử dụng sĩ quan binh lính, xe cộ, có khi cả khi giới trực thuộc cấp điều khiển của chồng. Ngoại trừ, một số các bà có học thức còn tí lương tâm, có thể thâm mỹ, ngoài ra đều thô lỗ. Kiến được tiền đem tiêu pha xài phí mà cách « mauvais gout » hết chỗ nói. Nhiều bà lượn phố, tay, tóc đeo hoa xoàn xoạch dọc vỉa hè. Cho da thứ đ. chỉ là một thiểu số. N. cũng đủ làm cho bộ mặt của cả đức lang quân nhân nhố, khổ. Cái mẩu Quận trưởng, vợ ông quận trưởng, con gái quận trưởng trong truyện dài « Ruồi xanh » của Nguyễn thủy Long quả là nhân vật điển hình quá đầy đủ.

Bên cạnh những bà đội xếp còn có một số các mệnh phụ nữ. Người ta đồn rằng 1 đảng Quốc Khanh, lo về việc sạch sẽ nhất nhà loại cũng đang bị một bà vợ kh. khe lắm. Dù cả hai vị đều chạy trường. Cụ ông rất thanh liêm nhưng cung cách quan liêu, ph. kiến của cụ bà làm cho thuộc hạ khi phải khóc thét lên được.

Toa rạp theo các bà lớn ấy, có đại đội chuyên viên chạy áp rất linh hoạt. Có thể gọi đám điệp viên cũng được. Muốn con thi đậu, du học, trốn. Muốn cho con đi lính về ch. u ? Tất cả đi veo veo. Nhanh, ch. tốt, xấu tùy theo sự hiền lành đức Trần Hưng Đạo.

Báo chí cứ réo mấy thằng ch. mà ra chữ. Họ quên câu nói một sử gia : « Đằng sau các tai

bao giờ cũng có thấp thoáng hình bóng người phụ nữ. » Đó là sự thật. Một sự thật không tên đàn ông nào dám nói cả. Có lẽ, một ngày đẹp trời nào đó, có nhà báo phỏng vấn một tân thủ tướng : — «Thưa ngài, ngài ao ước gì ? » Thủ Tướng trả lời : « Tôi chỉ muốn nhà tôi tha tôi làm phuộc ! » Ồi ! sung sướng thay cho những người chồng có vợ không ham danh, hiếu lợi. Phần đông đàn ông đều định nghĩa : « Đàn bà là thiên thần khi đang yêu và ác quỷ khi đã cưới ! ». Sự thật, quý bà chỉ trở thành ác quỷ khi chung quanh đang có đám rước âm binh không lồ rải đồ la bươm bướm. Chính xã hội này nó nhuộm b. con người. Kể nào không chịu nhuộm thì cũng có thể xếp vào loại anormal rồi ! Bởi không chịu mang tiếng bất bình thường nên quý bà đã đua nhau, ăn, diện, mua, sắm, đấu, hát, lên, xuống, dâng, hiến, đòi, khóc, cười, những nhéo, quát tháo, làm tình, làm tội, làm phách, làm tiền, làm điểm, v.v... Càng nghĩ càng thương cho những ông chồng hiền hạnh. Socrate khuyên đệ tử : « Nếu n. cho anh hạnh phúc thì anh là ông vua. Nếu n. đem cho anh đau khổ thì đó là cơ hội tốt nhất để trở thành triết gia. » Đúng. Vào Chi Hòa mà suy gẫm việc đời trong khi vợ mình lên xe xuống ngựa với kẻ khác, không trở thành triết gia sao được ?

Cái đám phụ nữ chìm này quả nhiên nguy hại thật. Bây giờ tìm đâu được người vợ anh lái xe cho tôi tương Yên Anh. « Yên Anh tề tương nước Tề có anh lái xe. Khi lái xe mặt anh vênh lên. Về đến nhà lại khoe với vợ : « Ta ra đường ai cũng phải tránh, phải chào. Bu nó xem ta có oai không ? » — Bà vợ khóc thét lên trả lời : — «Người ta tránh là tránh xe quan tướng quốc. Người ta chào là chào quan tướng quốc. Mỗi lần đàn chào, ngài lại cúi đầu xuống dùng bàn xe để chào đàn. Con anh, cái mặt cứ vênh vênh làm t. Anh có khác gì con ngựa đầu ? Nó kéo xe, anh đánh xe. Cùng một loại cả. Vinh nổi gì ? » Nghe vợ dạy, anh lái xe bỏ đứt tính hách xi xằng. » Hình ảnh người hiền phụ đó, ngày nay không phải không có. Các vị ấy thuộc hạng « phụ nữ lành lành ».

C. — Phụ nữ lành lành :

Bởi chiến tranh lan rộng, ở nông thôn công việc cấy cày thuộc về tay phụ nữ. Luật « người cày có ruộng » có thành tựu không ? Nếu chủ ruộng là đàn ông thì tìm đâu ra bây giờ ? Một số chết bom chết đạn. Một số đi lính hoặc bị b. kia bắt lính. Tìm đâu ra đàn ông ? Tại các đô thị, từ bộ máy hành chánh cho đến các cơ sở giáo dục, y tế, doanh nghiệp phụ nữ đã chiếm tới 600/o.

● VỀ GIÁO DỤC : Vì ở ngành Đại học phần nhiều nhà giáo đều già hoặc ở trường hợp đặc biệt nên nữ giới chưa được đông. Các bà giáo sư cũng khá hoạt động. Họ cũng chịu khó ra ứng cử Thượng viện để thất cử. Tiền lương đôi rách. Ở Trung học, từ Hiệu trưởng, giáo sư, phụ nữ khá đông. Phần nhiều phụ nữ không thể dạy tư nên đều đói cả. Ở tiểu học : 80% giáo viên là phụ nữ. Tổng số có thể lên đến 100.000 người. Với số lương từ 4.000\$ đến 10.000\$ họ không đủ nuôi con ăn học.



● VỀ Y TẾ : Đa số y tá đều là phụ nữ. Dù số lương ít ỏi họ cũng tạm sống được nhờ nghề chích thuốc để phụ vào ngân sách gia đình. Các bà bác sĩ cũng l. khá tiền. Có bà kiếm 1 tháng 3,4 trăm ngàn. Có bà chỉ có vài chục ngàn thôi.

● VỀ KINH TẾ : Phụ nữ ngày nay phần đông không chịu an phận với cảnh buôn thúng bán mẹt nữa. Giới tiểu thương mỗi ngày một đông. Ở Huế các bà tiểu thương ở chợ Đông ba là lực lượng chính trị đáng kể nhất của P.G ngoài đó. Lên cao hơn, các tay tư bản đàn ông đều tin cậy vào các bà nhiều. Bất cứ ông xuất nhập cảng nào lớn nhất ở Saigon cũng phải nhờ đến bàn tay các bà cả. Tuy các bà không có nhiều sáng kiến như Nam giới nhưng với đức tính cần cù nhẫn nại cố hữu, nhiều phen các bà cũng

làm cho Ba Tàu và Ấn Độ xúng vưng ra trò.

● VỀ KỸ NGHỆ : Bị chi phối bởi luật Động Viên, số thanh niên gia nhập quân đội ngày một đông. Số thợ thuyền phụ nữ được thay thế gần hết. Đừng nói tới các việc như xưởng dệt, viên bào chế, ngay như ngoại đường, đàn bà lái xe Mỹ, đồ rác, làm đường, lãnh vực nào cũng có phụ nữ cả. Tất cả, các tầng lớp ấy có ảnh hưởng rất lớn tới chính trị nước này. Một mặt các tổ chức chính trị luôn luôn len lỏi vào các cơ xưởng để lập tổ sách động. Đặc biệt cộng sản cũng không tha. Số phụ nữ Hoa Kiều nhập Việt tịch là một mối lo ngại cho cơ quan an ninh.

Nói không ngoa, ông nào ra ứng cử, bất cứ chức vụ nào mà không nắm được quý vị đàn bà, con gái ấy thì cứ coi như thất cử. Thất cử vì đã bỏ qua, hay coi thường một lực lượng hỗ trợ đáng kể.

Hãy cho một ví dụ : Tuần báo Đới, viết tương đối cao và khá trí thức. Mỗi số bán được vài chục ngàn số là quá trời. Trong khi đó các tờ báo lem nhem chuyên viết chuyện : Chủ nhà lấy đầy tớ, ngoại tình, sờ mó, khêu tình gợi dục, mỗi tuần 5,6 tờ mà tờ nào cũng có thể bán dễ dàng tới 4, 5 chục ngàn số em ru.

Cho nên, trên thế lãnh đạo phụ nữ ngày nay không yếu kém như xưa. Về mặt nhân dân phụ nữ cũng giữ vai trò nền tảng. Cho dù, một số con mụ đã nhờ vô học mà nhảy lên theo cái bàn đọc của chồng tha hồ thao túng, tư thế chính trị của chị em phụ nữ không phải là đáng coi thường. Chị em đã vượt qua hoài bão của Hoàng Đạo trước đây rất xa. Lẽ dĩ nhiên, một bước nhảy vọt quá nhanh làm sao tránh được nhiều thành phần vấp ngã. Không phải bây giờ mà ngày mai nữa. Nếu trong chiến tranh phụ nữ đã góp phần đưa tới chiến thắng thì mai kia khi hoà bình trở lại tại sao không có bàn tay phụ nữ ? Tôi muốn sửa lại câu nói bi quan, độc ác của triết gia kia : « Sau mỗi sự thành công của đàn ông đều thấp thoáng bóng dáng của phụ nữ. » Tục ngữ đã có câu : « Giàu nhờ bà, sang nhờ vợ » mà lý. Phải không các bà ?



KHA TRẦN ÁC

Tiểu lâm

Trong cuộc hội thảo của phong trào « Pax Romano » một kỹ sư đưa ra ý kiến dưới đây :

« Mỗi khi một nhà lãnh đạo của ta, Tổng thống hoặc Thủ tướng v.v. xuất hiện trước Ti-vi, thì khán giả thường phản ứng bằng cách tắt phụ máy truyền hình hoặc vặn đài Mỹ. Đây là một hiện tượng không lấy gì làm khích lệ đối với các nhà lãnh đạo. Làm thế nào giải trừ được hiện tượng này ? »

Đúng ra, sự kiện nêu trên, không phải một hiện tượng riêng biệt ở Việt Nam. Đầu đầu, ngay cả những nước mà dân không thù ghét chính quyền, trước máy Tivi, những Tùng Lâm Phi Thoàn luôn luôn ăn khura hơn các nhà lãnh đạo quốc gia.

Nhưng nếu các nhà lãnh đạo của ta muốn, thì chỉ cần một chút sáng kiến, các vị sẽ thủ thàng Phi Thoàn, Tùng Lâm v.v... một cách dễ ợt, khán giả không những không tắt phụt Ti-vi mà còn chờ đợi, để hoan hô tận tình quý vị là đảng khác. Đầu Gối xin đưa ra một sáng kiến nhỏ dưới đây :

Mỗi lần xuất hiện trước Ti-vi quý vị khỏi cần nói chuyện quốc gia đại sự, chính chỉ chính em gì rao, hoặc có nói thì nói rất ít, tóm tắt một vài câu thôi. Nhưng các vị sẽ kể cho khán giả nghe, một chuyện tiểu lâm, thật mùi, thật tức cười, thật đều, thật tục, thật xỏ la ba que. Càng đều, càng tục càng hay. Cái « đình » cái « clon » trong các vụ xuất hiện trước Ti-Vi của quý vị phải là chuyện tiểu lâm, còn tất cả

chuyện quốc gia đại sự là phần « phụ diễn ». Do đó nếu Tổng Thống biết tìm một vị phụ tá đặc trách việc sưu tầm, sáng tác những chuyện tiểu lâm, thật độc đáo, cụp lạp, thì cam đoan các vị sẽ cho « nóc ao » Phi Thoàn, Tùng Lâm v.v.. Mà tại sao các vị cứ làm ra đạo mạo, nghiêm trang, cù không thêm cười mỗi khi xuất hiện trước Ti-Vi ? Cười là liều thuốc bổ làm ta quên đời, quên đói, quên bụt công hà khác, tại sao quý vị không chọc cười thẳng dân để dân bớt oan hơn. Chính trị cao là phải chọc cười ! Các bạn hãy tưởng tượng, một buổi tối có mưa rơi rầm rì ông Tổng thống, ông Thủ tướng xuất hiện trước Tivi và hai người thi đua nhau kể chuyện Tiểu lâm... Dưới đây là chuyện Tiểu lâm do T.Thống kể (vì Tổng thống bản tính thân thiện, nên Đầu Gối mượn một chuyện Tiểu lâm chánh trị, phải nghĩ tới 3 phút mới cười nổi chuyện này một bạn đọc của Tin Vịt gửi về dự cuộc thi chọn chuyện Tiểu lâm, nhưng tòa soạn Tin Vịt đánh lạc mất bản thảo, chỉ kể cốt chuyện cho Đầu Gối nghe).

Một bữa nọ, ông Đạo Dừa ra Hà Nội xin yết kiến Chủ tịch Tôn Đức Thắng để trình bày về Hòa Bình trong Những Nhịn. Ông đợi mấy ngày liền trước dinh Chủ tịch, nhưng lính canh không cho vào. Không những không cho vào, họ còn đưa một bọn kỹ nữ khỏa thân tới múa hát, uốn eo trước mặt ông để phá ông. Ông Đạo Dừa nhìn chán, rồi lững thững đứng lên ra đi. Các phóng viên ngoại quốc hỏi ông:

— Ông Đạo không đợi thưa nhận Tôn Chủ tịch à ?

Ông Đạo bình thần trả lời :

— Co, tôi đã thưa nhận rồi !

Tổng thống kể xong, đến lượt

Thủ tướng. Dưới đây là câu chuyện của Thủ Tướng (chuyện này là chuyện thực 100% đã xảy ra ở B. khi Đầu Gối còn sống trong « khu »).

« Một buổi sáng mùa Xuân, ánh nắng vàng tươi. Bên một cái khe suối của vùng Thượng Du Bắc Việt, một chàng thanh niên mù ngồi sưởi nắng. Chàng thanh niên định ninh khúc suối vắng vẻ không ai qua lại, bèn cởi quần áo, mò ra suối tắm. Chàng thanh niên tuy mù nhưng « bỏ » trai, có thân hình nở nang, cân đối, bắp thịt vạm vỡ như.. Hercule. Tuy nhiên, ở bụng, ở bên chàng có vài nốt ghê, suốt mùa đông, chàng không tắm nên ghê ít nhiều. Phải đợi khi xuân sang, chàng mới tắm ghê. Khúc suối có những con cá bương, cá bươm là thứ cá rất dạn, không biết sợ người. Lũ cá bươm quanh chàng, đua nhau rĩa những nốt ghê trong người chàng. Mỗi lần bị cá rĩa nốt ghê, chàng thanh niên lên sục sục một cách khoái trá : « Ái.. chà chà... » « Ái chà chà ».

« Chàng thanh niên không ngờ lúc chàng thanh niên cởi quần áo xuống suối tắm, bên gốc cây, gần bờ suối vẫn có một thiếu nữ ngồi lặng lẽ nhìn, nhất cử nhất động của thanh niên đều không qua khỏi đôi mắt đục ngầu đục vọng của thiếu nữ. Thiếu nữ này là một Cán bộ, đã công tác qua đó, ngồi nghỉ chân và vô tình, nàng đã bị chàng khiến « đắm » bằng những cử chỉ khỏe gọi một cách tự nhiên. Thiếu nữ thấy nóng ran cả người. Mùa xuân — Khúc suối vắng — Dưới bầu trời xanh, chỉ có nàng và chàng. Tất cả là sự mời mọc, sự kích thích. Tiếng « chà chà chà » của người thanh niên

văng lên, như tiếng rên đặc thảng của tình yêu. Nàng bèn cởi quần áo xuống suối tắm. Nàng rón rén, lặng lẽ đến sát lại gần người thanh niên mù dùng hai ngón tay móng sắc, vờ làm cá bương, khe khẽ bấm vào bím búi của chàng. Thoạt đầu, người thanh niên định ninh đó là cá bương rĩa vết ghê, chàng lên tiếng « ái chà chà » và thắm khen con cá bương táo bạo. Nàng bấm, chỉ mạnh hơn, lâu hơn, rõ rệt hơn và chàng càng lên tiếng ái chà chà một cách cấp bách hơn. Nhưng rồi chàng hiểu con cá bương đang rĩa chàng là thứ cá bươm ngót kêu « ái chà chà » để cho nàng đỡ ngứa và chàng cũng đỡ ngứa. Và khi chàng cùng con « cá bươm » nhập thiên thai, dưới bầu trời xanh, trong lòng con suối lạnh. và giữa cuộc truy hoan, chàng vẫn không ngớt kêu : « ái chà chà ái chà chà... »

Câu chuyện truyền đi. Từ đó ba tiếng « ái chà chà » thành thông dụng. Nam nữ gặp nhau, chỉ cần ba tiếng « ái chà chà » là thông cảm.

Sao anh không về làm sư thành phố

Đầu Gối đã giới thiệu tuần báo Tin Vịt, kỳ này, xin giới thiệu tuần báo Người của Thương Sinh, vì mặc dầu Đầu Gối không viết bài cho báo Người, Thương Sinh vốn là một cây bút trước kia ở lò Sổng, nên Đầu Gối có bổn phận giới thiệu báo Người. Người, cũng là một tuần báo trào phúng như Tin Vịt, không tệ nhị bằng Tin Vịt, nhưng ác liệt hơn. Đầu Gối vẫn tự cho mình là cây bút số là ba que, đều cang, nhưng đọc Người, Đầu Gối thấy mình còn thua xa. Chẳng hạn chuyện « Trăm tu lệ sử » của « Người » thì ác, đều hết chỗ nói. Đầu Gối xin trích đăng dưới đây một đoạn của « Trăm tu lệ sử » để độc giả nhàn lãm :

HỒI THỨ HAI

Chiếm xong thành, nguyên soái Pháp Siêu xúc lộ

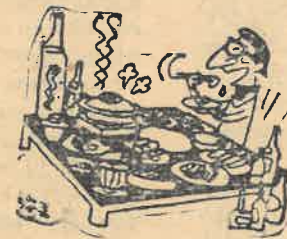
Được phong quan, tiểu tướng Huyền Diệu dâng mưu

Đây nói về Đại đức Pháp Siêu tạm cởi áo thầy chùa khoác áo tướng cướp và được phong nguyên soái. Thủ trong bóp giấy chứng nhận chỉ

huy trưởng đạo quân quyết tử của quốc vương Thích thiện Minh mi ly tám ảnh của Thảm thủy Hằng mặc áo tắm do báo Mãn Ảnh tặng. Quân binh đã sắp hàng ngũ tề chỉnh. Pháp Siêu nguyên soái cười con xích thổ, tay trái cầm cương, tay phải nắm gọn cây trường đao. Trên chồi diêm binh nhìn nguyên soái Pháp Siêu mặt sát khí đằng đằng, lòng mảy dựng ngược, Hộ Giác khoái tử gãi rốn :

— Phen này Tâm Châu mất đất cấm dùi nhè !

Rồi cười hề hề. Nụ cười rất nồng nặc mùi dầu cù là Mac Phsu ! Pháp Siêu múa trường đao. Đây là lối múa theo hí kíp « Chầy kinh tiêu đề xuống không đấm. » Cầm khái, Pháp Siêu ngược trời, thề nặng :



— Chuyển ni không đoạt thành Việt Nam Quốc Tự, thề sẽ phóng xuống chợ cá Trần quốc Toàn mà tự vắn bằng mùi cá sươn.

Bỗng ném đao. Lưỡi đao cắm pháp xuống sân gạch, Nguyên soái Pháp Siêu chấp hai tay trước ngực :

— Nam mô a di đà phật đồ mặt vào nồi chưa xối đã nếm.

Niệm xong lại thúc chân vào bụng ngựa. Con ngựa biết ý chủ, chạy tới cây đao đang tung tung rướn rướn kiêu cợt buồm dựng chờ đợi... gió ! Pháp Siêu rút cây đao lên, hô hoán :

— Ba Quân !

Quân binh nhất tề đánh vỗ miệng:

— Dạ dạ...

Pháp Siêu xoa cái đầu trọc :

— Ta không có tóc. Ta nohair !

Do đó, ta cóc biết ta có tóc bạc phơ như tóc Ngũ Tử Tư không ? Ồi, cừu thù, cừu thù. Phật dậy : « Oán chấp chồng nếu lấy oán báo oán » Đói khi ta phải quên lời Phật dậy một tí. Vậy ba quân :

— Dạ dạ...

— Ăn oản ăn chuối của ta ba

năm nay ta sai một giờ, hãy ráng sức vì ta mà đoạt thành VNQT.

— Nguyên soái yên chí. Hoạt không nổi, ta lại rút. Rút ra rồi lại cho vô, mấy hồi.

— Không được. Lần này vô và không rút.

— Quyết định ngâm tôm hả ?

— Quyết

Pháp Siêu nhìn lên chồi, Hộ Giác vẩy tay. Quân binh ca cộng đồng bài « Sư Thành Phố » :

Sao anh không về làm sư thành phố
Làm sư thành phố đời anh đỡ khổ
Thuyết pháp « dù ỏ » tung bưng
Đầu xong táo nhô cả rỏ
Sao anh không về làm sư thành phố
Làm sư thành phố làm cha chính phủ
Tranh đấu, tranh thủ huê bình
Vén môi lên cười hô hô
Sao anh không về làm sư thành phố
Làm sư thành phố làm thầy phật từ
Xế luych anh phóng tung trời
Cố em xồn xồn ru ngủ
Sao anh không về làm sư thành phố
Sư thành phố tha hồ ăn phở
Sư thành phố tự do tắm bồ
Sư thành phố hiên ngang chửi rủa
Sư thành phố
Sư thành phố
Về đi anh, em sẽ... yêu... anh...

THỢ MÁY XE HƠI Tông Động Viên

Thanh thiếu niên !! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

● HENRI CHARRIÈRE

BƯƠM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐÔI số 38)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Khi tôi về tới Nhà Thương thì Chatal cho đi mời Bác sĩ ngay. Bác sĩ tới lắng nghe khâu cho tôi 8 mũi kim vào vết thương và phân nân là không còn mũi thuốc tê nào để chích cho tôi đỡ đau.

Cuộc thăm vấn vẫn tiếp tục. Bourset được công nhận là không có trách nhiệm gì trong vụ này, lúc nào tôi cũng cố chuyển dư luận tin như vậy. Đối với Narric và Quenier cũng không đủ bằng chứng. Chỉ còn lại có tôi và Carbonieri. Anh này cũng chỉ còn tội đồng lõa thôi. Còn trường hợp riêng của tôi thì càng ngày càng thêm rắc rối và trầm trọng thêm.

Cuộc thăm vấn kết thúc. Tôi chờ ngày đi Saint Laurent để ra trước Tòa Án Bình. Trong thời gian chờ đợi tôi chỉ hút thuốc lá liên miên. Mỗi ngày tôi được thêm một giờ tẩn bộ nữa vào buổi chiều. Tất cả các Giám thị và Thiếu tá chỉ huy nữa đều nói năng với tôi với giọng rất hòa nhã, không ai tỏ vẻ hằn học gì cả.

Có lệnh là đến thứ sáu này tôi phải đi. Tại Saint Laurent, Tòa Án Bình sẽ họp vào ngày thứ năm tuần tới. Ông Chánh thẩm là một Thiếu tá Hiến Binh mang 4 lon có tiếng là một người khác nghiệt. Ông ta tuyên án phạt tôi : 3 năm cấm cố về những tội ăn cắp, sang đoạt của công, xâm phạm mồ mả và chực vượt ngục. Và thêm 5 năm nữa về tội cố sát tên Celier. Tổng cộng thành 8 năm. Nếu tôi không bị vết thương ở cánh tay thì chắc chắn là được lãnh án tử hình.

Tòa Án này nghiêm khắc với tôi như vậy. Nhưng tỏ ra hết sức đại lượng trong một vụ án mạng khác cùng xử trong phiên tòa ấy : tên Dandosky bị cáo là đã lập tâm hạ sát hai mạng người mà chỉ bị án có 5 năm cấm cố thôi.

Cấm cố lần thứ hai

Trong một lượt trở về đảo tôi cùng bị trói tay với tên tù Dandosky. Chúng tôi không bị giam lâu ở Saint Laurent. Tôi đây hôm thứ

hai, đến thứ năm Tòa xử rồi thứ sáu tất cả xuống tàu trở về đảo. Trong số 16 tù nhân thì có 12 bị án cấm cố. Tàu chạy giữa hồi biển động, những ngọn sóng luôn đánh tràn lên boong tàu. Trí óc tôi mang đầy thất vọng đến mức là lúc nào tôi cũng chỉ mong cho tàu đắm. Tôi ngồi yên cho nước đập qua đầu qua mặt, chẳng buồn che mặt. Cái nón của tôi bị bay ra tôi cũng chẳng buồn nhặt vì tôi nghĩ với 8 năm cấm cố tôi không cần tới nó. Sau khi cầu ước cho tàu đắm, tôi nghĩ hồi hận : « Thế là bây giờ xác thằng Bébert Celier bị cá mập ăn hết rồi. Còn ta năm nay mới có 30 tuổi và phải sống thêm 8 năm cấm cố nữa. Liệu có sống nổi hết 8 năm trong 4 bức tường của « khu ăn thịt người » ấy không ? »

Theo kinh nghiệm, thì tôi tin là không sao sống nổi. Có làm được 4 hay 5 năm là kiệt lực của con người. Nếu tôi đừng giết thằng Celier thì có lẽ tôi chỉ bị 3 năm hay 2 năm là cùng. Thật là tôi đã phạm một điều lầm lỗi to quá. Trong bọn Giám thị hộ tống tôi gặp lại được một ông mà tôi đã quen từ hồi trước đây cũng ở trong trại cấm cố. Tôi quên tên ông ta, nhưng tôi cũng đánh bạo hỏi ông :

— Xin phép xếp cho tôi hỏi thăm một điều : Ông đã biết có tên tù nào sống được 8 năm trong trại cấm cố không ?

Sau khi nghĩ ngợi chốc lát, ông trả lời tôi :

— Không, nhưng tôi biết có nhiều người sống được tới 5 năm và có 1 người sống được 6 năm, khi ra vẫn mạnh khỏe như thường.

— Xin cảm ơn xếp.

Ông nói thêm :

— Mà vẫn có thể sống qua được 8 năm nếu may không bị trừng phạt thêm lần nào.

Câu nói này thật là quan hệ cho tôi vô cùng, nghĩa là đừng như trước nữa, tôi không nên giao thiệp với bên ngoài bên trong gì cả, không được nhận những quả dưa tươi và thuốc lá, không được nhận thư và gửi thư cho ai cả. Chỉ còn một cách cứu tôi là giúp sự ăn uống cho tôi : ở ngoài có người thân dứt tiền

cho mấy thùng phát xúp để mới buổi trưa nó cho tôi một miếng thịt to và ngon hơn. Sau khi nghĩ được ra kế hoạch này người tôi tươi tỉnh hẳn lên. Công việc ăn uống được giải quyết xong, tôi chỉ còn có việc luôn luôn nghĩ tới những truyện vui sướng, để cho khỏi phát điên rồ lên, thế là được rồi.

Ba giờ chiều hôm ấy, chúng tôi về tới đảo. Vừa bước lên bờ tôi đã nhìn thấy Juliette mặc áo vàng đứng cạnh Thiếu tá Chỉ huy, chồng Bà. Ông ta chạy ngay lại gần tôi và hỏi :

— Bị mấy năm ?

— Tám năm.

Thiếu tá quay lại chỗ vợ ngồi nói nhỏ. Chắc hẳn Bà ta bị xúc động quá, nên ông ta phải đưa tay qua nách Bà để dìu đứng dậy cùng nhau đi về. Juliette chỉ quay mặt lại đờng hai mắt thật to nhìn tôi rồi đi không ai nói năng lời nào.

Dega và Galgani tới hỏi tôi. Tôi dặn kỹ họ :

— Lần này mấy đừng gửi gì cho tao nhé, cũng đừng viết gì đấy. Với 8 năm cấm cố dài như vậy, tao cần phải tránh hết các cuộc trừng phạt thì mới sống nổi.

— Tao hiểu rồi cứ yên chí.

Tôi vội vàng nói sẽ với hẳn :

— Cố tìm cách cho tao ăn hai bữa cho đầy đủ. Có được thế, thì chúng mình mới có thể một ngày kia gặp nhau được. Thôi chào vĩnh biệt.

Tôi đi hàng đầu của một nhóm tù nhân 12 người treo dọc lên trại giam cấm cố. Tôi đi rất nhanh, vội muốn trở về ở một mình trong một xà lim cũ. Tâm trạng tôi lúc ấy thật là ly kỳ.

Về tới nơi viên Giám thị hộ tống hô to :

— Đứng nghiêm ! Để tôi trình diện các anh với Thiếu tá Chỉ huy trưởng.

Thiếu tá nói với tôi trước tiên : « Bướm ! Tôi lấy làm buồn thấy anh trở về đây. Tám năm lâu thật đấy, nhưng nếu hạnh kiểm tốt thì anh sẽ xin ân xá được một vài năm. Tôi cầu chúc cho anh điều may mắn ấy, vì anh là người có tri can tràng nên rất có nhiều hy vọng. »

Tôi được đưa vào giam căn hầm số 127. Dãy nhà A. Nhờ ơn Thiếu tá mà tôi được ở căn đầu dãy này, suốt từ 6 giờ sáng đến chiều, lúc nào cũng có ánh sáng.

Trong đêm đầu tôi ngủ một giấc rất say và yên tĩnh, tôi chưa cảm thấy cái gì là bi thảm cả. Sống — sống Tôi phải sống. Mỗi khi đầu óc tôi sắp bị lan tràn vì những tư tưởng đen tối thất vọng thì tôi lại lẩm bầm nhắc lại ba lần câu châm ngôn của tôi sau đây : « Còn sống là còn hy vọng. »

Một tuần lễ đã qua. Từ hôm qua tôi đã thấy có sự thay đổi trong các món ăn hàng ngày của tôi. Bữa sáng nào cũng có miếng thịt luộc khá ngon và mỗi bữa chiều một đĩa đậu thật đầy, ít nước.

Với những bữa ăn đầy đủ như thế này, mỗi ngày tôi có thể bước bộ được 10 đến 12 giờ trong xà lim. Đêm đến tôi nằm nghỉ yên, nghĩ vợ vẫn tới

những truyện huyền thoại lãng nhãng. Tôi thường hay nghĩ tới truyện « Tiếng chuông nhà thờ » mà người ta đã kể cho tôi nghe :

« Mỗi khi có một tù nhân chết, người ta không mang mai táng trên mặt đất. Mà chỉ vớt xác xuống khu biển ở giữa hai đảo Saint Joseph và Royale ở một nơi có tiếng là có nhiều cá mập. Xác chết được học vào một cái túi làm bằng bao bột rồi vớt xuống bể. Hàng đoàn cá mập sẽ xúm lại tranh cướp nhau từng miếng thịt sau khi dùng răng xé nát cái bao bọc xác ra. Sở dĩ đoàn cá mập tập trung lại được nhanh chóng là mỗi khi có một tù nhân chết thì trong nhà thờ người ta cho đóng chuông lên. Nghe thấy chuông tức thì chúng bảo nhau kéo tới chờ sẵn ở nơi vớt xác theo thường lệ. Tôi chưa có dịp phối kiêu lại điều này. »

Đến hôm nay, thế là tôi đã ở đây được 6 tháng rồi. Tôi định tâm tính thời gian cấm cố của tôi thành ra 16 lần 6 tháng. Đêm nay tôi chỉ còn 15 lần nữa thôi. Trong 6 tháng đầu này không có chuyện gì xảy ra cho tôi, vẫn ăn uống đầy đủ, sức khỏe luôn được bình thường. Nhưng ở xung quanh tôi có nhiều kẻ tự tử, nhiều người phát điên kêu la âm ỉ suốt ngày. Tôi phải gọt những miếng xà bông nhỏ dút vào tai cho đỡ nghe những tiếng kêu gào tham thiết.

Trong đêm vừa qua, khu nhà « ăn thịt người » này mới thật đáng tên của nó : Ở gần căn hầm của tôi, có hai tù nhân tự tử : một người tự treo cổ chết và một người nữa lấy giẻ rách nhét đầy vào mồm vào mũi cho tắt thở.

Sáu tháng nữa lại qua, tôi lấy một chiếc đinh nhọn khắc chữ 14 vào tấm ván gỗ giường nằm — nghĩa là còn 14 lần 6 tháng nữa. Sức khỏe thể xác và tinh thần của tôi vẫn được điều hòa như thường.

Từ mấy hôm nay đột nhiên tôi thấy hai chân tôi đen xạm lại và có máu chảy ra ở chân răng hàm. Các báp thịt ở hai chân phồng ra như là có nước ở trong. Mỗi ngày đi bộ vòng quanh xà lim độ 6 giờ thì đã thấy mệt mỏi quá rồi. Sáng hôm sau trong lúc đánh răng, một chiếc răng hàm tự nhiên rớt ra.

Đến đúng ngày cuối cùng của kỷ lục cá nguyệt thứ 3 nghĩa là sau 18 tháng, một cuộc cách mạng đã xảy ra trong khu nhà giam chúng tôi. Trong ngày hôm qua chúng tôi được lệnh thò đầu ra ngoài cửa gít-sê, rồi một ông Bác sĩ đi qua một lượt lấy tay lật hai môi của từng người. Cửa hầm tôi được mở ra rồi người ta ra lệnh :

— Tất cả đi ra, đứng dựa lưng vào tường và chờ đấy. Có độ 70 tù nhân, tôi là người đứng ở cuối dãy, được đưa ra đứng ở giữa sân.

Vào độ 9 giờ sáng một viên Bác sĩ và mấy y tá lần lượt khám bệnh cho chúng tôi. Những nhân viên y tế này đều là những người lạ mặt đối với tôi.

Thật là kỳ quan mới xuất hiện : Cứ tám ngày chúng tôi lại được ra sân hưởng ánh nắng mặt trời một lần trong hai giờ đồng hồ.

Rồi lần lượt được Bác sỹ tới thăm bệnh cho từng người. Nhân dịp này bọn tù cấm cố chúng tôi có thể nhìn thấy mặt nhau, và cùng thì thăm nói với nhau một đôi lời. Ai dám mơ tưởng tới một sự việc toàn mỹ ấy? Thật là một cuộc thay đổi khủng khiếp cho tất cả mọi người. Những người chết rồi mà được đứng dậy đi ngao du dưới ánh sáng mặt trời. Những kẻ đã bị chôn sống nay được tỉnh lại để nói năng đôi lời.

Rồi đến một ngày thứ năm, vào lúc 9 giờ sáng, những tiếng lách cách nổi dậy khắp nơi trong trại, tất cả các cửa hầm đều được mở tung ra, các tù nhân đều đứng ra cửa hầm. Một tiếng hò to : « Các tù nhân nghe đây : Sắp có cuộc thanh tra của ông Thống Đốc. »

Một nhân vật cao lớn, dáng điệu trang nghiêm, tóc hoa dâm, thung thủng đi suốt dọc hành lang của trại giam, theo sau có 5 viên Sĩ quan mặc sắc phục quân đoàn thuộc địa có lẽ họ đều là Bác sỹ Quân y

Tôi nghe lỏm thấy ông Thống Đốc nói :

— Thân thể họ đều tồi tệ quá !

Khi phái đoàn tới chỗ tôi, Thiếu tá chỉ huy trưởng nói :

— Anh này bị án phạt nặng nhất ở trại này.

Sau khi hỏi tôi và tội trạng và hỏi Thiếu tá về hạnh kiểm của tôi, Thống Đốc bảo :

— Anh chịu khó cư xử cho nghiêm chỉnh, có lẽ

rồi anh sẽ được hưởng ân xá một phần nào, nếu tôi còn là Thống Đốc ở đây.

— Xin cảm tạ.

Kể từ hôm có cuộc thanh tra này, ông Thống Đốc và Y sỹ trưởng từ thủ đô Cayenne tới, đã ra lệnh cho chúng tôi được ra tắm biển mỗi ngày một giờ.

Chế độ này đã được thực thi trong một tháng rồi, nó biến cải hẳn đoàn tù cấm cố luôn luôn trước kia bị đau yếu vì tinh thần và thể xác.

Có một hôm sau khi tắm xong cả đoàn đương đi trở về, tôi đi ở cuối đoàn, thì đột nhiên có hai tiếng súng lục nổ vang và có tiếng kêu :

— Cấp cứu ! cấp cứu ! con nhỏ của tôi đang chìm dưới nước !

Lại có tiếng kêu khác :

— Kia cá mập ! Nhiều cá mập lắm đấy !

Tất cả mọi người đều quay lại phía có tiếng kêu cứu và tiếng súng lục. Tôi chẳng ngần ngại gì hết, cứ trần truồng thế mà chạy thẳng ra biển. Đến nơi tôi thấy 2 người đàn bà kêu la như điên cuồng, 3 viên Giám thị và một lũ Ả rập.

Không ngần ngại, tôi nhảy đại xuống nước bơi thẳng ra chỗ con nhỏ còn đương nổi bồng bênh nhờ ở cái áo dài của nó. Trong khi bơi tôi phải đập hai chơn thật mạnh để đuổi đàn cá mập chạy ra xa. Khi tôi bơi tới cách con nhỏ độ 30 hay 40 thước thì có một cái xuống máy từ đảo Royale chạy tới gần cạnh đưa nhỏ trước tôi. Các thủy thủ vội vớt nó lên xuống. Tôi hết sức tức giận là vì đã hy sinh tính mạng mà không làm được việc cứu vớt nạn nhân.

Tôi tưởng nhầm thế thôi chứ đến một tháng sau tôi cũng nhận được một phần thưởng của chánh quyền ban cho. Bác sỹ Germain Guibert đã đứng xin cho tôi được định hoãn án cấm cố vì lý do sức khỏe.

oOo

TRỞ VỀ ĐẢO ROYALE

Những đàn trâu

Thật là nhờ ở một phép lạ mà nay tôi lại được trở về đảo Royale như một tù nhân thường. Khi tôi đi ra là để chịu một án cấm cố 8 năm. Nào ngờ chỉ mới được 18 tháng tôi đã được trở về, đó là nhờ ở vụ liều thân cấp cứu một con nhỏ suýt chết đuối.

Tôi lại gặp lại các bạn cũ : Dega vẫn làm Kế toán viên. Galgani, Tổng thư viên. Carbonnieri được thăng án trong vụ cùng vượt ngục với tôi. Graudet, Boursset, Narrie và Quenier vẫn còn cả. Cbatal y tá và Maturette phụ y tá.

Tóm lại, sự trở về của tôi quả là một phát đại bác nổ tung. Khi tôi tái nhập vào căn nhà của bọn « cứng đầu » này là buổi sáng một hôm thứ bảy. Hôm ấy có đông đủ tất cả các bạn hữu cũ không thiếu một ai, mọi người đều tỏ tình thân ái với tôi. Đến cả thợ đồng hồ làm lý kia, suýt bị chặt đầu nhầm, cũng lại bắt tay chào mừng tôi.

Tôi lên tiếng hỏi các anh em :

— Thế nào, anh em khỏe mạnh cả chứ ?

— Bình an cả. Chúng tao rất vui mừng được đón tiếp mày trở lại.

— Cảm ơn tất cả các anh em ! Có gì lạ không ?

— Có ! Có tin hay lắm !

— Gì vậy ?

— Trong phòng này, đêm hôm qua ở giữa đám hiền lành nhất, một tên Chà gác đan bị giết chết, đó là thằng Chà hôm trước trèo lên cây dừa để rình mày mang cái bê ở nghĩa địa ra rồi đi mách cho Giám thị biết ấy mà ! Chắc là thằng bạn thân nào của mày đã giết nó đi trước khi mày về để cho mày khỏi trông thấy mặt nó và đỡ cho mày khỏi tổn công giết nó.

— Chắc vậy nhưng tao muốn biết người bạn ấy là ai để tao cảm ơn nó.

— Ít lâu nữa rồi mày cũng sẽ biết.

— À thế còn chờ bạc thì sao. Vui vẻ cả chứ.

— Vẫn bình thường, chỗ của mày vẫn còn trống đấy.

Đột nhiên một tên Chà gác đan gọi tôi :

— Thiếu tá cho gọi mày.

Tôi đi theo nó lên gặp Thiếu tá Chỉ huy Prouillet. Ông hỏi thăm tôi :

— Thế nào Bướm ! Mạnh giỏi chứ ? Tao lấy làm vui mừng khi được tin mày ân xá án cấm cố. Tao có lời khen mày đã can đảm trong cuộc cứu vớt con nhỏ con của một bạn đồng nghiệp của tao.

— Đa tạ, Thiếu tá.

— Bây giờ tao hãy tạm giao cho mày việc chăn trâu, trong khi chờ đợi trở về việc cũ làm phu đổi thùng vệ sinh với phép đặc biệt được đi câu cá. Viên giám thị trưởng xưởng công tác không còn ở đây nữa. Còn tao thì cũng chỉ 3 tuần lễ nữa là tao về ! háp. Thôi về trại đi đến mai bắt đầu đi làm.

Trong trại giam, tôi vẫn thấy đủ các mặt cũ, vẫn kiểu sống như xưa. Bọn cờ bạc sống riêng một thế giới, họ sống chết vì cờ bạc. Những người đứng tuổi thì ăn, ở, ngủ với bọn người trẻ như những cặp vợ chồng trong một gia đình. Suốt ngày có những cảnh chim chuột, làm tình, ghen tuông với nhau. Có khi đến chém giết nhau vì những chuyện ấy.

Chỉ vì thằng tù trai trẻ đẹp xinh như con gái tên là Barrat mà một tên tù da đen Sinpton đã giết chết 3 mạng người.

Một hôm có tên tù người Ý quá chán nản vì cảnh tù đầy lại hàn huyên với tôi, và tỏ lộ cho tôi biết ý định muốn tự tử. Tôi liền bảo hắn :

— Thà là chết đuối dưới biển trong một cuộc vượt ngục, mày cũng còn được chết trong tự do.

— Mày nói phải, tao sẵn sàng làm bất cứ việc gì. Nếu mày muốn sửa soạn chuyện gì thì nhờ bảo tao.

— Nhất định thế nhé.

Cuộc đời tù nhân trên đảo Royale của tôi lại bắt đầu. Bây giờ tôi là thằng chăn trâu. Con trâu được của tôi có tên là Brutus, nặng tới 2000 cân kilos. Tinh tình nó rất hung ác, từ trước đến giờ nó đã húc chết hai con trâu khác rồi. Viên giám thị Angosti phụ trách việc trông nom đàn trâu đã cho tôi biết trước là nếu con Brutus còn húc chết con trâu nào nữa, thì nó sẽ bị chọc tiết.

Bắt đầu từ sáng hôm nay tôi làm quen với Brutus. Tên phu da đen người Martiniquais quen việc này, ở lại với tôi trong 8 ngày để huấn luyện cho tôi quen việc này. Chả mấy ngày mà tôi đã trở thành bạn thân thuộc với Brutus bằng cách : đá lên mũi nó để cho nó quen lê lười ra liếm nước đá mặn của tôi thêm nữa là mỗi ngày tôi nhặt những rau cỏ phế thải trong bếp nhà thương mang cho nó ăn.

Mỗi ngày tôi thắng nó vào một cái xe cồ lỗ với một chiếc thùng lớn, dất xuống biển lấy 3000 lít, nước kéo lên gần ngọn đồi nhà thương rồi trút vào cống để rửa sạch hết những chất phân dơ bẩn. Công việc làm từ 6 giờ đến 9 giờ sáng thì xong.

Sau 4 ngày huấn luyện tôi bắt đầu làm công việc một mình. Chỉ có một điều phiền cho tôi nhất là sáng nào tôi cũng phải dậy từ 5 giờ để lội xuống đầm nước đi tìm con Brutus. Lúc nào nó cũng muốn trốn tránh để khỏi phải kéo xe, nên tôi phải khó nhọc lam mới bắt được nó. Tôi chửi rủa nó bao nhiêu nó cũng kệ thây. Nhưng đến khi tôi đã tóm được nó thì nó trở nên rất ngoan. Sau khi được tôi lấy hai thùng nước sạch tam rửa, gãi kỹ cho nó, thì nó tự ý bước lại gần cạnh xe cho tôi buộc. Tôi không cần phải đàn nó bằng một cái roi sắt như thằng Martiniquais kia, thế mà nó vẫn kéo xe đi xe về rất ngon lành nhanh chóng.

Trong khu này, có một con trâu cái to có tên là Marquerite rất xinh có vẻ mẹ con Brutus của tôi lắm. Chuyền xe nào nó cũng chịu khó chạy theo bên cạnh bạn tình. Ngược lại, trong trại có một con đực nữa tên là Danton luôn luôn thêm muốn tình yêu của Marquerite vì vậy mà đã xảy ra một cuộc đánh ghen khủng khiếp khiến cho Danton bị tử thương.

Sau vụ này viên Giám thị phụ trách canh nông cách chức « chăn trâu » của tôi về tội bất cần.

Bực quá, tôi xin yết kiến ngay Thiếu tá chỉ huy để trình bày về vụ Brutus.

Vừa trông thấy tôi Thiếu tá bảo ngay :

— Bướm ! Câu chuyện xảy ra thế nào ? lần này nhất định phải cho ăn thịt con Brutus mới được — nó dữ quá — một mình nó đã giết chết tới 3 con trâu đẹp, tốt nhất rồi.

— Thưa Thiếu tá, Tôi xin được yến kiến ngài là cốt để cứu mạng cho Brutus. Viên giám thị mờ ám không rõ chuyện gì cả. Xin phép Thiếu tá cho phép tôi kể vì lý do nào mà Brutus đã phải hành động « tự vệ hợp pháp » như thế.

Thiếu tá mỉm cười nói :

— Ừ kể đi xem.

(CÒN TIẾP)

PHONG NGŨA

**Gẻ chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



**Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN**

Phố Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

Thế nào là sa lầy ?

Lầy ở VN, Đông Dương có một nghĩa đen rõ rệt lắm. Cứ đến mùa mưa thì toàn vùng Đông Dương trở thành một bãi lầy khổng lồ. xe cộ nào chạy trên bãi lầy đó đều lún sâu xuống và rất khó trườn ra được. Nghĩa đen về bãi lầy đã dùng gọn như vậy, mà nghĩa bóng còn khủng khiếp hơn nữa. Từ xưa, bất cứ lực lượng ngoại xâm nào cũng bị sa lầy ở chiến trường VN, và cuối cùng bị tiêu diệt hay phải chạy dài.

Ngày nay tại VN và Đông Dương đang có hai lực lượng tham chiến chính, có thể được coi như hai lực lượng ngoại nhập: Mỹ và Cộng Quân. Mỹ dĩ nhiên là lực lượng ngoại nhập không cần bàn cãi. Nhưng Cộng quân, dù gồm những thành phần địa phương VC, hay những thành phần chính qui BV, hiện nay cũng có thể được coi như những toán quân ngoại nhập trên chiến trường Nam Việt Nam, Kampuchea, Lào. Thứ chiến tranh mà Cộng Sản khởi xướng ở Nam VN không còn là một chiến tranh nhân dân khởi nghĩa thuần túy và đúng nghĩa. Vì nhân dân VN không còn ham bất cứ thứ chiến tranh nào, với bất cứ chiều bài nào, mà chỉ cần được bình yên. Nếu Cộng Sản coi chiến tranh tại Nam VN như một chiến tranh nhân dân khởi nghĩa thì đã không cần phải bày ra những vụ tàn sát như vừa xảy ra ở Thanh Mỹ, Quảng Nam. Và bây giờ trên gai chiến trường Kampuchea và Lào, dĩ nhiên là lực lượng Cộng Sản không có một mảy may tính chất nhân dân khởi nghĩa nào đối với dân chúng Khmer và Lào ở nơi đó.

Đem một đạo quân ngoại nhập vào một lãnh thổ xa lạ mà không chiến thắng mau chóng và dứt khoát, thì đúng là sa lầy rồi. Như thế cả Mỹ lẫn Cộng quân đều đang sa lầy giống nhau, nhưng Mỹ thì có thể rút chân khỏi bãi lầy dễ dàng và ít thiệt hại hơn Cộng quân, nhờ khả năng quân sự lớn, và nhờ mục tiêu chiến tranh đối với Mỹ tại Đông Dương không quan trọng gì lắm. Cộng quân hiện nay chẳng những không có khả năng giảm quân để rút chân khỏi bãi lầy Đông Dương, mà lại đang có chiều hướng tăng quân, tăng hoạt động, mở rộng

nguyễn hữ đông



Ai đang sa lầy trong mặt trận Đông Dương?

chiến trường, gách vác thêm trách nhiệm và khó khăn. Chỉ ở chiến trường Nam VN, Cộng quân đã không chiến thắng được theo đúng diễn trình chiến tranh cách mạng, chiến tranh nhân dân, mà từ Mặt Thân, phải cùi số lui, trở lại giai đoạn khởi thủy của chiến tranh cách mạng, chiến tranh nhân dân. Như vậy Cộng quân đã sa lầy 1 lần thứ nhất vẫn chưa ngán, đang lún chân thêm vào bãi lầy thứ hai, và lún sâu hơn.

Mỹ đang cố gắng rút chân ra khỏi chiến tranh Đông Dương bằng kế hoạch giảm quân và Việt hóa chiến tranh Đông Dương. Mỹ đã hồi hương được trên 100.000 quân, và đang hứa hẹn rút 150.000 quân đến tháng 7 sang năm.

Cộng quân muốn duy trì quân số hiện nay (320.000 tại Nam VN và Kampuchea, 100.000 quân tại Lào), và khả năng chiến đấu hiện nay, thì mỗi tháng phải đem từ BV vào từ khoảng 8.000 đến 15.000 người. Về

người thì công sản BV đang còn đủ sức cung cấp, nhưng về chiến cụ, tiếp liệu phẩm thì Cộng quân phải gặp quá nhiều khó khăn, và chỉ có thể giải quyết được với rất nhiều hy sinh và thiệt hại lớn lao. Để tiếp liệu cho số quân chiến đấu tại Đông Dương, BV tối thiểu phải động viên nửa triệu dân công chiến trường, và duy trì một lực lượng hậu phương gấp đôi số quân chiến đấu tại chiến trường. Như vậy tổng cộng BV phải sử dụng một nhân lực gần 2 triệu người để phục vụ chiến tranh trực tiếp, và huy động toàn diện khả năng nhân dân BV để nuôi dưỡng chiến tranh.

Miền Nam cũng được một sự viện trợ mọi mặt hết sức dồi dào của Mỹ, vậy mà ngày nay nền kinh tế Miền Nam vẫn gặp nhiều khó khăn. Miền Bắc dù khéo léo tổ chức và khai thác triệt để mọi khả năng trong nước cũng không thể nào đủ cung ứng cho các nhu cầu chiến tranh, và dù được Nga-Tàu viện

trợ vẫn không tránh được những khó khăn kinh tế lớn lao.

Như vậy chúng ta có thể hiểu hiện nay BV đang sa lầy trong chiến tranh Đông Dương, vì chiến tranh Đông Dương, gặp rất nhiều khó khăn trong nước, và dù cố gắng đến mấy, BV cũng không có khả năng tiếp tục chiến tranh vô hạn như những lời khoác lác trong các bài tuyên truyền.

Mỹ chỉ sa lầy nặng về một mặt: người. BV chẳng những sa lầy về vấn đề nhân lực, mà còn sa lầy cả về vấn đề kinh tế, tâm lý, tư tưởng. Xã hội BV đã được nuôi dưỡng bằng những chiêu bài chiến tranh, với những hứa hẹn chiến thắng vững chắc, cho nên nay nếu BV bắt buộc phải thay đổi chiều hướng, chấp nhận hòa bình, thì dân chúng BV tất nhiên sẽ đặt nghi vấn: tất cả những lời lẽ tuyên truyền trước chỉ là bịp bợm thôi sao? Từ nghi vấn đó, dân chúng BV sẽ theo giòng suy luận tự nhiên, có thêm những nghi vấn khác về khả năng lãnh đạo, về hiệu năng của chủ nghĩa cộng sản, về uy quyền của Đảng và Nhà Nước.

Aisa lầy, sa lầy ở đâu ?

Tất cả những phe tham chiến hiện nay đều đang sa lầy trong chiến tranh Đông Dương. Bằng chứng là không bên nào thực tình muốn kéo dài chiến tranh trong tình trạng cù cưa này, mà đều rất muốn chấm dứt chiến tranh bằng chiến thắng quân sự hay bằng thương thuyết, nhưng tất cả các phe đều không làm được. Tuy nhiên phe Mỹ và Đồng minh có nhiều khả năng để chấm dứt chiến tranh hơn phe Cộng sản, nếu không bằng chiến thắng quân sự, thì cũng nhờ ưu thế quân sự để chấm dứt chiến tranh bằng thương thuyết.

Chiến tranh càng lan rộng thêm, thì phe Cộng sản càng sa lầy nặng hơn.

Với những phương tiện cơ giới tối tân và dồi dào, phe Đồng minh không quá sợ sự lan rộng chiến tranh, và có khả năng đối phó với mọi diện tích chiến trường rộng lớn cách dễ dàng, nhanh chóng và kịp thời hơn Cộng quân. Bằng chứng về sự chênh lệch khả năng này, là trong 5 năm chiến tranh

tại Miền Nam, Cộng quân chưa một lần nào đủ khả năng cô lập được một đơn vị Đồng minh lớn để áp dụng những chiến thuật cổ điển: công đồn dã viện. Khe Sanh Dak Seang lần lượt đã chứng minh sự bất lực của Cộng quân, đồng thời làm nổi bật ưu thế cơ giới của phe Đồng minh.

Ngày nay trên chiến trường Kampuchea càng chứng minh rõ ràng hơn khả năng đó, và Cộng quân đã ý thức được sự chênh lệch này, cho nên đành phải áp dụng chiến thuật sơ khởi trong chiến tranh nhân dân, là phân tán mỏng để lần tránh, và trở về du kích chiến. Chiến tranh tại Kampuchea càng kéo dài, thì cộng quân sẽ càng gặp thêm nhiều khó khăn về chính trị, kinh tế, chủng tộc. Đảng lý từ đầu, khi chấp nhận chiến trường này, Cộng quân đã phải tỏ chức được những hạ tầng cơ sở vững chắc trong nhân dân Khmer, nhưng thực tế đã ngược lại, Cộng quân gần như không có một cơ sở hạ tầng đáng kể nào trong dân chúng Khmer, và đành phải đóng vai trò một quân đội ngoại nhập hoàn toàn.

Cộng quân cố gắng chiếm vùng Đê Thiên Đê Thích hẳn là muốn làm sống dậy huyền thoại kháng chiến thời Sihanouk chống Pháp, để cố gắng thành lập một vùng giải phóng, đặt một chính phủ giải phóng Kampuchea với Sihanouk làm chủ tịch Chính phủ bù nhìn. Cộng quân đã chiếm vùng này hơn một tuần, nhưng vẫn không dám tin sẽ giữ vững được, cho nên vẫn chưa dám thiết lập chánh phủ giải phóng Kampuchea bù nhìn ngay. Nhưng chiếm Đê Thiên Đê Thích, Cộng quân có thể gặp một khó khăn mới: làm sống dậy tinh thần dân tộc Khmer, và do đó dễ gây nên những kỷ thị và Lềm khích giữa quân Cộng sản VN và người Khmer.

Càng kéo dài chiến tranh tại Kampuchea, thì Cộng quân càng dễ gặp sự kỷ thị chủng tộc và dị hiềm giữa Khmer và người cộng sản VN. Sihanouk sở dĩ có chút uy tín trong dân chúng Khmer là nhờ biết khai thác triệt để tinh thần dân tộc cực đoan của nhân dân Khmer, nếu ngày nay Sihanouk phản bội lại thần tượng đó, đóng vai một Lê

Chiêu Thống của VN thế kỷ 18, đem quân ngoại quốc vào chiếm đóng vương quốc Khmer, thì chính Sihanouk cũng sẽ dễ dàng gặp sự chống đối của dân chúng Khmer.

Trên chiến trường Kampuchea, quân đội VNCH có thể theo chiến lược của tướng Romel ở Bắc Phi chỉ cần làm tiêu hao hoặc hủy diệt các đơn vị chủ lực địch, mà không cần vướng bận với trách nhiệm bảo vệ lãnh thổ; trong lúc Cộng quân, vì nhu cầu chính trị, chiến thuật chiến lược, lại bắt buộc phải bảo vệ lãnh thổ. Khả năng và bản chất của một quân đội du kích không phải là bảo vệ lãnh thổ, và do đó Cộng quân sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc cố gắng bảo vệ một vài vùng lãnh thổ, dù chỉ nhỏ hẹp, để làm nơi đặt chính phủ giải phóng Kampuchea của Sihanouk.

Ai có khả năng thoát khỏi bãi lầy Đông Dương trước ?

Ngoại trừ Nam VN, quân Đồng minh không cần thiết phải bảo vệ diện địa tại bất cứ vùng nào ở Đông Dương. Các cuộc hành quân tại Kampuchea đã tạo ra một tiền lệ cho quân đội VNCH và Đồng minh: bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu, quân đội VNCH và Đồng minh cũng có quyền và có khả năng đột kích đánh phá địch quân.

Những căn cứ ven biên giới của Cộng quân đã bị phá hủy, và chắc chắn quân đội VNCH sẽ không để yên cho Cộng quân tái lập những căn cứ đó trong nay mai. Bây giờ quân lực VNCH có hai lối chọn: hành quân sâu vào nội địa Kampuchea, và gặp những khó khăn lớn lao về tiếp vận và yểm trợ, với mục đích săn đuổi Cộng quân khắp lãnh thổ, và củng cố chế độ Lon Nol; hoặc là quân đội VNCH chỉ hành quân giới hạn về thời gian và không gian, theo lối những cuộc đột kích chớp nhoáng, rồi rút ngay về những căn cứ vững chắc tại Kampuchea, hoặc lãnh thổ VNCH.

Nếu theo lối chọn thứ nhất, thì quân lực VNCH phải chịu nhiều nguy hiểm và có thể rơi vào cái bẫy của Cộng quân, có vẻ như đang muốn dụ cho quân lực ta tiến sâu vào Kampuchea, rồi quân thật mỏng, kéo dài những đường tiếp vận và

→

yểm trợ, để rồi khi đó Cộng quân cố gắng dùng chiến thuật thí quân đánh tan một số đơn vị ta, làm nhụt nhuệ khí quân ta, và gây tiếng vang chính trị trên thế giới và trong dân chúng Khmer. Nhưng nếu quân lực VNCH không can thiệp sâu vào chiến trường Kampuchea thì chế độ Lon Nol khó tồn tại lâu bền.

Để dung hòa, phe Đồng minh có thể giúp đỡ chế độ Lon Nol rút về những khu đông dân cư, có giá trị chiến lược lớn, để cứu viện và yểm trợ, rồi từ đó giúp chế độ Lon-Nol tổ chức quân đội, tiến tới tự lực đương đầu với Cộng quân, chờ cho Cộng quân gặp những khó khăn chính trị và kinh tế do sự chiếm đóng lãnh thổ rộng lớn gây nên, bấy giờ tung quân phản công, hoặc bắt buộc Cộng quân thương thuyết và nhượng bộ.

Về phía quân lực VNCH thì chỉ duy trì một số quân tương đối ít nhưng có khả năng di chuyển tối đa, tại những cứ điểm chiến lược then chốt, rình cho Cộng quân tập trung quân đông đảo một nơi nào, sẽ dùng lối đột kích hủy diệt các đơn vị chủ lực địch, sau đó lại rút ngay về cứ điểm an toàn. Hiện thời có vẻ cả hai bên đều rình rập lẫn nhau, đều cố dụ nhau sa lầy sâu hơn vào chiến trường Kampuchea và Lào.

Để đối phó với áp lực quân sự của phe Đồng minh tại Kampuchea, Cộng quân tất phải đổ thêm quân vào chiến trường này. Đồng thời những chiến thắng để dành tại những

vùng lãnh thổ phía Bắc và Tây Kampuchea cũng sẽ quyến rũ Cộng quân tăng quân tại đây. Đường tiếp vận của Cộng quân trên bộ (đường thủy đã hoàn toàn bị phong tỏa) sẽ kéo dài suốt chiều dài của bán đảo Đông Dương, và tất nhiên bắt buộc BV phải huy động một nhân lực lớn để bảo vệ và hoạt động đều đặn. Đặt giả thuyết vào lúc đó, quân Đồng minh sẽ không dè dặt gì nữa, đánh xuyên qua Lào, lập một phòng tuyến cắt đôi bán đảo Đông Dương, từ Thái Bình Dương đến sông Cửu Long trong vùng vĩ tuyến 17. Các đơn vị Cộng quân phía Nam vĩ tuyến 17 sẽ bị cô lập, mất đường tiếp vận, tất nhiên phải triệt để khai thác dân chúng địa phương, và cũng tất nhiên tạo nên những hiềm khích, căm thù với dân chúng địa phương. Lúc đó BV muốn cứu thoát quân đội của họ tại nam vĩ tuyến 17, thì chỉ có cách thương thuyết, không phải đề đòi Mỹ rút quân, mà là đề xin Mỹ cho phép quân BV rút.

Như vậy chiến trường Kampuchea, hạ Lào càng dữ dội thì BV càng sa lầy thên, và thế thàng của phe Đồng minh càng vững chắc hơn, với một điều kiện: kẻ chủ động trong chiến tranh này ở phe Đồng minh và Mỹ phải đủ kiên trì theo đuổi chiến thuật này, và quân lực VNCH cứ tiếp tục lớn mạnh đều đặn, không gặp một bước thụt lùi đáng kể nào. Hai điều kiện này đều có thể tạo được. Những chiến thắng để dành và liên tiếp của quân lực V.N.C.H. tại Kampuchea đã giúp cho quân lực ta có một tinh thần mới, một hiệu năng mới, một lòng tự tin mới, và dù sau này quân lực ta có trở về chiến trường nội địa thì những cái lợi đó có thể không hao mòn hết ngay được.

Tuy nhiên điều đó không phải là thượng sách. Chiến tranh càng kéo dài, dù có thắng lợi về phía ta thì cũng đem lại nhiều đau thương và thiệt hại. Cách hay nhất là cố gắng tạo được một chiến thắng quân sự lớn, theo kiểu Điện Biên Phủ lật ngược, Điện Biên Phủ của VNCH, để buộc Cộng sản phải thương thuyết và nhượng bộ. Chỉ cách đó, thì dân tộc VN mới hy vọng sớm có hòa bình.

Công dân Vĩnh Thụy và đồng bào Bắc Việt

1946 Việt Minh vừa cướp chính quyền. Dân chúng Thủ đô Hà Nội đang ngỡ ngàng, hoang mang, vội vã mua vải may cờ đỏ sao vàng để ăn mừng cách mạng thành công, dưới sự tuyên truyền nồng sốt hầu như áp bức của bọn cán bộ CS. Bản chiếu thoái vị của vua Bảo Đại được đăng nguyên văn trên báo Cứu Quốc, cơ quan chính thức của Đảng và Bác.

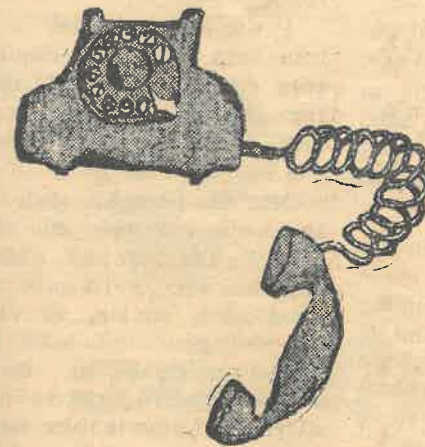
Đọc câu: « Trẫm tha làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một xứ nô lệ », toàn thể đồng bào Bắc Việt, từ thành thị đến thôn quê, đều cảm thông nỗi đau lòng và tinh ưu ái của nhà vua trẻ tuổi.

Thực ra, trước ngày thoái vị nhằm tránh một cuộc đổ máu giữa quân đội Nhật chiếm đóng và lực lượng cách mạng Việt Minh, đồng bào Bắc Việt ít người để ý đến vua Bảo Đại.

Mọi người nghĩ rằng vị vua trẻ tuổi này được thực dân phò trợ làm binh phong cho nền đô hộ Pháp, không khác gì vua Lào, vua Mên. Nhất là trước khi lên ngôi, Bảo Đại đã từng sống nhiều năm ở Pháp, dưới sự chăm sóc dưỡng dục của gia đình Toàn Quyền Charles, ảnh hưởng nếp sống Âu tây ăn sâu vào đầu óc, còn đầu là cốt cách, tâm tính thuần túy người Việt Nam.

Vì vậy, nếu miền Nam, trước ngày cách mạng Việt Minh, hầu như không biết Bảo Đại là ai, ngoài sợi giây liên lạc quá lỏng lẻo do Nam Phương Hoàng Hậu mang lại cho nhà Nguyễn, dân chúng Bắc Việt cũng tỏ thái độ thờ ơ lãnh đạm với Triều Đình Huế, ngoài nhóm Bảo Hoàng của Phạm Quỳnh, Phạm Ngọc Bông, Tôn thất Bình với một số rất ít đi lại miền Trung và quen biết Bảo Đại qua dịp này hay dịp khác.

Sau khi nội các Trần trọng Kim từ chức, chiếu thoái vị được ban hành, Trần huy Liệu, đặc phái viên của Hồ chí Minh long trọng nhận ấn kiếm nơi tay vị Hoàng Đế cuối cùng nhà Nguyễn, danh tiếng công dân Vĩnh Thụy bỗng nổi lên như sóng cồn và thiện cảm của đồng bào toàn quốc đối với Bảo Đại càng thêm thiết.



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 38)

LS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của **Phạm văn Bình** tức **ký giả Văn Bình**, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Tại thủ đô Hà Nội, Hồ chí Minh theo chiều hướng của nhân dân, cho người vào Huế mời hoàng thân Vĩnh Thụy ra hội kiến ở Bắc bộ Phủ và tuyên bố công dân Vĩnh Thụy nhận chức Tối Cao Cố Vấn của Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.

Từ đó, mỗi lần có cuộc hội họp công cộng, mít tinh ở thủ đô đều có mặt Tối Cao Cố Vấn Vĩnh Thụy đứng bên phải Hồ Chủ Tịch, cạnh các nhân viên cao cấp của chính phủ, các nhà lãnh đạo đảng phái và quốc hội. Dần dà dân chúng đi dự mít tinh quen thuộc gương mặt điềm tĩnh, hiền hòa, có khi đắm chiêu và âm thầm của Bảo Đại.

Tôi nhớ lại một lần, tại công trường nhà Hát Lớn Hanoi, mặt trận Việt Minh tổ chức một buổi hội họp khổng lồ, huy động quần chúng đến hai trăm ngàn người tới dự. Người đứng đông như kiến có từ sở Cẩm hàng Trống, theo bờ hồ Hoàn Kiếm, qua phố hàng Khay, phố Tràng Tiền lên đến nhà Hát Lớn. Máy truyền thanh được gán khắp mọi nơi, trên các cây lớn, trên địa ốc ngân hàng, trên các hiệu buôn. Đề tài buổi họp là HÒA hay CHIẾN, Diễn giả là Bộ trưởng Quốc phòng

Đại tướng Võ nguyên Giáp. Lúc đó lực lượng của tướng Leclerc do De Gaulle gửi sang giải tỏa Đông Dương đang đe dọa Hải phòng và gửi tối hậu thư cho Hồ chí Minh.

Cố nhiên, đây là một cuộc mít tinh vô cùng quan trọng, liên quan mật thiết đến vận mệnh đất nước và dân tộc. Một hội nghị Diên Hồng để quyết định hòa hay chiến.

Giờ khai mạc đã tới, nhưng ban tổ chức cố nhẫn nại chờ sự hiện diện của một khách quý đến chậm. Khách quý đó là Tối Cao Cố Vấn Vĩnh Thụy.

Ban tổ chức kêu điện thoại về nhà riêng Cố Vấn, lính cận vệ trả lời Cố Vấn tự lái xe hơi ra đi lâu rồi. Sau cùng, ban tổ chức được tin xe Cố Vấn bị hư mấy cách công trường nhà Hát Lớn chừng 500 thước.

Lập tức hơn một trăm thanh niên sinh viên có mặt tại cuộc mít tinh tình nguyện tổ chức cuộc đi đón Cố Vấn và reo hò đẩy xe Cố Vấn đến trước cửa nhà Hát, dưới sự hoan hô vỗ tay bất tận của hai trăm ngàn người, không phân biệt quốc gia hay cộng sản.

Những nhân chứng còn lại có cảm tưởng nhân cuộc hội họp lịch

sử này lòng dân và ý trời thiên về Bảo Đại. Hơn nữa, cảm tình của hai trăm ngàn người dự cuộc mít tinh đối với công dân Vĩnh Thụy là một thứ cảm tình hồn nhiên, cởi mở, không bó buộc, không mua chuộc, không tổ chức, một thứ cảm tình có tính cách hoàn toàn tự do và dân chủ.

Sau cuộc mít tinh vĩ đại này, Võ nguyên Giáp đã thắng một trận về vang, cũng như sau này Võ nguyên Giáp còn thắng thêm trận Điện Biên Phủ làm lu mờ các ngôi sao tướng lãnh Pháp, những kẻ kể truyền quân sự của hoàng đế Nã phá Luân.

Nhờ có sự trang bị, bố trí hoàn toàn khoa học, hàng ngàn cán bộ Việt Minh đã được rải rác chung quanh công trường nhà Hát Lớn. Khi Võ Nguyên Giáp lớn tiếng hỏi trên máy phát thanh: « chúng ta nên hòa hay nên chiến » thì có chục ngàn tiếng như một đồng thanh hô lên: « chúng ta nên hòa ».

Thành ra, Việt Minh có kết cấu với thực dân, cho phép bộ đội Leclerc đổ bộ lên Hải phòng cũng do ý chí dân chúng đòi chính phủ

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn ; Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cất xả và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sác Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chơ lớn. Nội trú 4000đ 1 tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ.

Hồ Chí Minh hòa hoãn với Pháp. Quốc dân chủ hòa không lẽ chính quyền nhân dân lại đi ngược với nguyện vọng của dân chúng để chủ chiến. Người ta thấy ca sự khôn ngoan, khéo léo, khoa học của mặt trận Việt Minh trong việc điều động chiêu hướng dư luận để đi đến một kết quả mong muốn và được xếp đặt từ trước.

Còn các đảng phái quốc gia? Họ bị Việt Minh hoàn toàn thao túng. Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ hòng Khanh, Nghiêm Kế Tổ như những kẻ ngậm bồ hòn, chờ cơ hội phản công, quật khởi. Cơ hội ấy không bao giờ đến, lẽ dĩ nhiên vì thực lực đơn bạc, tổ chức quá sơ sài, và thiếu cả đoàn kết trong nội bộ quốc gia.

Nếu ta muốn công bằng, phải nói ngay Việt Minh lúc đó cũng đứng trong một thế kẹt. Họ bắt buộc phải tạm thời nhượng bộ Pháp để thanh toán vấn đề quân đội. Trưởng giới Thạch chiếm đóng Bắc Việt sau khi Nhật đầu hàng.

Hồ Chí Minh và bộ tham mưu của CSVN tính rằng nếu để quân đội Lưu Hán lưu lại Việt Nam thì sẽ có nhiều phiền phức gây ra, với sự ủng hộ của một số tướng lãnh Trung Hoa thân cận với nhóm Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ hòng Khanh. Như vậy Việt Minh phải đương đầu với ba kẻ địch trong một lúc: Pháp thực dân lâm le trở lại, các đảng phái quốc gia dựa vào sự tiếp viện của quân đội Tưởng giới Thạch và bọn lính thổ phỉ của Lưu Hán chuyên môn đi vơ vét của cải dân chúng Việt Nam.

Tuy nhiên lời thề son sắt của Hồ Chí Minh tại vườn hoa Ba Đình còn đang vang rền trong trí óc mọi người: thề bảo vệ độc lập và thống nhất, thề tiêu diệt thực dân đế quốc Pháp khiến cho cả một dân tộc hàng vạn vùng dậy sau tám chục năm đô hộ, không để gì mấy chục triệu người Việt Nam một sớm một chiều quên lãng hay hủy bỏ một cách dễ dàng, lạng lã.

Vì vậy, mặt trận Việt Minh, với kinh nghiệm sống sát quần chúng, nằm sâu trong tâm lý mọi người, với chiến thuật ngoan cố cả vũ lực và miệng em, đã âm thầm tổ chức hội nghị Diên Hồng nói trên. Mục đích là trưng cầu dân ý Hòa nay Chiến

và giả bộ hoàn toàn theo ý muốn của dân.

Dù sao, chúng ta vẫn phải xác nhận Việt Minh đi một nước cờ cao.

Khi cả ngàn cán bộ V.M. hô to trước nhà hát lớn «Hòa» thì hàng trăm ngàn người dự mít tinh tự động hưởng ứng và tán thành lời giải thích của Võ nguyên Giáp.

Thứ hỏi trên thế giới này có một dân tộc nào mong muốn chiến tranh, ham mê đổ máu, kể cả những dân tộc hiếu chiến xưa kia như đế quốc Đức Quốc Xã, đế quốc Nhật Đại Đông Á, hay nước Do Thái ti hơn có hai triệu công dân, vì tự vệ mà phải động viên cả phụ nữ?

Tuy vậy, xét kỹ ra, trong tổ chức Việt Minh, hòa hay chiến là do các cán bộ VM giật dây, điều động, tạo thành dư luận, sách động tâm lý quần chúng.

Họ trội hơn phe quốc gia ở sự tuyên truyền, thông tin, xếp đặt lớp lang như một màn kịch được trình diễn với tất cả sự tinh vi, màu mè hấp dẫn, làm say mê, mù quáng khán giả.

Viết tới đây, tôi liên tưởng đến những sự việc vừa xảy ra tại Hạ viện Saigon. Lòng thêm buồn bã và ngao ngán.

Nếu phe quốc gia có những cán bộ thông minh, những lãnh đạo sáng suốt, chắc chắn mười dự luật kinh tế tài chính cũng được thông qua dễ dàng, khỏi xảy ra vụ trướng thối, cà chua và ầu đã giữa các Dân biểu.

Với một tổ chức khéo léo, khôn ngoan, một đại đa số thân chính quyền rõ rệt, chủ tịch Nguyễn Bá Lương đâu phải dùng đến phương pháp lừa lợm đếm phiếu và trốn bỏ sau khi chiếc bàn Chủ tịch bị một dân biểu đập đổ trong phiên họp khoáng đại.

Dân chúng và sinh viên tự động ủng hộ giải pháp công dân Vĩnh Thụy.

Sau khi Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và Vũ H. Khanh ký hiệp định sơ bộ với đại diện Chính phủ Pháp, Sainteny và tướng Leclerc, thỏa thuận cho quân đội Pháp đổ bộ lên Hải Phòng và đồng thời giải tỏa hết số binh lính, sĩ quan Pháp bị Nhật giam giữ, hai phong trào tự động nổi lên tại thủ đô Hà nội ủng hộ công dân Vĩnh Thụy, đòi

Hồ Chí Minh trả lại chính quyền cho Bảo Đại.

Phong trào thứ nhất là phong trào sinh viên và thanh niên, gồm có sinh viên trường Đại Học Hà nội, các giáo sư, và một số đông các giáo viên học sinh các trường công, tư.

Mặc dầu bị nhóm sinh viên và thanh niên cứu quốc của mặt trận Việt Minh hết sức phá phách, kềm cấp, uy hiếp SVTN quốc gia vẫn đứng mãnh tiến lên, tổ chức đều đều những cuộc tuần hành lớn qua các đường phố thủ đô, được dân chúng hưởng ứng và hoan hô nhiệt liệt. Người ta thấy hàng ngàn người sập hàng nghiêm chỉnh với những biểu ngữ: «Hoan nghênh inh thần dân chủ Cổ Ván Vĩnh Thụy. Trả lại chính quyền cho Cổ Ván Vĩnh Thụy. Đả đảo Việt Minh ngoan cố thân Pháp».

Phải nói ngay hồi đó, Cảnh sát, Công An Việt Minh chưa được Nga và Tàu Cộng viện trợ đầy đủ lựu đạn cay và lựu đạn ói, nên công lực CS chỉ dùng voi rừng trối nước để giải tán các cuộc biểu tình.

Sở dĩ không xảy ra những cuộc đàn áp đẫm máu là vì bộ đội Lưu Hán thấy sinh viên biểu tình chống VM, tự nhiên có thiện cảm với SV, mang súng ống đi kèm hai bên bảo vệ an ninh cho đám biểu tình.

Công lực VM sợ sinh chuyện lôi thôi với số lính quá đông và quần hung hãn của Tàu Quốc Gia, đành im hơi lặng tiếng cho SVTN quốc gia biểu tình ề thăm.

Đó cũng là một kỳ quan chưa từng thấy ở một nước nào, nhất là ở một nước có một chính quyền độc tài cộng sản như Bắc Việt.

(CÒN TIẾP)

MÁCH GIÚP

Thuốc gia truyền rất thần hiệu trị khỏi ngay tê bại, phong thấp, nhức mỏi (Dù kinh niên) Hỏi nhà buôn Thanh Thảo, số 266 Lê quang Định, Xóm Gà, Gia Định hoặc Điện Thoại: 41.223 nhờ chỉ dùm.



ĐỜI LỮ HỒ

ĐỜI

LỮ HỒ

TRUNG THẦN THỜI DÂN CHỦ

Nhớ mùa hè 1966, khi diễn thuyết về vấn đề «khủng hoảng luân lý» trước số đông nhân sĩ, trí thức, thanh niên tại Hội trường tỉnh Phan Thiết, tôi có than thở: «Cái nguy hại nhất của nước ta bây giờ là thiếu hẳn một nền luân lý mới». Từ khi luân lý Nho gia sụp đổ trước sức mạnh phương tây vào cuối thế kỷ 19 đến nay, chúng ta tự tìm lấy một lối sống với nhau trong dư âm của nền luân lý cũ miễn sao cho yên hòa thuận thảo thì thôi. Không ai còn nhắc tới các danh từ trung hiếu, tiết nghĩa nữa. Nền luân lý cũ chật hẹp, lỗi thời đã đi qua để lại trong tâm hồn con người mới một khoảng trống to lớn sẵn cho tham vọng, tội ác chen vào.

Nay, bỗng nhiên có người nói tới chữ Trung. Đó là cụ Phó Kỳ. Khi tự xưng là tiếng nói của bề tôi trung thành, ông đã thối vua ta nhiều quá thật lực. Từ chuyện lớn như luật chương trình đến chuyện nhỏ như câu cá đều được nhắc tới cần thận.

Quả nhiên, cụ Phó là người thâm thúy. Bởi vì thời đại ngày nay đã đổi mới thì tinh thần chữ Trung cũng phải đổi mới cho hợp thời trang. Ngày xưa, đã là một đấng trung thần thì phải bênh vua, lay vua, và chết cho vua. Quân xử thần tử, thần bắt tử bất trung. Cho dù vua Trụ có hoang dâm vô đạo tới mức nào thì từ Thái sư Văn Trọng, cho tới anh thường dân đều phải chết vì vua. Cái đồ «Phản Trụ đầu Châu» như Hoàng phi Hồ là đồ bỏ. Ngày nay, các bậc trung thần tuyệt đối không được bênh vua. Tên nào thấy nhà nước phải, nhà nước đúng mà khen là đồ nâng bì, bợ đỡ. Đứa nào lãnh lương nhà nước mà cứ chửi nhà nước thì được

thiên hạ khen là có chí khí cao khiết không luồn lọt, nịnh hót chính quyền. Đến các ông dân biểu, nghị sĩ, nghị viên cũng thế. Cứ cái thế đối lập mà bới móc, công kích nhà nước càng nhiều lại càng được dân mê. Thậm chí, báo nhà nước có giả vờ chửi cho ngon, thiên hạ biết ra cũng không chịu. Phải phá nhà nước đến nơi đến chốn mới tỏ được bụng dạ trung thần.

Đó là chữ Trung. Đến như chữ Nghĩa lại còn khác nữa. Ngày xưa, nhất tự vi sư. Khi học, coi thầy hơn cha. Quân, sư rồi mới đến phụ. Cho con đi học lấy 5, 3 chữ. Năm là ngũ thường, ba là tam cương. Phận làm trai phải giữ lấy cương thường. Nay, anh học trò nào mà thầy bảo học là học, thi là thi, quả nhiên là giống cù lùn vô học. Thiếu nhận thức, thiếu sáng tạo. Trong đạo vợ chồng thì cái luật «Phu xướng phụ tùy» nay phải đổi lại: «Chữ rằng phụ xướng phụ tùy, vợ kêu, chồng dạ, bắt quỳ ngoài sân»!

Đừng than thở điều ấy. Đó là bước đi lên của dân tộc. Phải gạt bỏ cái dĩ vãng nặng nề, lạc hậu ấy đi mới khá được. Cứ xem nước Mỹ kia. Tại sao họ mạnh như thế? Bởi vì nước họ, dân họ không có dĩ vãng. Đã không có dĩ vãng thì khỏi bị cái cực bước «Ngàn năm văn hiến», «Dân tộc tính» lôi ngược về phía sau. Một cô thiếu nữ thấy khó khăn vì cái lối cha mẹ đặt đâu con ngồi đó. Ngồi sao được khi đời cô là một rạp chiếu bóng thường trực. Lấy ai mà chả được, miễn là trước đó chưa từng yêu ai.

Đến như chữ Hiếu mới ly kỳ hơn nữa. Ngày xưa cha giết con là chuyện thường. Nay ta coi đó là bất nhân. Vì con hơn cha là có phúc nên ở Huế có một ông tùy phái suốt đời quần quật cho con đi Mỹ học. Nay ông con đỗ tiến sĩ kinh tế học và về nước giữ chức lớn nhất trong việc phân phát giấy bạc Việt Nam. Đã lấy vợ sang, ông con bèn cấm bố không được vào Saigon thăm con và nếu nhớ có vào nhà thì chớ bằng cháu nội vì sợ mất vệ sinh! Quả là hữu Tài vô Hạnh.

Thật có ai ngờ, dưới ánh sáng mặt trời này lại có sự lạ như thế.

Thưa chẳng có gì lạ. Đó là lẽ tiến bộ của dân tộc. Điều đáng lạ hơn cả là giữa thời buổi này vẫn còn có những anh đồ gàn chẳng ham danh lợi, chẳng thiết quan quyền, quanh năm vổ cái bụng rau mà ca bài «Qui khứ lai từ» của Ngũ Liễu tiên sinh. Những của lạ ấy quả là bọn bảo thủ, què mùa làm cản trở bước đi lên của một dân tộc đang tiến như vũ bão với lời hô hào vang dậy: «Hề đồ la.. ôi là hề đồ la»!

Ai có thực lực?

Từ ngày nhân loại phát minh ra chính trị, phe đàn ông cố ý dành độc quyền, coi như đây là môn thể thao ưa thích, ngang với thú câu cá, hoặc lái máy bay nhào lộn trên trời.

Làm chính trị độc quyền ít lâu bỗng phe đàn ông cảm thấy hơi ngiêng ngợ. Hình như bọn đàn bà cũng làm chính trị. Đàn ông chủ tâm rình rập, muốn bắt quả tang, nhưng lại không tìm ra dấu vết. Các bà xã có vẻ hiền quá, thăm lặng quá và chỉ quanh quẩn với việc tề gia. Đàn ông yên tâm, tiếp tục làm chính trị ít lâu, rồi một lúc nào đấy lại giật mình, ngiêng ngợ.

Một anh đàn ông nào đó, nhờ giác quan thứ sáu tốt, phụt ra một câu danh ngôn. «Nhất vợ, nhì trời». Câu nói không thuần túy hay ho nhờ khía cạnh sợ vợ mà có giá trị một lời báo động cho tất cả bọn đàn ông. Hạng nhất, hạng nhì có người chiếm, vậy chỉ còn có cái ghế hạng ba dành cho nhà chính trị lớn nhất nước là ông vua. Các nhà chính trị khác, dĩ nhiên, phải chọn những cái ghế thấp hơn.

Lại xét rằng về hàng ngũ các nhà chính trị, không ai tự phong mình bằng một danh xưng to hơn vua Tàu. Nước Tàu tự coi mình là ở giữa thiên hạ, cái rốn của quả địa cầu. Vua Tàu thì là thiên tử.

Theo hệ thống quân giai, vua ở hạng ba, theo hệ thống gia tộc vua là con trời. Bà vợ lại chiếm thế thượng phong, hơn cả trời. Thiết tưởng, đám đàn ông quen miệng cứ đòi «có hiếu với vợ» cũng còn là nói năng chưa phải phép, vô tình giáng cấp vợ xuống mất một trật.

Ông trời ở trên vua, nhưng cứ lặng thinh hoài, người ta có thể cho ông ngồi chơi sơi nước với được. Nhưng vợ là một bề trên biết nói, có một cái «cồng» to hơn «lệnh ông», thì phải khác.

Ca dao tục ngữ đã hé mở một cánh màn cho anh đàn ông biết thân phận, và anh có thể rút được rồi. Nhưng các nhà chính trị phải lì, có quyền cố gắng ngược dòng lịch sử, tới thẳng ngày khai thiên lập địa để tra xét lại. Anh thấy gì? Rõ ràng anh được chiêm ngưỡng dung nhan một nhà lãnh tụ phụ nữ. Chính bà Eva đã lãnh đạo thần dân Adam vào con đường sơi trái cấm. Trái cấm tác nghẹn ở cổ, u thành cục, kẻ thừa hành lệnh bà vẫn cứ phải nuốt, nuốt cả đời. Hàng ngàn năm sau, những cuộc sơi trái cấm của đàn ông đều do những nhà lãnh đạo dòng dõi chính thống của cụ bà Eva giật dây.

Chính trị gia đàn ông chỉ nắm chắc phần chính trị trình diễn. Đàn bà, không ồn ào, cứ lặng lẽ nắm lấy cái phần nội dung.

Nhiều hay ít?

Cựu Tổng thống Johnson của Mỹ, khi về vườn, cũng thủ thi khai rằng đã bị bà vợ nắm. Nhiều quyết định của ông bắt nguồn từ lời khuyên nhỏ nhẹ của bà. Cả việc ông không tái cử cũng được bà góp ý kỹ lưỡng. Ai dám phủ nhận cái sự nước Mỹ đã từng được lãnh đạo bởi một giọng nói trong trẻo của «mẹ già dân tộc».



ÔNG ĐẠO CẤY

Cộng sản cũng biết giá trị của đàn bà trong chính trị lắm, nên, thay vì chinh phục cổ Tổng thống Sukarno, CS đã xây dựng lập trường cho bà vợ hai của ông ta, để tiện bề cai trị dân Nam Dương. Cổ Tổng thống Sukarno có năm bà vợ. Sáu vợ chồng ông cùng lo trị quốc. Ít nhất thì việc lãnh đạo cũng đã được phân tán mỏng cho năm bà vậy mà bà vợ hai lại vượt lên, hướng dẫn khỏe nhất, Con thuyền Nam Dương trôi dạt dần vào bờ Cộng sản, làm cho người Mỹ phải lo ngay một cuộc đảo chính, lại mất công minh xác: không hề xia vào chuyện nội bộ của Nam Dương.

Khi Sukarno nằm xuống, Tôn Đức Thắng vội vàng gửi điện chia buồn với bà vợ Sukarno, gọi là để an ủi cái phần chính trị riêng của mình. (Còn bốn bà kia, hẳn là thiếu lập trường vô sản, bị đảng phe lờ. Các bà buồn thì cứ buồn nguyên con, đủ bộ, đảng nhất định không chia). Cựu Tổng thống Mỹ không tổ vợ để giải sầu. Đảng Cộng sản gửi điện phân ưu với bà vợ hai Sukarno, không phải vì có liên lạc với một người đàn bà chỉ biết chuyện tâm tình, bếp núc.

Các bà này và rất nhiều bà khác đều làm chính trị.

Nói «rất nhiều bà» vì không thể đếm được, vì số bà làm chính trị tương xứng với số đàn ông.

Phần lớn các nhà lãnh đạo, các ông to đều có vợ.

Phương thức lãnh đạo

Đàn ông làm chính trị bằng chương trình này, kế hoạch nọ, bày ra đủ thứ luật pháp rắc rối.

Đàn bà cai trị bằng những vũ khí rất giản dị, trong tầm tay như: câu, véo, cắn, khóc, dỗi. Khóc để trừng trị theo biện pháp mềm, câu để phạt theo biện pháp mạnh, dỗi là phản đối theo đường lối tiêu cực, cắn là chơi trò bạo động v.v.v...

Đôi khi bà chỉ véo ông một cái là toàn dân da thịt tím bầm. Có khi bà hay cười, đồng bào cũng hộc máu.

Nói rằng các bà làm thế là làm chính trị đấy, các bà không tin.

Nhưng hãy tưởng tượng: một ngày nào đó tất cả các quan lớn đều bị bà xã cho ăn cơm nguội, ngủ nhà ngoài. Thế rồi các quan ôm mỗi cầm hờn vợ đến sở. Hòm đó, cái sở của quan chắc chắn có một bộ mặt khác. Các nhân viên có một tác phong khác và đàn chúng dĩ nhiên có một số phận khác.

Hav một ngày vô phúc nào đó, tất cả các quan lớn đều bị vợ bỏ dối. Dân sẽ hốc hác ngay.

Vậy nếu có chút gì khác nhau giữa chính trị đàn bà và chính trị đàn ông thì chỉ là vấn đề giờ giấc. Ông chính trị ban ngày, bà ưa chính trị ban đêm. Bà làm chính trị qua ông.

Trực tiếp

Có nhiều bà làm chính trị mà không cần ông. Các bà làm một mình.

Lịch sử ca ngợi nhiều bà. Nhưng đàn bà không giống một món đồ cổ, càng để lâu càng quý. Vậy những người đàn bà cũ kỹ của lịch sử ta phải để cho họ yên. Những người ở xa ta quá, cũng cho qua luôn, đỡ mất công tra cứu sách vở.

Hãy chiêm ngưỡng những bà làm chánh trị gần ta, gần lam, gần đến nỗi nếu «T» group của lão gần Kha trấn Ác thành hình thì ta có thể được sờ họ. Họ còn nóng hổi, chưa cũ lắm. Đạo Cấy rất khoái nói đến bà Kiều mộng Thu, hội viên danh dự của «T» group.

Theo tin tức báo chí mới nhất thì bà Thu làm chính trị bằng trứng.

Ngày ông TT Thiệu chưa đếm chó Hạ Viện, bà Thu không phải làm chính trị một mình, bà có ông Trần ngọc Châu cùng làm. Việc chánh trị hồi ấy vừa vui vừa khỏe. Khi khóc, khi cười, khi rút guốc, khi mất sừng, nhất nhất đều có đôi, có cặp. Bàn tay nhét thuốc là vào trong ngực áo anh Châu, đôi chân đang róng trước cửa phòng anh Châu, mỗi món đều biểu lộ một thể chính trị vất vả nhưng bay bướm. Một người bạn chính trị lý tưởng, bà Thu vẫn hằng say.

Các thầy Ấn Quang, lúc gần đây, cũng được bà ủng hộ nhiều. Cả bà và các thầy đều khỏi làm chính trị trong cô đơn, làm chính trị một mình.

Khi Hạ viện thảo luận «luật chương trình» bà Thu làm chính trị bằng trứng, không biết trứng gà hay trứng vịt.

Một đàn biểu đàn ông nắm trứng của bà Thu, ném một ông đồng nghiệp. Trứng không trúng đầu cụ Chủ tịch, cũng chẳng trúng ai, nên không thối lắm.

Hôm sau, người ta lại ngờ rằng bà Thu có một buồng trứng nữa. Không biết bà sẽ đập lấy, hay nhờ một vị đồng viện nào đó đập giúp.

Ngoài món trứng, bà Kiều còn một cái bình, chứa đầy chất nước vàng. Hình như, bà sẽ làm chính trị bằng cả hai món đó.

Cái bình vàng vàng lại có ảnh hưởng mạnh đến sự nghiệp chính trị của một bậc nữ lưu chính trị danh tiếng khác: bà Trần kim Thoa.

Chẳng hiểu vì một lý do gì, bà Thoa nhất định bảo cái bình của bà Thu đựng nước tiểu do chính bà Thu sản xuất, và rất khai. Bà Thoa cũng không chịu nói rõ cái phương thức bà Thu chuyển ngân nước tiểu từ lò sản xuất qua một cái miệng bình quá nhỏ đó là một việc khó đối với sự thiếu sót «đoạn trung gian» của các bà.

Hay đây là một bí mật chính trị của phái nữ?

Hạn chế

Hai bà cùng to tiếng, gây ồn ào ở Hạ viện, hai bà lại đối lập nhau. Bà Thoa nhờ mập mạp nên chiếm hợm phong khi thì bẻ tay bà Thu, khi thì xúi bà Thu «lấy đến chết đi» v.v.,..

Xét về sức khỏe, bà Thoa càng ngày càng tốt tướng, to con, hành pháp được bà ủng hộ, tha hồ lấy thịt đè người.

Xét về mặt tinh thần, e rằng không mấy khả quan. Bà Thoa nổi tiếng lần đầu tiên, nhờ khoe có tài nín đái. Bà tu thân, im lặng, học tập, ít lâu sau, tiếng bà lại nổi nhờ âm mưu đái vào hồ sơ kẻ thuê nhà. Rồi bà lại im, và cho đến bây giờ, bà lên tiếng bình phẩm về mùi vị nước đái của bà Thu.

Bao ngày tháng trôi qua, trí óc, ngôn ngữ của bà vẫn quanh quẩn ở món nước tiểu, nên trí thức của bà chưa thấy vượt nổi cao độ của cơ quan bài tiết.

Khách chơi chính trị cho rằng: bà Thu đã xài trứng quá lỗ trong việc phục vụ chính trị, còn bà Thoa thì cho mồm miệng đi quá đà.

Đề bớt nguy hiểm, bà Thu còn nhiều trứng thì nên cột, bà Thoa lưỡi còn khỏe thì nên dùng điều độ.

ĐẠO CẤY



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH,

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub. TÂN-TR



NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY

KIM NHẬT viết

LTG : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc đã từng sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tựu trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như : Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyên Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giới thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

K.N.

Xuân diệu : chàng ái nam ái nữ

Đó là thi sĩ Xuân Diệu.
Từ thuở tiền chiến, không biết từ đâu tung ra cái tin : « Xuân Diệu ái nam ái nữ. » Thực là một cái tin động trời trong làng văn, làng thơ thời ấy. Đúng là « tai hại bạc triệu » cho nhà thơ trữ tình, « ướm át » vào hàng số một. Và gây « hoang mang dư luận » cho giới yêu thơ, nhất là những thiếu nữ xuân thì mê thơ Xuân Diệu như điên đảo.

Xuân Diệu tức ám ách, kêu trời như bọng. Vì không gì đau đớn bằng bị thiên hạ gán cho mình và xem mình thuộc loại « đàn ông chẳng ra đàn ông, đàn bà chẳng ra đàn bà », hẳn ái tình thì chẳng biết mần vào cái khổ nào cho được.

Thời ấy, có một số bạn thân cũng như vài « độc giả xa gần »

tỏ mò, theo hỏi Xuân Diệu cho rõ trắng đen. Cứ mỗi lần « bị » hỏi là Xuân Diệu nổi hung quang, chửi tưởi hat sen, thành ra chẳng ai dám hỏi nữa. Việc trả lời, « xác định » phải hay không cũng không đi đến đâu hết. Rồi cuộc nghi vấn đó vẫn hầy còn là nghi vấn đầy bí mật, tỏ mò trong đầu của bạn bè cũng như độc giả yêu thơ.

Một lần, trong thời kháng chiến ở Việt Bắc. Xuân Diệu công tác tại đài phát thanh « Tiếng nói Việt nam » buổi trưa thiên hạ đang ngủ bỗng thức dậy vì nghe Xuân Diệu khoa tay múa chân, hét om sòm, văng tục với nữ đồng chí xưởng ngôn viên. Thế là tối hôm đó, một cuộc kiểm thảo hào hứng xảy ra. Theo lời báo cáo của « đồng chí » xưởng ngôn viên thì nội vụ xảy ra như sau :

Buổi trưa, thấy thiên hạ ngủ hết, chỉ còn mỗi mình Xuân Diệu thức ngồi hút thuốc rung đùi ngâm thơ nho nhỏ trên chiếc võng ka ki giăng ngoài gốc cây. Vừa ở phòng ghi âm ra, đi ngang Xuân Diệu, thấy Xuân Diệu vui vẻ, nữ đồng chí ta bèn đứng lại nói chuyện chơi « tâm sự » về một điều thắc mắc tỏ mò, lâu nay chưa có dịp thuận tiện để hỏi. Nữ đồng chí ta mở đầu :

— Tôi có một vấn đề muốn tâm sự với đồng chí. Không biết đồng chí có vui lòng trả lời...

— Được, được ! Rất hân hạnh... Xuân Diệu giở giọng hào hoa trả lời. Có vấn đề gì xin đồng chí cứ nói.

— Thưa... thưa đồng chí đã lập gia đình chưa ạ ?

Xuân Diệu đỏ mặt, cảm động rưng rưng :

— Chưa ! Chưa ! Ương ương gàn gàn như tôi có ma nào thêm.

— Nhưng... ví dụ như có người thêm thì đồng chí nghĩ sao ?

— Đâu ? Có ai đâu ?

— Có chứ !

— Ai ?

— Nhưng đồng chí chưa cho biết là nếu có thì đồng chí nghĩ sao ?

— Ơ... ơ... Còn nghĩ làm sao nữa ?

— Cho nên người ta nhờ tôi tâm sự với đồng chí, hỏi đồng chí về một cái tin đồn ác liệt là... là... xin lỗi đồng chí... là họ nói đồng chí... bất lực, ái nam ái nữ...

Ấy thế là Xuân Diệu như đĩa phải vôi. Mặt mày đỏ rần như xôi gấc. Xuân Diệu chửi toáng lên, cái

lịch sự, hào hoa trước đây đẹp gấp, d.m. lia lịa :

— Đ. M. nó ! Nộp mạng cho ông thử đi thì biết ông có bất lực không ? Sr cha nó... ông à ? Ông làm cho có chữa cả nước chờ ái nam ái nữ ! Sr cha nó ! Sr cha nó ! ...

Cuộc kiểm thảo vui nhộn không hề được. Phê bình Xuân Diệu mà nội người cứ cười bỏ ra. Cuối cùng Xuân Diệu cũng đành phải cười theo và nhận khuyết điểm là mình nóng tính trước tập thể.

Cho mãi đến sau hiệp định đình chiến, về Hà Nội, cái giai thoại trên cũng theo về, gây sự thích thú lẫn tỏ mò cho đám trẻ mới lớn lên, nhất là giới sinh viên học sinh.

Sau 1955, Hội Nhà Văn miền Bắc, nhằm vào việc phát triển mầm non văn nghệ nên cho mở nhiều « Trại Sáng Tác Ngắn Ngày » ở nhiều địa phương, do những văn nghệ sĩ trong Hội chăm sóc, giảng dạy kỹ thuật, hướng dẫn sáng tác. Trong số những ông cai văn nghệ phụ trách các Trại Sáng Tác có Xuân Diệu.

Trại sinh của những Trại này hầu hết là SVHS ham thích văn nghệ, eo khèo về văn, thơ. Bộ môn phụ trách hướng dẫn của Xuân Diệu là thơ. Xuân Diệu khoái làm. Khoái vì nhiều lẽ. Thứ nhất là những ngày đến các Trại Sáng Tác được tính tiền công tác phí và phụ cấp giảng dạy như các giáo sư. Thứ hai là được các trại sinh thiết đãi, chèn chèn, thứ ba là không khí sinh hoạt trẻ trung của Trại thực là vui. Thứ tư là được tha hồ nói phét, tha hồ bình những bài thơ rớt át từ thuở tiền chiến (ngày nay bị Đảng cấm phổ biến) không sợ bị phê bình, kiểm thảo.

Mỗi lần đến trại là Xuân Diệu ăn vận thật bảnh bao, chải chuốt. Trên bàn thuyết trình luôn luôn có một lọ hoa. Xuân Diệu thích thế, trại sinh biết ý nên chiều đúng mực.

Cái lần Xuân Diệu đến trại Sáng Tác ở Hà Đông năm 1960. Khi giới thiệu bài thơ trữ tình của mình mới sáng tác hồi 1959 đăng trên báo Văn Học với nhan đề « Aragon-El-xa » ca tụng một mối tình Cộng sản trời Âu, Xuân Diệu tay không ngớt dúi lọ hoa hết chỗ này sang chỗ khác. Minh thì lác lác. Mắt lim dim, ahintận đầu đầu, bắt đầu bình :

« Aragon—El-xa
Tình sử đẹp, tình ca
Trong vườn tình muôn thuở
Nở vút một đôi hoa

oOo

Chuyện riêng của hai người
Thành thơ chung nhân loại
Aragon — El-xa
Tình mỗi ngày mới mãi

oOo

Cho dù tóc đã hoa râm
Cho dù tuổi đã trăm phần già đi
Cho dù hết cả xuân thì
Cho dù hạt máu cơ khi hết đào
Thì tình ta vẫn ngọt ngào
Thì môi anh vẫn thì thảo... El...
xa... »

Cuối bài, Xuân Diệu kéo dài giọng ra thật truyền cảm, thật khoan khoái, sung sướng như lâu ngày... xa vắng, nay được dịp « mãn tình », gù đầu xuống, lúc lúc như chim bồ câu : El... xa... El...xa...

Mấy cô cậu trai sinh khoái chí cười bỏ ra, ngã lăn chiêng. Thấy thế, thấy cử tọa « mè mệt » mình. Xuân Diệu bình luôn bài thơ « Áo Gối ». Theo lời giới thiệu của Xuân Diệu thì đây chính là chuyện của tác giả. Bài thơ được bắt đầu với kiểu cách trên :

« Ngày anh khu 4 mới ra đây
« Trắng mặt đôi ta Việt Bắc này
« — Em lấy chỉ hồng thêu áo gối
« Trượng trượng tổ a ! chúng ta xây

Một bài thơ dài. Đại để sau đó, vì nhu cầu công tác, mỗi người ở mỗi phương. Bộ đội thì ngủ với súng, học trò ngủ với sách, còn tác giả ngủ với xác cốt và bao gạo. Mãi đến khi hòa bình về thủ đô, hai người mới được sống gần nhau, nàng mới thêu tiếp được chiếc áo gối còn dang dở...

Bình một lúc mấy bài thơ, « đồng chí Xuân Diệu » coi bộ thấm mệt, mồ hôi rịn ra đầy trán.

Xả hơi mười phút.

Đám trại sinh vốn đã được nghe những giai thoại về Xuân Diệu ái nam ái nữ và bấy lâu nay không nghe nói Xuân Diệu có vợ bao giờ, sao bỗng nhiên hôm nay lại bảo bài thơ « Áo Gối » là chuyện của mình ? lạ quá ! Băn khoăn, nghi, nhưng mở miệng hỏi thẳng Xuân

Diệu thì không có cậu nào dám. Nhân lúc xả hơi mười phút, Xuân Diệu đi ra ngoài uống nước lán gầu với một số trại sinh bu quanh, trong hội trường mấy cậu còn lại liền bàn nhau viết mấy chữ đem lên bàn đề cho Xuân Diệu đọc và trả lời.

Đại khái mảnh giấy viết như sau :

« Thưa đồng chí. Ai ai cũng bảo đồng chí là ái nam ái nữ, đồng chí chưa có vợ và cũng không thể lấy vợ được. Trước đây, hồi kháng chiến ở V.B, có lần nổi giận đồng chí đã đòi cho cả nước có chữa. Không biết có đúng không ? Xin lỗi đồng chí, chúng tôi vô phép tỏ mò về chuyện riêng tư của đồng chí. Đồng chí đừng giận. Xin cho biết ý kiến. »

Hết giờ xả hơi. Khi vào hội trường, Xuân Diệu thấy có mảnh giấy ai cài vào lọ hoa tự bao giờ, bèn lấy ra đọc. Đọc xong, tay chân của Xuân Diệu run lẩy bẩy, mặt tái xanh vì giận. Xuân Diệu đập bàn một cái rầm, mắt long lên sòng sọc nhìn xuống hết lớn :

— Ai viết mảnh giấy này đây ? Ai ?

Hội trường im phăng phắc. Cái nhóm « chủ trương » thì bình chân như vại. Còn đám không biết thì ngơ ngác, không hiểu mảnh giấy viết gì để nhà thơ đến nổi phải nổi trận lôi đình thế kia. Một cậu đứng lên hỏi :

— Thưa... thưa đồng chí mảnh giấy viết gì ạ ?

Xuân Diệu hùng hổ xé vụn mảnh giấy, liệng tung ra cửa :

— Khốn nạn quá ! Ai nói với mấy đồng chí tôi không lấy vợ được, tôi ái nam ái nữ ? Sr cha ai viết mảnh giấy này ? Đừng có vô lễ, mất dạy !

Xuân Diệu hầm hầm bước ra cửa. Vừa bước vừa chửi đồng chí :

— Ừ ! Ông đã từng chửi cho đàn bà con gái cả nước có chữa thì đã sao ? Ông đ. cả nước đ. Đưa nào không tin cứ thử nộp mạng cho ông đ. thì biết ngay. Cái bọn ác mồm ác miệng...

Thế là buổi học bị dẹp nửa chừng. Và bằng đi cả năm sau, Xuân Diệu không thêm đến Trại Sáng Tác Hà Đông nữa, dù trại sinh đã thay đổi đến mấy lớp.

Cho đến ngày hôm nay cái nghi vấn ai nam ai nữ về Xuân Diệu vẫn hây còn là một nghi vấn chưa ai trả lời đích xác được. Theo chỗ chúng tôi biết, hiện nay ở Saigon có hai ông em ruột của nhà thơ Xuân Diệu, họa chăng có thể làm sáng tỏ được nghi vấn này. Xin ông Ngô xuân Long cho biết ý kiến?

Khôn nhất là « Di thực vi tiên »

Trước đây, lúc thi sĩ Đinh Hùng còn sống, nhân viết về kỷ niệm với Thạch Lam, Đinh Hùng có viết một đoạn về Xuân Diệu như sau :

«... Nói đến Tây Đoàn, lập tức mọi người nhớ ngay đến anh chàng thi sĩ tác giả Thơ Thơ, mà kịch sĩ Đoàn Phú Tứ gọi là Xuân Rượu. Vì hồi đó Diệu vừa thi đậu làm Cô-mi Đoàn và Diệu được làng văn tặng cho hai câu thơ :

Đương làm thi sĩ hóa Tây Đoàn
Nửa mặt nhà thơ, nửa mặt quan...

« Nói đến Tây Đoàn, người ta còn truyền tụng với nhau câu chuyện sau đây : Đêm giao thừa, Xuân Diệu và Huy Cận đã rủ nhau về ăn tất niên ở Cầm Giàng, quê nhà Thạch Lam. Hai anh chàng Xuân và Huy đã cùng thức trắng đêm bên cạnh nồi bánh chưng, để rồi, khi bánh vừa luộc chín, một mình nhà thơ Xuân Diệu đã ăn sột sột hết đúng... 4 cái bánh chưng lớn còn nóng hổi. 4 tấm bánh chưng lớn vừa bằng 4 viên gạch lá nem vuông vắn, mỗi chiều xấp xỉ 20 phân tây, bề dày ít nhất cũng 3,4 phân tây ! Thành tích « ăn » đó có thể coi là kỷ lục xuất chúng ở vào cái thời đại khước bóng cụ Lê như Hồ.

« Câu chuyện rất thực, không phóng đại mây may. Chính Thạch Lam xưa nay vẫn được tiếng là không « nói phiếm bao giờ cũng phải xác nhận là đúng. Anh chép miệng phê bình bằng một nửa câu danh ngôn bất hủ : « Hãy nói cho tôi biết bạn ăn uống ra sao... » và anh bỏ lửng câu nói để thay thế bằng một nụ cười đầy ý nghĩa.

Đinh Hùng đã viết cho biết cái khả năng « ăn » của Xuân Diệu là như vậy. Cho nên trong kháng chiến như Nguyễn Tuân, lúc nào cũng « đoàn kết chặt chẽ » với

anh nuôi, hành quân là cứ y như chống gậy lẳng nhắng đi theo toán quân gánh nổi niều soong chảo, thì Xuân Diệu cũng vậy. Có điều, khác hơn là Xuân Diệu không có hành quân, không đi theo bộ đội, ở cơ quan tñnh tại. Dù tñnh tại, không đi đâu, Xuân Diệu cũng « đoàn kết chặt chẽ » với chị nuôi thường ngủ gối đầu trên những bao gạo của bộ phận quản lý.

Sau 1954, về Hà Nội, Xuân Diệu cho nhờ là cái món khoái khẩu nhất. Mỗi sáng, ngồi vào bàn phở điểm tâm. hôm nào yếu trong người, nuốt không vô, Xuân Diệu cũng « ăn lén láo » được hai tô phở « tái sách » loại tô con rồng, thông thường hay gọi là tô bánh xe bò.

Xuân Diệu khoái phở đến độ đi nói chuyện, đi thuyết trình ở đâu, thường hay nói lập đi lập lại cái câu : « Thích thật ! Thích thật, ở miền Bắc ta ngày nay, chuyện nấu phở cũng có thể thành thơ ! »



Nhưng cái khôn về ăn của Xuân Diệu không phải ở chỗ đó. Không phải ở chỗ biết chọn món ăn khoái khẩu, ăn mạnh như Lê như Hồ để được sống dai, mà khôn chính ở chỗ biết cách kiếm ăn, vừa không tốn tiền vừa ăn đủ mọi thứ một cách no say lại còn được chơi, được tiếng, được tiền.

Thứ hời ở cái chế độ kiểm soát khâu phân, mua thực phẩm phải có phiếu, gạo còn không có đủ để ăn theo kiểu bình thường, thật mỗi tuần một người chỉ được mua vài lạng thì làm sao thỏa mãn nỗi cái dạ dày không đầy của Xuân Diệu ?

Thế mà, có thể nói trong hàng văn nghệ sĩ miền Bắc hiện nay chỉ có mỗi một mình Xuân Diệu là người được ăn nhiều món ngon, lạ nhất, được nhậu nhiều nhất và no đủ quanh năm.

Bằng cách nào ?
Xuân Diệu vốn là một nhà thơ nổi tiếng sáng tác nhiều nhất,

nhanh nhất, số lượng sản xuất nhiều gấp mấy chục lần những nhà thơ khác ở miền Bắc. Loại tuyên truyền, loại chính trị, loại tình cảm ướt át, loại chàm chọc phá bình v.v... nghĩa là loại nào cũng có, nhưng thơ của Xuân Diệu không bao giờ được đăng khen lấy một câu, không được đưa lên đài phát thanh, không được đưa vào văn học sử của chế độ miền Bắc. Thế mới ưc cho Xuân Diệu. Về địa vị chính trị cũng chẳng có được bằng ai. Công lao của Xuân Diệu coi như bỏ xó. Do đó, phải chọn lấy một cách đánh đổi tâm thường để không bị thiệt thòi là... thơ phải có tác dụng « dớp hit ». Cái tâm thường đó, bỗng chốc biến Xuân Diệu trở thành hạng nghệ sĩ khôn nhất, duy vật nhất của những người duy vật.

Bước đầu tiên của « chính sách Xuân Diệu » là bao sân. Bao nào cũng có mặt Xuân Diệu. Bao Đảng, bao quân đội, bao Hội nhà Văn, nhật báo, tuần báo, tạp chí v.v... chỗ nào Xuân Diệu cũng mò đến xin chỗ.

Bước thứ hai là chọn đối tượng khai thác. Tâm lý của những cán bộ các địa phương miền Bắc cũng giống như tâm lý của bất cứ cán bộ chính quyền nào trên thế giới : từ Mỹ, Pháp, Anh đến Nhật, Maroc, Thái Lan, Phi luật Tân v.v... là muốn được tăng công với cấp trên và khoe thành tích cho cả nước biết. Xuân Diệu nắm vững yếu tố đó, bèn sắp một lịch trình đi tham cơ quan, đoàn thể v.v... từ Bắc Hải đến Nam Quan, từ mấy hợp tác xã ngư nghiệp ven biển cho đến mấy lâm trường trên núi rừng Tây Bắc, từ đồng ruộng cho đến đất đai tự trị Thái Mèo v.v... Xuân Diệu đều chiếu cố đến.

Thoạt đầu, Xuân Diệu viết thư đến đối tượng báo trước là mình sẽ thay mặt cho tờ báo « Nhân Dân » của Đảng hay « Văn nghệ quân đội » hoặc Văn Học của Hội Nhà Văn v.v..., đi « tham quan » để về viết bài đăng lên báo. Thế là cán bộ địa phương ngượng xị lên, bàn bạc cách tiếp rước sao cho đúng điệu, đủ hết « bài bản » quà này, cáp nọ chứ nếu ma lời thời « đồng chí nhà báo » viết bài chê, đăng lên báo Đảng thì có nước bỏ... mệ,

mất chức, mất lon, bị kiểm thảo đủ trò. Phải « hối lộ » mới được.

Đến ngày giờ hẹn, Xuân Diệu ngất ngưỡng leo lên tàu hỏa hay xe hàng hoặc quá giang xe nhà nước đến nơi, thì quả đúng như dự liệu của mình. Địa phương tiếp đón rất trọng thể. Tiệc sáng, tiệc chiều, nhậu trưa, nhậu tối, ở địa phương có món gì ngon là mang ra đãi đồng chí nhà báo không thiếu một món, một mản nào có thể được mà Xuân Diệu không được hưởng. Tha hồ no say, yêu cầu này nọ.

Cứ thế, chương trình của Xuân Diệu cứ dài dài, hết nơi này đến nơi khác, không biết đến bao giờ mới chấm dứt. Ấy là chưa kể những địa phương viết thư mời khi thấy kết quả của những địa phương được Xuân Diệu chiếu cố đến.

Ta hãy nghe những bài thơ của Xuân Diệu đăng lên báo Đảng, báo nhà nước qua những chuyến « hợp tác » làm ăn với địa phương.

Từ Hà Nội, leo tàu hỏa đi một mạch vào Nghệ An, thăm ông Giám đốc Nông trường cà phê Đồng Hiếu ít lâu sau « Văn nghệ Quân Đội » đăng bài « Cà Phê Đồng Hiếu » của Xuân Diệu gửi về :

« Ai lại cà phê nở rất tươi
Lao xao hoa trắng bạt ngàn thời
Trong xanh như sắc hoa nhài
Mà một mùi hương thoảng nhẹ người.

oOo

Tưởng ở nơi đây lúc chín cà
Nghìn tay thoăn thoát hái như hoa
Đầy tay, đầy giỏ, đầy vai nữa
Một sắc hồng A-ra-bi-ca

oOo

Nâng tách cà phê pha rất thơm
Vị đời có lẽ cũng tăng hơn
Gửi đi nước bạn đang băng tuyết
Một ít hương mặt trời Việt Nam
Sau khi đến « tham quan » xã Thanh Nga, huyện Cẩm Khê Phú Thọ xã này chuyên trồng lá cọ lọc nhà cung cấp cho các nơi, Xuân Diệu viết bài đăng lên báo Nhân Dân (của Đảng) :

« Gió xuân về huyện Cẩm Khê
Thì tôi cũng mến thương về
Thanh Nga
Cọ cao lá rợp sân nhà
..... »

Bài thơ tả tràng giang, khen nào lá cọ tốt, bán nhiều tiền, cán bộ địa phương giỏi v.v...

Đến thôn Thuận Vy của tỉnh Thái Bình. Xuân Diệu viết lên nhật báo Nhân dân :

« Một sớm về thăm thôn Thuận Vy
Vườn vườn biêng biếc lá reo thì
Nhà nhà mấy thúng tơ vàng óng
Những nhánh dâu xanh mướt
dậy thì
..... »

Rồi « Sản từ Hợp Tác Xã Hà biên ». « Vô ngoài em khác áo nâu
Vỏ trong em khoác áo màu
hồng sen

Muốn ăn xôi sắn đồ lên
Cầm thanh sản lược không quên
người trồng
..... »

Xuân Diệu « bốc thơm » đoàn công tác thủy nông :

« Con Kênh, con máng, con
mương
Ba con cùng nhảy anh thương
con nào
« Anh thương sông cái lắm sao ?
— Nhỏ to sông máng, sông đào
đều yêu
Công ta một thuở tuy nhiều
Mà nghìn năm vẫn phi nhiều
đất này
..... »

Xuân Diệu đến « tham quan » hợp tác xã ngư nghiệp Cò Tô :

« Chòm Cò Tô mười bảy đảo
quanh
Hai hòn lớn nhất như giao cành
Hòn Cò tô ruộng gang muối
tràng
Nuôi bào ngư, nuôi ngọc trai
lành

Hòn Thanh Lân đi chài kéo lưới
Gió thơm mùi hoa cam lá chanh..
..... »

Xuân Diệu được mời lần thứ hai « đến chơi » bến Phà Thia ở sông Đà :

Anh lên lần trước uống nước
sông xanh
Anh lên lần này nấu cơm nước
đỏ

Ta thách sông Đà lũ qua xuôi
Thất
Trên bến Phà Thia một ngọn đèn
hồng »

Vân vân và vân vân. Trên các báo Hà Nội không biết bao nhiêu là thơ của Xuân Diệu kiểu này, sau khi đi « tham quan » về. Trên đây chỉ là một vài chứng cứ « Kỹ nghệ làm ăn » của Xuân Diệu. Đúng là nhất giới văn nghệ sĩ miền Bắc chỉ có mỗi Xuân Diệu là khôn.

Và kỹ nghệ làm « sàng ta » hay « bắt địa » của ký giả, nghệ sĩ ở miền Nam này qua mấy mùa bầu cử nào đã có ai bằng một phần của Xuân Diệu ?

(CÒN NỮA)

BÓNG TỐI ĐI QUA TỨC

(1287 ngày trong Bộ chỉ
huy tối cao MTDTCMPN)

- hồi ký của VŨ HÙNG
- cải biên KIM NHẬT

Tập 1 đã phát hành trên toàn quốc. Tập 2 phát hành giữa tháng 7/1970.

- Bạn đã từng đi kháng chiến chống Pháp ?
- Bạn đã từng một mắt một còn với CS ?
- Bạn có cảm tình, khoái MTDTCGP ?

VẬY

☐ BẠN SẼ HỎI TIẾC
MỘT ĐỜI NẾU KHÔNG
ĐỌC :

**BÓNG TỐI
ĐI QUA**

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

ĐỨC BÀ LÊN NGÔI

Cái hồi còn làm Tổng trưởng Xây Dựng Nông Thôn, Tướng Thắng có nói một câu chí lý : « — Muốn xây dựng nông thôn thì phải đề cao phụ nữ ». Đúng thế. Hiện tại, chiến tranh đã giết hết thanh niên rồi. Nếu không có cái chết bỏ thân xác vì bom vì đạn, thì cũng chết cả tâm hồn nữa. Bây giờ thì chỉ còn các anh nhà báo « trót mang lấy nghiệp vào thân » thì cứ tiếp tục nói làm nhảm như người điên ở thời kỳ thứ hai.

Đa số đều đã bước tới thời kỳ thứ tư là mất hết cảm giác, cứ thần thờ « tai chẳng còn nghe, mắt không còn thấy ». Bây giờ, khó mà tìm được một người chăm chỉ đọc báo để suy gẫm việc đời. Phần nhiều chỉ lướt qua cho lệ để biết những điều không cần biết rồi ném đi.

Một tờ báo viết cho sâu sắc chẳng bán được bao nhiêu. Trong khi những tờ gài sọt da, tươm máu hoặc khiêu dâm, dâm dật thì bán tha hồ. Các báo phụ nữ chiếm hết thị trường. Mấy anh làm văn học, nghệ thuật, chết một cửa.

CÂU CHUYỆN SỐ 20

Banmethuot, 17. 6. 1970

Kính thưa Bố Láo.

Con đọc báo, con phục quá Bố ạ, nói lên được những chuyện đời không còn gì sung sướng bằng Bố nhỉ ?

Thưa Bố.

Con là một góa phụ, góa phụ trẻ, 28 tuổi và 3 đứa con : 2 trai 1 gái. Đứa lớn 6 tuổi đã đi học và đứa nhỏ 10 tháng còn bồng trên tay. Ngày ngày con đi làm là phải giao nhà cửa, con cái cho 1 người làm chỉ mới 12 tuổi. Chồng con từ trận Ashau khi con mang thai cháu út được 7 tháng, còn gì buồn hơn không hở Bố ? Con lãnh được tiền tử cọng với tiền đền dành của 2 vợ chồng con suốt 6 năm mới mua được một căn nhà gỗ nhỏ và một mảnh đất để mấy mẹ con làm nơi trú ngụ. Tưởng đã yên thân nhưng nào được. Vì đời vẫn muốn con phải phiền, phải khổ thế có chỗ không hở Bố ? Con muốn kêu, nhưng mà thưa Bố, kêu ai bây giờ ? Chính phủ đâu có cái mục bảo vệ quyền lợi cho cô nhi góa phụ. Nhiều lúc tức muốn khóc mà thầm ước : « Phải gì chồng con còn sống thì yên tâm biết mấy. » Anh ấy ngang lắm bố ơi, không bao giờ quy lụy ai nên cứ đi, đi hành quân mãi cho đến chết đày Bố ạ. Nhưng anh ấy cũng rất ghét những người cậy mạnh hiếp yếu anh ấy thấy chuyện bất bình là can thiệp liền, vậy mà bây giờ vợ con

anh ấy đang bị lấn lướt lại không có ai bênh. Nghĩ có tủi không Bố nhỉ ? Nói trang ra thì cái chuyện nó như thế này Bố ạ, con làm việc cho Mỹ nhưng con chỉ trông cậy vào đồng lương thôi, để nuôi các cháu, trong lúc này con chỉ có một đường là đi làm cho Mỹ. Con làm thư ký đảng hoàng bố ạ, vì đã có được dăm ba chữ nên cũng được việc tốt. Vậy mà hàng xóm họ ghét lắm, họ bảo con : chồng chết mà trẻ đẹp như vậy đi làm cho Mỹ thì thiếu gì tiền, nên có lẽ mua nhà mua đất là tiền của Mỹ. Thế là họ tìm đủ cách để khó dễ con này nọ, họ lấn đất của con. Họ nhìn như đất của họ. Thậm chí đất của con, con rào lại họ cũng gây gỗ đủ điều, họ bảo là phải chừa đường cho họ đi, trong khi nhà cửa họ 3 bốn lối ra vào Bố ạ, nào con có ích kỷ gì đâu mà vì đi làm suốt ngày, các cháu lại còn nhỏ. Sợ các cháu đi hoang nên con phải rào cho chúng khỏi ra đường, vậy mà họ bảo con là làm phách nghĩ có tức không hở Bố. Nhưng con yên lặng cho xong chuyện. Thế rồi họ ngờ con là sợ, họ càng làm tới. Miếng đất của con có một cái nhà của một ông thợ cạo, ông ta quen lớn lắm toàn là cảnh sát và các vị trong ban hành chánh xã. Nên ông ta xem như là vua trong xóm. Từ khi con đến ở thì vợ ông ta thường hay lui tới xun xoe cháu cháu bác bác để gọi tiền Đồ nhờ con mua những thứ vật vãnh. Nhưng về

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

lòng cho lắm thì con cũng chỉ mua được vài lần những thứ tầm thường mà ngay chính con cũng ít khi có đủ Buộc lòng con phải từ chối ; Vì sự kiểm soát ở sở con gặt lắm. Mất việc là cái chắc và mất việc đối với con là cả 1 vấn đề phải không hở Bố. Thế là họ hăm hực họ bêu xấu con đủ điều đủ tiếng. Nhà con có 1 cái tủ lạnh nho nhỏ để dùng, bà ta cũng đòi mua con với giá chính thức, không được toại ý, lẽ dĩ nhiên là họ ghét con. Ghét ghê lắm. Trên miếng đất của con che thêm một mái để làm nhà vệ sinh vì mẹ góa con côi, 1 lần làm 1 lần khó và không ai coi sóc nên con đào 1 cái hầm thật sâu xây gạch trên mép rất chắc chắn. Cái hầm đó con để thật lâu trước khi xây nhà lên trên và hàng xóm đều đã thấy rõ là không có 1 sự dụng chạm liên hệ gì với cái nhà ông thợ cạo ấy cả. Nên nói rõ là con đã cần thận đào hầm cách xa vách nhà ông ta gần 1m. Rồi con cho đục hầm và xây nhà vệ sinh như dự tính. Thế là con yên chí lớn. Cho đến 1 hôm, 1 con gà đi lạc vào đường hẻm giữa nhà con và nhà ông ta. Đường hẻm này là đất của con vì con không muốn đóng vách với hàng xóm nhờ khi đóng đinh nó phiền. Người bán gà cho con biết là có 1 lỗ lớn trong đường hẻm, con vào coi thì ôi thôi con muốn tắt thở !

Bố ạ.

Cái hầm mà con đã bỏ gần 15 ngàn bạc để xây cho chắc mà dùng cho lâu đó, ông thợ cạo đã dùng

dùng rồi, con chưa dùng lần nào cả vì con đang dùng cái cũ chưa kịp lấp. Thế có đau không hở bố ? Họ đào hầm từ nhà họ qua ngay cái hầm vệ sinh của con và tha hồ đổ nước coi như đó là của họ. Khám phá ra con gặp ông ta năn nỉ ông ta bít lại nhưng không có một kết quả gì. Ông ta bảo nếu cần thì cứ gọi Cảnh sát. Đờ không phải tội của ông ta mà lỗi tại con đào hầm gần nhà ông ta nên đất lở và nước chảy qua vậy thôi. Nghe vậy rồi về nằm nhà nghĩ : Kien Cảnh sát ư ? thì giờ đầu mà đi lại đơn từ, hầu tòa, thẩm vấn. Thôi, họ xài mình khối xài. Mà vẫn còn cứ tức Bố ạ. Muốn có một câu ước :

« Phải chi chồng con đừng đánh giặc bảo vệ quê hương cho lũ dòi ấy sống yên, để hy sinh vì chúng nó. Cho bây giờ chúng nó hiệp đáp vợ con mình. Cho anh con còn sống, để thấy anh rất hùng nghênh ngang xách cổ tên hàng xóm và bắt nó phải lấp ngay miệng hầm. Còn gì hà dạ cho bằng khi được nhìn bộ mặt tiu ngưu của nó. Nhưng anh con đã chết cho cái lũ đó rồi.

Đôi khi nghĩ tức càng hông, nhưng cầm trên tay cuốn Đời, ngồi bên các con, trước đi ảnh của chồng đọc mục Đời Là Thế thì con quên hết. Con xin cảm ơn Bố thật nhiều và kính chúc Bố trường thọ.

Kính bút

TRẦN THỊ HIỀN

51 Lê Lợi

Banmethuot

CÂU CHUYỆN SỐ 21

Tây Lộc ngày 5-5 AL.

Kính thưa Bố Láo.

Hôm nay là mùng 5 tháng 5 âm lịch. Thay vì ở lại nhà (Quảng trị) để ăn mùng 5, tôi phải vào Huế sáng nay, để buổi chiều vào Đà

Nẵng vì đúng 08 giờ sáng mai tôi trả phép.

Thế mà đêm nay, giờ này tôi đang được nằm lại Tây Lộc, Huế. Bực tức và buồn cho sự đời, nên lấy (Xem tiếp trang 47)

Ý thức được sức mạnh tiềm tàng của nữ giới, Bố tôi đã đề nghị chị Anh Minh, bản báo chủ nhiệm nên lập ngay đảng phụ nữ. Hãy tưởng tượng 4 triệu phụ nữ từ thành thị tới nông thôn mà đức kết lại thành một khối thì nó còn mạnh hơn quân lực ta nhiều. Đàn bà Việt Nam vốn đã có tật thích sỏ mũi đàn ông. Nay, giúp họ ngồi lên cao là xong cả mọi sự. Chắc chắn tháng chín này phải có 10 liên danh phụ nữ ứng cử Thượng Viện. Mười liên danh đó do 10 phụ nữ làm 10 nghề thụ ủy.

Bà Anh Minh : nhà báo

Bà Hoài Nam : chính phụ

Bà Nguyệt Minh : nghị sĩ

Bà Ng. chị Hai : bán thuốc

Bà Ng. thị Huệ : giáo giới

Bà Phạm phú Quốc : quả phụ

Bà Lê thị Xê : lao động

Bà Trần t Muối : tiểu thương

Bà Ng. thị Mỹ : y sĩ

Bà Lê thị Dòn : chủ bar v.v..

Mỗi liên danh đại diện cho một giới. Hay là đem 10 liên danh xào lại giúp mỗi liên danh có đủ mọi nghề. Chắc chắn các bà sẽ hạ quý vị đàn ông một cái rụp. Trong nhà các bà hết các ông đã im. Nay ra đường các bà gào lên thì toàn dân phải « nghe chẳng sợ hà nguy biến. Hận thù đảng đảng biên thùy rung chuyển » là cái chắc.

Thế còn bọn đàn ông sẽ làm gì ?

Thưa rằng : — Lo giữ vợ cho con.

ĐỜI LÀ THẾ



HÃY XEM THẾ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27



ĐÀN BÀ VÀ CHÍNH TRỊ

- BÀ LỚN VÀ CHUYỆN CHÍNH TRỊ
- VÀI NỮ «CHÍNH TRỊ GIA» GIAO CHỈ
- BA BÀ THỦ TƯỚNG

□ LƯU DÂN

Nhiều người thường nghĩ rằng có lẽ làm chính trị không phải là sở trường của phụ nữ vì bản chất của sinh hoạt chính trị đòi hỏi người muốn làm chính trị phải kiên nhẫn hoạt động trong một thời gian lâu dài, phải hy sinh nhiều cá tính, đôi khi phải sẵn sàng chấp nhận hy sinh cả tự do, sinh mạng và gia đình, phải có can đảm, chịu đựng mọi thử thách, nhục vinh và khi cần phải có đủ thủ đoạn cần thiết để làm sao đạt được mục tiêu đã định. Trong khi đó, phụ nữ với thiên tính dịu hiền, đa cảm và vẫn được gọi là phái yếu thì làm sao có thể thích hợp với những phũ phàng của sinh hoạt chính trị được.

Tuy vậy, cũng có một số ít phụ nữ đã trực tiếp tham gia hoạt động chính trị và đã đạt đến những nấc thang cao nhất trong sinh hoạt chính trị như ba Bà đương kim Thủ tướng Do Thái. Ấn Độ và Tích Lan. Thông thường phụ nữ chỉ giữ vai trò phụ thuộc bên cạnh các ông chồng hoạt động chính trị, nhưng chính các bà hoặc sẽ góp phần đưa sự nghiệp các ông lên đài vinh quang hoặc làm cho ông phải thân bại danh liệt, nhất là khi các ông đã có chút danh vọng và bà thường được người đời gọi là Bà Lớn.

Bà lớn và chuyện chánh trị

Người đàn bà được toàn thế giới chú ý vì đã có công giúp chồng làm nên sự nghiệp trong những năm gần đây có lẽ là bà Jacqueline Kennedy. Xuất hiện bên cạnh chồng, Thượng Nghị sĩ John F. Kennedy, trong những cuộc vận động tranh cử Tổng Thống Hoa Kỳ năm 1961, bà Jacqueline Kennedy với vẻ trang nhã dịu dàng đã chiếm được cảm tình của người dân Hoa Kỳ và phần nào nhờ đó, Kennedy đã đắc cử vẻ vang. Trong suốt 2 năm là Đệ Nhất Phu Nhân Hoa Kỳ, bà Kennedy đã tiếp tục giúp chồng thân đoạt cảm tình của các nước khác. Tổng thống

Pháp De Gaulle đã cho treo bức hình bà trong văn phòng của mình để tỏ lòng ngưỡng mộ.

Nhưng như mọi người đều biết, chỉ một thời gian sau ngày Tổng thống Kennedy qua đời thì Bà lớn Jacqueline Kennedy đã làm mọi người mất hết những thiện cảm gây dựng từ trước.

Dẫu sao, ông John Kennedy cũng là người có nhiều điểm phúc vì Bà Lớn Kennedy vẫn chưa làm điều gì tác tệ trong lúc sinh thời của ông. Những người đàn ông khác thì thật là tệ hại vô cùng.

Bà lớn Đắc Kỷ đã làm cho Trụ Vương phải tan tành sự nghiệp. Bà lớn Bao Tự cũng làm cho U Vương phải mất mạng vì đã lừa gạt chư hầu. Thậm chí Bà lớn Thúc Kiều của cụ Nguyễn Du cũng đã làm cho khách anh hùng Từ Hải phải tiêu tan 10 vạn tinh binh mà thân cũng không được thành hàng thần như mưu kế của Hồ Tôn Hiến.

Gần đây khi Tổng Thống Ngô đình Diệm năm xuống thì bà Cố được mọi ra cho mọi người thấy những thói tha của bà lớn. Bà lớn Naonique của ông hoàng Sihanouk cũng bị dân xứ Chùa Tháp tìm ra những tội tày trời như buôn lậu, làm giàu trên xương máu nhân dân. Sinh viên Phi Luật Tân cũng lên tiếng tố cáo bà lớn của đương kim Tổng Thống Marcos là quá xa xỉ.

Ấy, chính các bà lớn ấy đã góp phần đào hố chôn sự nghiệp của các đức ông chồng bằng những thói hư tật xấu của mình. Ấy vậy mà hiện nay, người ta vẫn nghe nhiều lời xi xầm về các bà lớn trong xã hội chúng ta.

« Muốn việc ấy xong hả ? Thì Bà Lớn đã nói như vậy, cứ thỏa mãn đi thì mọi việc sẽ xong ».

« Áp phe này Bà Lớn đang ngắm nghĩa đấy. Đừng có đại dột xen vào uống công. Biết thân thì nên tránh chỗ khác... »

Thỉnh thoảng, báo chí lại đăng bài đính chính

của một Bà Lớn về một vấn đề nào đó. Không mấy người tin điều đả chánh là đúng, phần đông đều nghĩ ngược lại.

Làm Bà Lớn khó thực.

Vài khuôn mặt nữ giới trên chính trường VN

Số phụ nữ VN trực tiếp tham gia chính trị có thể đếm trên đầu ngón tay và hầu hết đều không dành được thiện cảm của dân chúng. Sau đây là vài nét chính yếu về các nữ dân biểu và nghị sĩ :

DB KIỀU MỘNG THU :

Còn được gọi là nàng Kiều, tên thực là Trương ngọc Thu, năm nay 29 tuổi, tác giả nhiều tập thơ tình cảm, vợ bé một ông nguyên Phó tỉnh trưởng. Sinh ở tỉnh Long Xuyên, nhưng nàng Kiều lại đặc cử tại Thừa Thiên, một tỉnh có đông tin đồ Phật giáo, vì bà được sự ủng hộ của ĐĐ Hộ Giác.

Nàng Kiều bắt đầu nổi tiếng khi có vụ án DB Trần ngọc Châu qua những màn làm lý rừng rợn mà nàng đã diễn để bảo vệ Dân Biểu này.

Một trong những câu tuyên bố nổi danh của Nàng (như tất cả những người đàn bà khác) khi DB Trần ngọc Châu bị bắt là « chắc tôi không làm chính trị được ».

Hiện thời nàng Kiều tuy không thuộc khối nào tại Hạ Viện, nhưng được xem như một trong những « Kiện tướng » của phe đối lập.

DB TRẦN KIM THOA :

Nổi danh nhờ tài « nhện tề ».

DB Trần Kim Thoa sinh tại Hà Nội năm 1923.

Chủ nhà in Tin Đức thư xã. Nhật báo Tiền Tuyến đã có lần đấu chướng với DB nhện tề nhưng thua phải chạy dài.

Hiện thời DB Thoa ủng hộ phe đa số tại Hạ Nghị Viện và đã nhiều lần choang nhau với nàng Kiều bất phân thắng bại.

DB TRẦN THỊ HOA tự PHẤN :

Sanh năm 1924 tại Sa Đéc, vợ tướng Ba Cụt.

Đắc cử tại tỉnh An Giang vì là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo.

Không thích lên diễn đàn tại Hạ Nghị Viện nhưng cũng nổi danh vì đã có lần xách gáo đập một Dân Biểu khác cùng đơn vị.

Nghị Sĩ PHAN NGUYỆT MINH.

Sanh năm 1929 tại Giadinh. Tốt nghiệp Cao học xã hội học tại Hoa Kỳ. Vợ của nguyên Tổng trưởng giáo dục Nguyễn văn Thờ.

Từng đắc cử Dân Biểu thời Đệ nhất Cộng hòa. Nổi danh qua vụ tranh chấp chức Hội Trưởng hội Nữ hướng đạo với một nữ nhà sĩ.

Nghị Sĩ NGUYỄN PHƯỚC ĐẠI.

Tên thực là Nguyễn Quỳnh Anh, sanh ngày 6/2/24 tại Gia Định.

Có chồng 3 con.

Cử Nhân Luật, Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Saigon.

Nguyên Dân Biểu Thời Đệ Nhất Cộng Hòa

Đương Kim Đệ Nhất Phó chủ Tịch Thượng Viện.

Được biết nhiều qua vụ biện hộ cho DB Trần ngọc Châu trước tòa Quân sự Mặt Trận.

Ba bà Thủ tướng

Trên thế giới hiện thời có 3 bà Thủ tướng mà điều đáng chú ý là hết 2 bà ở Á Châu, nơi mà ngày xưa chủ trương phụ nữ phải khuê môn bất xuất, và 1 bà ở Trung Đông. Cả 3 bà đều đã có một quá trình đấu tranh lâu dài trước khi bước lên địa vị sang cả này.

BÀ GOLDA MEIR 72 tuổi, đương kim Thủ Tướng Do Thái, có chồng 2 con, 1 trai 1 gái. Sanh năm 1898 ở Nga nhưng học ở tiểu bang Wisconsin Hoa Kỳ và dạy học tại đây. Trong thời gian ở Hoa Kỳ, bà là nhân viên phái đoàn tin đồ Do Thái gốc Hoa Kỳ đi dự Hội Đồng Thế giới các tín đồ Do Thái.

Năm 1921- di cư đến Palestine

1928- Thư ký chấp hành Liên Đoàn Lao Động

1933- Nhân viên Hội Đồng Kinh Tế Chiến

Tranh của chánh phủ Palestine.

Nhân viên lãnh đạo cuộc tranh đấu Hagana.

Chủ tịch phân bộ chính trị Do Thái Giao tại Jerusalem.

1946 đại diện Do Thái tại Moscou.

1948. Đắc cử Dân biểu.

1948 1949. Tổng trưởng lao động và Bảo hiểm xã hội trong chánh phủ Do Thái.

1949-1956. Ngoại Trưởng trong chánh phủ Do Thái.

1966 Đắc cử chức vụ Tổng Thư Ký Đảng Lao Động.

1968 Được cử làm Thủ Tướng Do Thái thay thế cố Thủ Tướng Levi Eskhol từ trần.

Dưới sự lãnh đạo của bà Golda Meir, xứ Do Thái đang phải đối đầu với một lực lượng các quốc gia Á Rập đông gấp bội. Cuộc chiến tranh Á Rập - Do Thái vẫn đang diễn ra lê lê và là mối đe dọa của một cuộc chiến tranh rộng lớn. Do Thái có khuynh hướng thân Tây Phương trong khi nhiều quốc gia Á Rập có cảm tình với phe CS.

Bà INDIRA PRIYA DARSHINI GANDHI.

53 tuổi, ái nữ cố Thủ tướng Nerhu, đương kim Thủ tướng Ấn Độ ; một nước có 500 triệu dân với diện tích trên 3 triệu km2 gấp 10 lần toàn thể VN.

Sanh ngày 19/11/1917, kết hôn năm 1942, có 2 con trai.

1938- Tham gia Quốc Dân Đại Hội Ấn

1955. Nhân viên Ủy Ban Hành Động.

1959-1960. Chủ Tịch Đảng Quốc Đại.

1962- Chủ Tịch Hội Đồng Công Dân Trung Ương.

1964-1966. Phó Chủ Tịch Hội Bảo Trợ Nhi Đồng Ấn Độ.

Tổng Trưởng Thông Tin và Phát Thanh.

1968. Được cử làm Thủ Tướng thay thế cố Thủ Tướng Shastri từ trần.

Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của nữ Thủ Tướng

→

Gandhi đã tiến nhanh hơn là người ta nghĩ, nhất là về lãnh vực canh nông. Khi bắt đầu cầm quyền, nữ Thủ Tướng Gandhi đã phải vất vả lắm để gạt bỏ ảnh hưởng của vài nhân vật cũ không từng phục bà. Bà đã thành công và uy tín của bà trong Quốc Hội và đảng Quốc Đại ngày càng cao.

Mọi người đều thấy rõ rằng những nhà lãnh đạo Ấn Độ hiện nay không còn thân Tây Phương nữa mà đã ngả về phía Nga Xô. Trong những ngày vừa qua, Ấn Độ đã tiếp Nguyễn thị Bình và cho phép Thái Tử Sihanouk lập phòng thông tin tại Tân Đê Ly.

Bà SIRIMAVO BANDARANAIKE, 54 tuổi đương kim Thủ Tướng Tích Lan, một nước có 12 triệu dân với diện tích 65.610 km 2.

Sanh ngày 17/4/1916, kết hôn năm 1940, có 3 con 1 trai 2 gái.

Từng đảm nhiệm chức vụ Thủ Tướng từ 1956—1959.

Lãnh tụ phe đối lập, Chủ tịch đảng SRI LANKA FREEDOM

1960 Tổng trưởng Quốc phòng và Ngoại giao.

1964—1965 Tổng trưởng thông tin và phát thanh.

Dưới sự lãnh đạo của nữ Thủ Tướng Bandaranaike, Tích Lan có khuynh hướng ngả về phía CS, điển hình là mới đây bà Bandaranaike đã tiếp viên Tổng lãnh sự Bắc Việt để bàn về việc thừa nhận chánh phủ Hà Nội

Làm Thủ Tướng đã là một việc khó khăn mà làm Thủ Tướng một quốc gia đông dân hàng tỉ như thế giới như Ấn hoặc một quốc gia đang có chiến

tranh với một khối quốc gia luôn luôn thù nghịch như Do Thái thực là cả một vấn đề khó khăn. Vậy mà lạ thay cả 3 bà Thủ Tướng cứ tiếp tục cai trị từ năm này sang năm khác mà vẫn bình yên, không như các ở quốc gia Nam Mỹ cứ thỉnh thoảng nghe tin một ông Tổng Thống bị đảo chánh. Không biết nhờ bí quyết nào mà các bà đã cai trị bền vững như vậy, phải chăng cả 3 bà đều đã đem kinh nghiệm quản trị gia đình ra ứng dụng ngoài xã hội và các bà đã cai quản quốc gia như một bà mẹ chăm dặt lũ con mình. Có lẽ cả 3 bà mới có thâm quyền trả lời câu hỏi này.

Trở về một Quốc gia có mấy nghìn năm văn hiến như VN, tuy lịch sử cũng đã ghi lại các chiến công của bà Trưng, bà Triệu cùng nhiều bậc anh thư liệt nữ khác, nhưng hình như cho đến nay, phụ nữ VN vẫn tỏ ra xuất sắc trong việc: tề gia nội trợ hơn là dẫn thân vào các cuộc phiêu lưu chinh trị. Có lẽ cũng không ai đòi hỏi ở người phụ nữ sự xông xáo đấu tranh như nam giới. Hãy còn rất nhiều lãnh vực khác thích hợp với bản chất của phụ nữ như xã hội, văn nghệ giáo dục... vô số các cô đã thành công trong những lãnh vực này.

Xin can các bà lớn có mẫu chính trị vật hay xen vào công việc của các ông. Xin khuyên các ông lớn thỉnh thoảng nên dành thì giờ nhìn lại hoạt động của các bà. Bao nhiêu tấm gương vẫn sờ sờ ra đó và các bà có thể là một bà Jacqueline Kennedy hoặc một nàng Đắc Kỷ tùy theo tài tề gia của các ông.

ĐÃ CÓ BÁN
KHẮP NƠI:

TÌNH DỤC VÀ HÔN NHÂN

● Cuốn sách đầu giường của mọi tu sĩ, giảng sư, góa phụ, trai gái dạy thì

● Đã yêu, đang yêu hay sẽ yêu đều phải đọc để giữ gìn hạnh phúc



thơ

THU XƯA

Cảnh thu đương một trời buồn,
Hồn chen lá nhỏ, hát muôn tiếng
vàng.

Đường xuôi cây đứng hai hàng
Chân xiêu xiêu bước về ngang phố
chiều.

Nghĩ ra lòng lắm quạnh hiu,
Nhớ tình xanh thuở đã đi bóng ai
Người chẳng, lụa trắng áo dài?
Trong chiều thả cánh thu bay hững
hờ.

Nhớ người, sầu cả dòng thơ,
Hồn ta len với mây chờ gió đưa.
Gió ngàn xa đã về chưa?
Gọi người theo mấy nhịp thưa tiếng
hè.

Một mình ta đứng lặng nghe,
Đời xin đốt ấm một que diêm hồng.
Chiều tan trên mái tóc bông,
Người đâu rõ cảnh ta trông chờ
người!

TRẦN BÁCH THUY.

(Những bài thơ cho Văn Văn).

YÊN TĨNH

Mắt em dẹt thảng mưa mùa.
Ta cây khô héo vào đũa nước trong.
Tóc em dẹt cỏ chiều hoang.
Ta về nương náu nơi đồng xanh yên.
Môi nồng em, giấc cô miên.
Hồn ta thoáng vờ mây miền dung
nhan.

NGUYỄN TRIỀU KHA

NHỚ LÉNIE

— tặng Lénie, nhân vật trong Cửa Chuột
và Người của John Steinbeck.
— gởi đứa con hoang của Kimx, Lyly.

Hãy cần thật đau và ném thật cao
Hãy đón bắt tuyết với Hạnh Phúc
Ta yêu con và muốn giết con
Khi khốn khổ đã oằn vai tủi nhục.
Hãy tát thẳng tay, hãy hôn, hãy dỗ
Hãy cụng đầu cho vỡ óc chua cay
Ta yêu con và muốn giết con
Đề được nghe con khóc!

Khẽ bịt mũi khi con say giấc
Hôn thật êm, ve vuốt thật dịu dàng
Biết thế nào rồi con cũng khóc vang
Nên ta đành phải giết.

Khi mẹ con lo giặt những tấm tã
Và bà ngoại lui cui ngoáy trâu
Là lúc ta đến bên cửa màn
Ồ! giấc hồng bụi sữa.

Hỡi đứa con không cha
Đã hoang đường nghĩa mẹ
Khu rừng đã xanh da
Hận thù loang máu đá
Con sẽ nghĩ gì?
Khi đời 20 tuổi

Hay là Niềm Tù Thân
Những ý tưởng đã man trong đầu
ngộ độc

Như buổi chiều vàng ủa xuống
tương lai
Lénie ơi! giòng suối Mơ và cụm
rừng lần trốn bấy thú dữ vẫn mình
Những buổi chiều nắng thật mềm,
sau lưng

Là ta bùng mắt khóc.

VŨ ANH SƯƠNG

(những ngày chưa tự tử)

TRANG

Tôi mới đó như lòng sông cạn rảo
mà giờ nghe no nức một người
trắng
tưởng trong tôi trắng loang vàng
sắc máu
như cánh rằm trắng ngủ với hoa
soan

Đêm ướt trắng mà hồn tôi thấy ngọt
trời như bông là lụa xuống
nhưng êm
và trí tưởng tôi hoài mê gió lướt
tượng sầu trắng là xác của tôi yên
Tôi đã ngợp trong biển vàng chói
với

mướt làm sao! Trên lá có trắng
xanh

thấy hiu hắt người tình như bóng
khởi

trong vườn trắng rợp sáng hạt
lưu tinh

DIỄN NGUYÊN

THỜI CUỘC

Người đàn bà thụ thai
trong chòm bông phấn đỏ
bầy trẻ thơ ăn mỳ
bên dốc cầu ngời thờ

một thằng cầm thành quỳ
một thằng điếc thành ma
nhìn nhau đắng sát khí
tranh làm người quốc-gia...

một quả bom nổ chậm
mấy mươi người tử thương.
gã lính què chiến thắng (!)
áo đeo nhiều huy chương...

anh về đêm địa ngục
nắng rớt sụp hiên chùa
con đi đời ngậm ngọc
truyền giáo trên lầu vua.

tôi còn đôi mắt trùng
nhìn không rõ mặt trời
ba năm đi cầm súng
cuộc giết người thật vui!

Thị Nghè, tháng năm bảy mươi

TỔ LỮ

ĐỜI GỒ GỀ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHƠI CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỖM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÊ ĐỀ

VIỆT NAM CẦN MỘT TỔNG THỐNG ĐÀN BÀ

Bây giờ phụ nữ không phải là một thứ dễ ngam, nhìn hoặc một cái máy để. Họ đã thực sự nhào thẳng vào những công việc của đàn ông ngay cả nghề cầm súng, giết người. Họ đã chứng tỏ họ không phải là phái yếu như hình ảnh mà đàn ông thường mô tả họ. Họ đã dám làm những việc tàn bạo nhất như khóa thân tâm ngay cạnh tượng Hoa Thịnh Đốn trong một cuộc biểu tình phản chiến, họ đã gây phong trào tháo bỏ xu chiêng, để lòng chân lông tay, xuống đường ném đá vào cảnh sát dã chiến, họ đã có kẻ làm Thủ tướng, Bộ trưởng, họ đã thực sự tác chiến như trường hợp phụ nữ Do Thái chẳng hạn.

Và một tương lai rất gần họ có thể làm Tổng thống nếu không muốn nói đây là một cần thiết, riêng Việt Nam, một Tổng thống đàn bà là một nhu cầu.

Trước hết, một TT cần phải có một sức làm việc dẻo dai. Điều này đàn bà có thừa. Theo đa số các nhà sinh lý học, họ đã làm nhiều cuộc thí nghiệm, cho đàn bà và đàn ông vào những phòng lạnh cực độ. Cuối cùng đàn ông đã phải chui ra trước, sự đầu hàng thảm bại này

phải kể cả lúc làm tình! Nếu ra một nghĩa địa, ta cũng thấy những ông chồng thường thường lên châu Chứa châu Puát trước các bà vợ!

Thứ hai, Tổng thống phải là một người thông minh. Điều kiện này đàn bà cũng dư thừa. Đàn bà còn có giác quan thứ sáu yểm trợ cho sự thông minh, vậy họ hơn đàn ông là một điều hiển nhiên. Hơn nữa chính sự thông minh đã bắt đầu từ người đàn bà khi bà E-và ăn trái hiểu biết trong vườn Địa Đàng. Cái thông minh rõ ràng nhất của đàn bà là người đàn ông đuổi bắt người đàn bà nhưng cuối cùng người đàn bà đã tóm được người đàn ông, và tóm suốt cuộc đời!

Thứ ba, Tổng thống phải có sức hấp dẫn, tôi muốn nói tới khuôn mặt, đáng người, cử chỉ, tiếng nói, tía nhìn... Điều kiện này đàn ông thua xa. Một Tổng thống giống cái hấp dẫn hơn Tổng thống giống đực là điều không thể chối cãi. Trong nhiều cuộc công du, các Tổng thống trên thế giới đã phải cho phu nhân tháp tùng vì sự hấp dẫn của mình quá yếu, ngay cả tổng thống Kennedy bỏ trai như vậy cũng phải mang theo Jacqueline trong rất nhiều trường hợp.

Phó Tổng thống Kỳ cũng hay đi công du cùng phu nhân, chắc chắn cũng không ngoài mục đích này, mặc dầu bộ râu kềm, đôi mắt rất lì, và bộ áo lãnh tụ chơi trội cũng đủ tạo một chất hấp dẫn riêng cho ông.

Riêng tình trạng Việt Nam, Việt Nam là một nước đói cần viện trợ. Một Tổng thống đàn bà có nhiều cơ hội làm siêu lòng các nước viện trợ. Như thế có nghĩa là quốc gia sẽ có nhiều «đòn» để tiêu xài hơn! Có nghĩa là quân công có thêm gạo hột tròn, hột dài, người cày có thêm ruộng đất, máy cày, máy ủi!

Sự hấp dẫn của một Tổng thống giống cái còn có hiệu lực tối đa trong việc kêu gọi thanh niên tòng quân, cũng như trong việc ủy lạo thương bệnh binh. Như vậy, về phương diện quốc phòng, tinh thần chiến đấu của binh sĩ sẽ rất cao. Có tinh thần cao rồi, vấn đề vũ khí chỉ là một vấn đề đến sau. Và dĩ nhiên khi một vị Tổng thống là đàn bà, vấn đề có một đạo quân phái nữ hùng hồ, xông xáo như lính đàn ông là một điều có thể thực hiện dễ dàng. Lý do: đàn bà hay ghen tức, họ muốn được đeo sao, họ muốn làm tướng để khỏi quá thua một Tổng thống cùng phái! Đó là chưa kể khi có một Tổng thống đàn bà, nạn tương tàn ông lên sao một cách bừa bãi sẽ chấm dứt, vì không đời nào đàn bà muốn đàn ông hơn mình, muốn đàn ông đàn áp mình, vì họ đã bị đàn áp,

ít nhất là trong vị trí làm tình, từ nhiều thế kỷ! Bây giờ và tương lai là lúc họ trả đũa. Cuộc trả đũa này hứa hẹn nhiều gây căng hấp dẫn, nhất là khi thực sự có một Tổng thống phái đẹp lên nắm chính quyền.

Một Tổng Thống còn cần phải có một cái nhìn tổng quát thông suốt trong vấn đề lãnh đạo. Người phụ nữ, nhất là phụ nữ Việt Nam có quá nhiều kinh nghiệm ở điểm này. Họ đã vừa đi làm, vừa nuôi con, vừa phục vụ chồng, vừa lo ma chay, giỗ tết, hiếu hỷ, với họ hàng, làng xóm. Họ đã có một cái nhìn tổng quát, và giải quyết sự việc tổng quát.

Những điều kiện bên ngoài, điều kiện xã hội đòi hỏi phải có một Tổng Thống đàn bà phụ nữ bây giờ thực sự đang đảm trách những công việc mà trước đây chỉ dành cho đàn ông, ngay cả trong lãnh vực chính trị, họ đã làm nhưng thượng, hạ nghị sĩ, họ đã từng làm luật cho cả nước, đại diện cho cả nước đi giải độc khắp địa cầu.

Đàn ông con trai tại Việt Nam phải đi lính tung bưng, chết chóc như điên, khi trở lại đời sống thường dân, sẽ chịu cảnh thất học! Trong lúc đó đàn bà không phải đi lính, sẽ phây phây học hành ở nhà. Như vậy họ sẽ có thừa khả năng hiểu biết hơn đàn ông là chắc. Điều kiện này rất thuận lợi cho sự lên ngôi của một «Tổng thống cái» trong tương lai.

Những điều kiện chính trị quốc tế đòi hỏi một Tổng Thống rất mềm dẻo trong vấn đề ngoại giao. Một phụ nữ dĩ nhiên là rất mềm dẻo, khéo léo. Trời đã phú sẵn cho họ tính chất này. Vấn đề liên lạc quốc tế phải dành cho phụ nữ.

Một Tổng Thống phái nữ chỉ cần có những chuyên viên, những cố vấn giỏi, chắc chắn sẽ thành công hơn Tổng Thống phái nam. Khi nói đến chuyên viên, ta phải kể tới những chuyên viên làm đầu, sửa móng chân móng tay, may quần áo, jupe, robe, chuyên viên mua quà như cóc, xoài tượng mận ruốc,

đi xá lý, ô mai, bún ốc, nem nướng... Lúc này chắc chắn phải có một nam Bộ Trưởng để lo mua quà vật cho Tổng Thống!

Chỉ còn một điểm làm trở ngại việc điều khiển quốc gia, đó là 5 ngày Tổng Thống long thể, ngọc thể «bất an» mỗi tháng! Trong năm này, quốc gia có thể bị lạc lư, có thể bị chìm thuyền như chơi!

Nếu có một cuộc tranh cử Tổng thống có cả liên bà, các bà ăn là chắc. Trên danh sách tranh cử hiện nay ta thấy, Bà Thiệu, Bà Kỳ, Bà Thu, Bà Thoa, Thơ, Đại... Bà Ân và bà Cả Tề...

Chắc chắn cuộc tranh cử này phải hấp dẫn và trội nhất địa cầu. Các bà hãy ra lái thuyền, cho các ông về làm bếp là vừa, vì bao năm, các ông nam chính quyền chẳng mang về cho quốc gia này cái giải rút gì! Chúng tôi sẽ là những kẻ bỏ phiếu một cách mê say cho các bà!

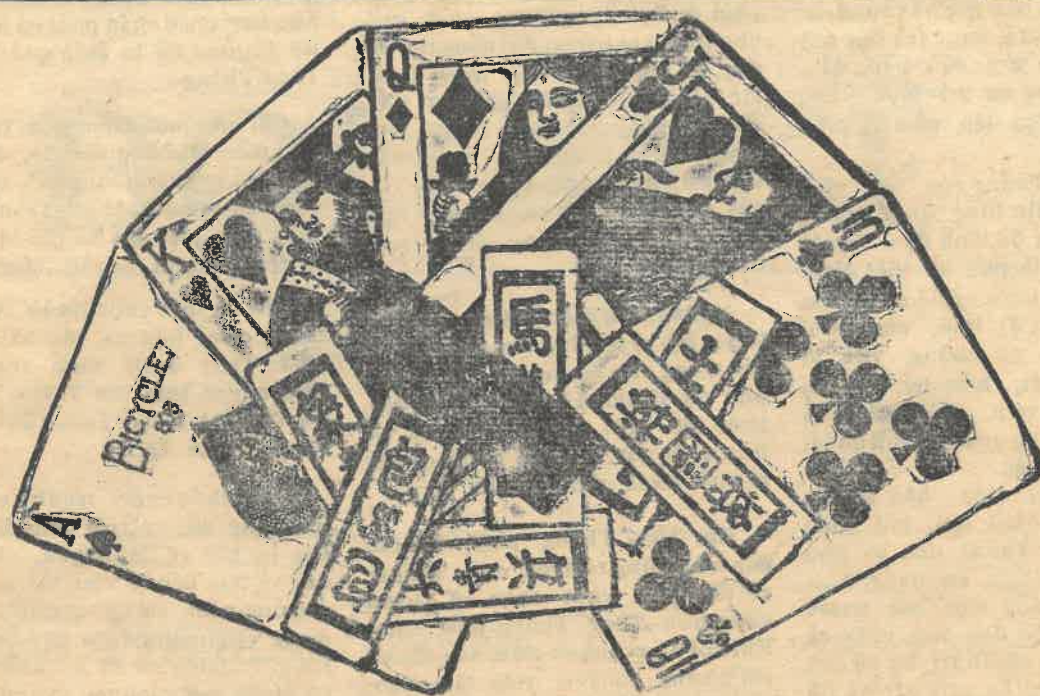


Xin cho giống cái lên ngôi

Mấy anh Đực ngồi trên cai trị
Đất nước này thêm «bí» mà thôi
Tốt hơn, làm cuộc đổi đời
Xin mời giống cái lên ngôi nữ hoàng.
Bởi giống cái món hàng sẵn có
Gặp việc gì đối phó cũng xong

Tỷ như mấy trụ sự ông
Biểu tình vướng phải má hồng teo ngay!
Vây theo tứ sau này bầu cử
Hãy bầu cho người nữ nghe chưa
Kim Thoa kinh nghiệm có thừa
Kìa cô Thu Đạm mây mưa chẳng sờn
Nên giao phó giang sơn cho họ,
Cho mấy thằng mũi lõ mắt xanh
Mỏi gân sẽ hết hoành hành
Cả «xia» lẫn Cộng bu quanh «đờ» bà!
Được như rửa nước nhà hết loạn
Bọn côn đồ khắc chán chiến tranh
Mấy khi có gái thập thành
Nhảy lên lãnh đạo, dân lành sẽ no!
Cuộc bầu cử thơm tho Bảy mốt (71)
Này mấy chàng «đứt đốt» đừng ra.
Cứu nguy cần có lá đa
Chứ không cần những... trái cà mố meo!
Giờ ví dụ cô Kiều: tổng thống
Vào trong Dinh mở động yên hoa
Thiện Minh, hoàng tử, bên bà
Đưa đường, dẫn lối suy là phải «ăn»!

TÚ KẾ



J LÊ CHÍ DỨC

TIỀN TRI VỀ VIỆT NAM

L.T.S : Dưới đây, tác giả kể những sự lạ ông đã tiên tri trong quãng đời 20 năm từ 1945 đến 1965 của ông. Tác giả là một giáo sư, một nhà trí thức tu dưỡng theo phương pháp Subub là phương pháp rất kỳ diệu, khoe khoang. Do đó, chúng tôi có thể cam kết những sự lạ tác giả kể hoàn toàn là sự thật trăm phần trăm. Ước mong những sự việc lạ lùng do tác giả kể sẽ đem lại ít nhiều lợi ích cho hai phái người trong xã hội : Phái vô thần và phái hữu thần, góp một viên gạch vào nền tảng triết lý và tôn giáo của nước nhà.

Một đám mây xanh đứng giữa trời,
Xem ba thằng nhỏ đánh nhau chơi.
Thiên hạ mười phần còn có một,
Bảy giờ Bạch Xỉ mới ra đời.

SẮM TRẠNG TRÌNH

Lời chú giải

1— MÂY XANH : tiếng ám chỉ một người đứng lên trên sự tranh chấp giữa « ba thằng nhỏ », như đám mây đứng trên trời cao không vướng vào việc đời.

2— BA THẲNG NHỎ : tiếng ám chỉ ba phái người trong xã hội đang tranh chấp với nhau, ảnh hưởng lẫn nhau : đó là tư bản, cộng sản và trung lập.

3— ĐÁNH NHAU CHƠI : ba phái này ở Việt Nam xung đột nhau, nhưng kết cục sẽ đi đến chỗ thương thuyết hòa giải, như ba đứa trẻ đánh nhau rồi lại « chơi » với nhau.

4— BẠCH XỈ : là một người khuyết một cái răng,

hàm răng tự nhiên thiếu một cái để một lỗ hồng lớn, không phải là do một chiếc răng gãy.

5— RA ĐỜI : xuất đầu lộ diện để mọi người biết đến, chứ không phải mới sanh ra. Ra đời để cứu nước, an dân.

xXx

Giảng sao trên trời

Sáng 19-12-1946.

Một cuộc chạm súng giữa hai toán lính Việt và Pháp xảy ra ở đường Hàng Bún Hanoi. Nhiều nhà thường dân bị bắn phá.

Thấy cảnh khó yên, chúng tôi vội vàng thu xếp tạm lánh Hanoi. Chồng có một xe đạp, một đồng hồ đeo tay, một bút máy. Vợ có một đôi vòng vàng và hai ngàn đồng bạc. Một đứa con gái lên hai và một đứa nhỏ giúp việc tên là Mùi.

Chúng tôi đi chuyển xe lửa 1 giờ trưa, xuống ga Đồng Anh, đến ấp Phú Lễ của một người chú họ để xin tạm trú. Ông chú họ đó là cụ phán Mai.

Khoảng 7 giờ tối hôm ấy, sau bữa cơm, nghe thấy tiếng súng nổ vang rền ở phía Hà Nội, chúng tôi biết rằng cuộc đụng độ lớn đã bắt đầu. Rồi suốt đêm vẫn có tiếng súng.

Huyền, vợ tôi, thở dài nói : « Thế là hết đường về ! Nhà cửa đồ đạc mất cả rồi ».

Hôm sau, 20 tháng 12 năm 1946, vào lúc chập choạng tối, cơm chiều xong, chúng tôi đang quay quần nói chuyện với vợ chồng người con trai lớn của cụ phán Mai, tại chợt nghe tiếng cụ phán gọi : « Này, tất cả nhà ra sân nghe giảng về chiêm tinh. »

Thu thực, lúc ấy tôi hơn 30 tuổi, không tin những vấn đề huyền bí hoặc số tương, nhưng vì nề cụ phán nên phải cùng mấy người giạt tay nhau ra sân. Khi đến nơi chúng tôi thấy cụ phán đứng với một ông già ngoài sáu mươi tuổi, râu bạc dài gần tới ngực. Cụ phán giới thiệu : « Đây là cụ giáo, rất giỏi về về khoa chiêm tinh. Cụ giáo mới lên trú chân tại đây, sáng mai cụ lại đi sớm. Tiện dịp, cụ muốn giảng cho chúng ta biết về vận nước, bằng cách xem các vì sao trên trời ».

Cụ giáo sẽ nhếch mép cười rồi chỉ tay lên trời giảng liên hồi, với những danh từ chiêm tinh học, mà chúng tôi không hiểu gì cả, buộc lòng cứ phải đứng đó nghe.

Cụ giáo kết luận : « Việt Nam sẽ có một « Siêu nhân » làm cho nước nhà đứng đầu thế giới ».

Tôi vội bấm tay Văn, người con trai cụ phán, và nheo mắt một cái tỏ ý không tin, vì tôi nghĩ rằng nước Việt Nam nhỏ bé như thế này, không có khi giới tối tân, không có kỹ nghệ gì đáng kể, làm sao đứng đầu được thế giới. Văn cũng mỉm cười, nheo mắt đáp lại, tỏ ý thông cảm.

— Thưa cụ, Văn hỏi, vị siêu nhân ấy có phải là Hồ chí Minh không ?

— Không phải.

— Có phải là Nguyễn hải Thần không ?

— Cũng không phải.

— Có phải là một triều thần của vua Bảo Đại không ?

— Cũng không phải nữa.

— Thưa cụ, thế thì là ai ?

— Sau này sẽ biết, bây giờ không tiện nói ra...

Rồi ai nấy trở về nhà. Sáng hôm sau, cụ giáo ra đi, và không ai nghĩ đến lời tiên tri của cụ nữa. Mọi người đều mãi nghe ngóng tin tức, xem cuộc đụng độ đã yên chưa, để trở về Hà Nội.

Một tháng qua rồi, hai bên Việt, Pháp vẫn đánh nhau, càng ngày càng dữ dội.

Làm sao sinh sống đây ?

Số tiền hai ngàn đồng mang theo tiêu đã gần hết. Tất phải đi kiếm việc làm. Tôi b t đầu ban cái xe đạp lấy ít tiền, lên tìm Phú Thọ là nơi tôi đã sống lúc 15, 16 tuổi.

Đến nơi, tôi được tin một người bạn là Nguyễn Thanh Biệt hiện đang làm biện lý tòa án Phú Thọ. Tôi

tìm tới Biệt, thì được biết ở huyện Đoan Hùng — Phú Thọ hiện đang thiếu một Thâm phán sơ cấp. Biệt khuyên tôi làm tạm lấy chỗ nương thân, trong lúc loạn ly.

Từ già Biệt, tôi trở về Đông Anh thu xếp hành lý, sau khi bán đôi vòng vàng để lấy tiền lộ phí và sống tạm cho đến khi có lương.

Sau khi đọc qua hai bộ dân luật và hình luật, tôi được cử đi làm Thâm phán sơ cấp Đoan Hùng.

Đó là thời kỳ kháng chiến chống Pháp, dưới Chính phủ Hồ chí Minh. Hầu hết những người Việt yêu nước khi ấy đều theo kháng chiến. Vì lúc đó Chính phủ Hồ chí Minh đứng trên lập trường Tổ quốc mà chiến đấu, nên để dành lời cuốn được các phần tử tri thức.

Và lại hầu hết trí thức VN lúc đó chưa dễ tâm đến chánh trị, nên chưa hiểu đường lối của họ Hồ ra sao và đa số cũng không biết rằng họ Hồ vốn là Cộng sản. Các phần tử ái quốc hồi đó chỉ vì không muốn làm nô lệ cho Pháp nên đều theo kháng chiến.

Hóa thân của trời

Làm việc ở Đoan Hùng nửa năm qua không có điều gì đáng kể. Khi ấy tôi ở nhờ trên một ngọn đồi của Bác sĩ d rợc khoa Trương công Thế.

Bác sĩ Thế rất giàu có chạy loạn về ở đây, không giúp việc gì cho Chính phủ Hồ-chí-Minh.

Chiều chiều, sau bữa cơm, Bác sĩ và tôi ngồi trên đồi nói chuyện đến khuya mới đi ngủ.

Đồi rất rộng, từ căn nhà gỗ của Bác sĩ tôi căn nhà lá của tôi cách nhau một cái sân bê ngang rộng chừng 16 thước.

Rồi một đêm kia, một sự lạ xảy đến cho tôi, và thay đổi hẳn đời sống nội tâm của tôi.

Chiều hôm ấy là 23.7.47, sau khi vào khu rừng nhỏ gần đó dẫn ít củi cánh giúp người nhà để đem về đun nấu, tôi kéo lê bó củi trên đường đồi. Tôi gần nhà, lúc đó độ 5 giờ chiều, tôi dừng bước và thấy trong người có một cảm giác khoan khoái nhẹ nhàng khác thường. Người tôi lúc ấy phải nói là « Như muốn bay lên » thì mới đúng. Một cảm giác hết sức thư thái chạy khắp người khiến tôi sung sướng và vui vẻ vô cùng.

Sau bữa cơm chiều như thường lệ, Bác sĩ Thế và tôi mỗi người một ghế ngồi giữa sân nói chuyện.

Hôm ấy nhằm ngày rằm tháng năm âm lịch, trăng sáng vắng vặc trên trời xanh ngắt,

Đến 11 giờ khuya thì ai về nhà nấy. Khác với mọi khi, tôi nằm trần trọc đến đúng 12 giờ đêm mà không ngủ được. Huyền và đứa con gái là Thanh ngủ giường bên đang yên giấc. Bỗng nhiên, một cái gì thúc đẩy trong tôi khiến tôi ngồi nhồm dậy, rồi ra khỏi phòng, đến bên giường của Huyền đánh thức Huyền dậy và nói : « Này em, hãy trở dậy anh « nói tiên tri » của ma nghe ».

Huyền đang ngái ngủ, không hiểu tôi nói gì, nàng uể oải đáp : « Thôi đi ngủ, khuya rồi, nói gì để đến mai »,

Tôi không chịu, nhất định bảo Huyền trở dậy và bắt đầu nói tiên tri. Trước còn nói về việc nhà, sau nói đến việc nước và « thân thể của mình mai hậu. » Lúc đầu Huyền chỉ nghe thôi, sau Huyền đặt nhiều câu hỏi. Hỏi đầu tôi đáp đó, không suy nghĩ, mà những điều Huyền hỏi đều thuộc về tương lai.

Huyền hỏi, tôi đáp, cứ như thế mãi, cho đến 5 giờ sáng. Trong những điều nói tiên tri có điều nói về nước Việt Nam sau này sẽ bị « chia đôi » rồi lại « thống nhất ». Lúc ấy tôi có cảm giác là Huyền không tin những lời tôi nói tiên tri, nên tôi giao ước với Huyền một điều như sau :

— Nếu anh nói đúng một điều ngay trước mắt, thì em phải tin những điều khác về mai sau nhé.

Huyền hỏi : « Điều trước mắt là điều gì ? »

Tôi đáp : « Điều đó là chúng ta mở cửa ra, rồi gọi Bác Sĩ Thế mà hỏi, sẽ biết rằng đêm vừa rồi Bác Sĩ cũng không ngủ phút nào như chúng ta ».

Huyền không ưng thuận và nói : « Hãy còn sớm, đợi chốc nữa đã ».

Chờ một chốc, độ 5g30 sáng, tôi đứng dậy ra mở cửa. Huyền theo sau, ra đến sân, tôi gọi to hai lần :

— Bác Sĩ Thế !

— Bác Sĩ Thế !

Liền đó có tiếng kẹt cửa, Bác Sĩ ra trước hè, tay cầm súng trường và hỏi : « Có điều gì mà gọi tôi sớm vậy ? Hồ về chẳng ? »

Tôi đáp : Không có hồ, mời Bác sĩ ra đây.

Dựng cây súng ở cửa, Bác sĩ Thế bước ra sân. Đột nhiên, tôi tiến lại gần Bác sĩ, hai tay cầm hai vai và hỏi bằng tiếng Pháp : « Bác sĩ là một người tin đạo Thiên Chúa (Chrétien) xin hãy nói thật, có phải đêm vừa qua Bác sĩ không ngủ phút nào không ? »

Nghe câu hỏi, Bác sĩ Thế cứ đứng nhìn tôi trừng trừng mà không trả lời. Dưới ánh trăng chênh chênh tôi thấy rõ gương mặt Bác sĩ Thế, bình thường hồng hào, nay tái hẳn đi. Bác sĩ Thế cứ nhìn tôi, tôi cứ cầm hai vai Bác sĩ. Lúc tờ mờ sáng, trên một ngọn đồi vắng vẻ, cảnh ấy không phải là không kỳ dị.

Huyền không hiểu tiếng Pháp, nên không biết tôi đã nói gì với Bác sĩ Thế, và trước cảnh đó Huyền có vẻ lo sợ nên vội nói : « Có việc gì xin Bác sĩ nói đi, tôi không hiểu tại sao nhà tôi lại như thế ! »

Một phút sau Bác sĩ mới trả lời :

« Vâng, suốt đêm tôi « không ngủ » thực »

Tôi buông tay ra, Bác sĩ Thế diu tôi tới dưới mái tranh, bảo người nhà lấy hai cái ghế ra để chúng tôi ngồi sát vai nhau, và hỏi tôi :

— Tại sao ông biết là tôi không ngủ ? Trong người ông có gì lạ không ? Ông có sốt không ?

— Tôi biết như thế vì tôi là một «Hóa thân của Trời». (Une incarnation divine) (1)

Câu đáp làm cho Bác sĩ Thế càng sửng sốt thêm và nhìn tôi bằng một con mắt ngạc nhiên.

Như trên kia đã nói, tôi vốn là người không tin

những điều huyền bí, và hồi đó tôi không hiểu rõ một tôn giáo nào cả. Thường thường, khi trò chuyện với Bác sĩ Thế, chúng tôi không bao giờ nói đến Trời. Phật hoặc tôn giáo.

Tôi cũng không biết trước đêm 23.7.47, rằng Bác sĩ Thế là một người tin Thiên Chúa Giáo. Cứ nếp sống bề ngoài mà xét lại thì ai cũng cho rằng Bác sĩ Thế là một người theo Phật giáo, vì bà Thế có đi lễ chùa, và gia đình không có hình ảnh của Jésus, không đi nhà thờ bao giờ.

Xin trở lại lúc Bác sĩ Thế và tôi ngồi sát vai nhau nói chuyện. Bác sĩ nói :

— Hôm nay ông nên nghỉ ở nhà cho đỡ mệt, đừng đi làm nữa.

— Tôi chưa bao giờ thấy khỏe mạnh như bây giờ, không phải nghỉ làm việc.

Lúc tôi nói chuyện với Bác sĩ Thế như vậy, thì tôi ngồi cúi đầu xuống và đội cái mũ nỉ mà Huyền đã để lên đầu cho tôi vì sợ sương mai. Đang khi tôi đội mũ, « cúi đầu » ngồi nói chuyện như thế, thì lạ thay, tự nhiên tôi trông thấy, « không phải bằng mắt », hình ảnh của bà Thế, đứng giữa sân, cách xa chúng tôi tới 7 thước, hai tay vịn vào sợi giây kẽm (giây thép) giăng qua sân và mỉm miệng cười.

Lúc này là lúc «chính tôi không hiểu tôi» ra sao, không hiểu tại sao tôi cúi đầu xuống mà lại «trông thấy» hình ảnh của bà Thế như vậy. Tôi chợt có ý nghĩ : « Hay là tôi có ảo ảnh ? » (hallucination). Nhưng rồi một ý nghĩ khác lại vụt đến với tôi :

« Bây giờ mình hãy ngẩng đầu lên xem có phải bà Thế đứng đó và cười thực không. Nếu đúng phải thì mình là người khác thường, nếu không đúng thì mình có ảo ảnh ».

Nghĩ thế rồi, tôi ngẩng đầu lên rất mau : « Quả nhiên » bà Thế vẫn đứng đó, hai tay vịn vào cái giây kẽm và mỉm cười.

Lúc ấy tôi yên trí tôi là hóa thân của trời (là Incarnation divine thì đúng hơn, vì danh từ hóa thân của trời mãi về sau khi khảo cứu tôn giáo tôi mới biết). Lúc ấy tôi nhận là Incarnation divine, nhưng thực ra « tôi không hiểu rõ » thế nào là Incarnation divine. Và trong hai ngày liền, cái ý nghĩ mình là Incarnation divine cứ còn mãi trong trí tôi.

Cũng trong hai ngày ấy, bác sĩ Thế, khác với thường lệ, không ra sân ngồi nói chuyện với tôi nữa, sau mỗi bữa ăn chiều. Ngoài ra Bác Sĩ Thế lại có vẻ suy nghĩ lung lay lắm. Sang ngày thứ ba, sau biến cố, lúc 8 giờ sáng, khi tôi sắp đi làm việc, chợt Bác Sĩ Thế sang nhà tôi, ngồi xuống trước bàn nơi tôi đang viết và nói bằng tiếng Pháp :

— Tôi xin nói với Ông điều này thành thực, và mong rằng Ông cũng thanh thực trả lời những câu tôi sẽ hỏi. Việc ông nói tôi tin Thiên chúa giáo và không ngủ đêm hôm nọ là rất đúng.

Hai đêm rồi tôi cũng không ngủ được vì câu nói của ông. Vậy xin hỏi ông : Làm cách nào ông có thể biết như thế ? Ông là một người mê sảng hay một người quá sáng suốt (2)

Tôi đáp : « Ông là Bác sĩ tất hiểu rõ hơn tôi thế nào là trạng thái mê sảng. Người mê sảng nói điều gì rồi quên ngay điều đó. Và lại mê sảng là một trạng thái của người đang lúc có bệnh. Xin hỏi tôi có bệnh gì đâu, và những điều tôi nói hôm đó đều nhớ hết. Như thế thì không phải là việc tôi mê sảng. »

« Còn như « quá sáng suốt » là thế nào thì tôi cũng không hiểu. Tôi xin thành thực mà nhắc lại rằng tôi biết những điều đó vì « lúc ấy » tôi thấy tôi là Incarnation divine. Có thể thôi. »

Bác sĩ Thế cáo từ trở lại nhà, có vẻ chưa được thỏa mãn về câu trả lời của tôi.

Một bí mật đối với cả hai chúng tôi !

XX

Từ đó, tôi thành một người luôn luôn tự lự. Tự lự vì không hiểu mình ra sao cũng có, lại vì muốn hiểu thế nào là Trời, là Phật là Thành cũng có.

Tôi bắt đầu khảo cứu các tôn giáo, hoặc các đạo lý. Ở vùng kháng chiến, nơi thôn quê, kiếm được một cuốn sách về tôn giáo hoặc đạo lý không phải là dễ. Có khi phải đi bộ 15 c/s đi rừng mới mượn được một cuốn. Tôi ham đọc sách tôn giáo nhiều khi đến 2, 3 giờ sáng. Những cuốn đầu tiên rơi vào tay tôi là Bộ Nhỏ Giáo của Trần trọng Kim và cuốn Lịch sử Phật giáo của Phan văn Hùm.

Tôi tìm đến các vị Linh Mục để mượn những Thánh Kinh của Thiên Chúa Giáo về đọc và suy nghĩ đêm ngày.

Cái tin tôi nhận là Incarnation divine chẳng bao lâu bay đi khắp miền quê. Nhiều người cho tôi là điên. Khoảng cuối tháng 10 năm 1947, tôi không ở tại đồi của Bác sĩ Thế nữa, mà phải theo Ủy ban Hành chánh Kháng Chiến vào ở Đồng Vầu, cách đồi của Bác sĩ Thế chừng 5 cây số.

Ở Đồng Vầu, tôi và gia đình trú tại nhà một đồng bào thôn quê chất phác, thường gọi là bác Lý. Tru sở Tòa án cũng đặt ngay tại đó.

Một hôm, trong khi xét xử một vụ kiện, tôi thấy mấy người lạ cứ đứng ngoài cửa ngấp nghé nghe ngóng với con mắt tò mò.

Rồi mấy hôm sau nữa, lại có vài người khác cũng đến nghe ngóng với dáng vẻ như trên. Mà họ không phải là những người có liên can đến các vụ kiện. Tôi không hiểu họ muốn gì.

Ít lâu sau, Bác sĩ Thế đến thăm tôi, tôi mới biết vì sao có những người đến ngấp nghé ở tru sở tôi làm việc như vậy.

Nguyên cái tin tôi tự nhận là « Hóa thân của Trời » đã bay đi khắp vùng lân cận. Vì vậy, do Bác sĩ Thế kể lại cho biết, một số người đã đến hỏi Bác sĩ xem tôi có phải là điên chẳng. Đối với câu hỏi ấy, Bác sĩ đã trả lời đại khái như sau :

« Nếu ông bà muốn biết ông Thẩm phán ấy điên hay không, xin cứ ra tru sở Tòa án mà nghe. Nếu ông ấy nói năng nhảm nhí thì quả nhiên ông ấy điên. Trái lại, nếu ông ta xét xử việc kiện tụng một cách hữu lý thì không điên. Có thể thôi. »

000

(KỲ SAU TIẾP)

(1) Chúng tôi thường dùng tiếng Pháp nói chuyện với nhau, danh từ tôi dùng đó là Incarnation divine, mặc dầu khi ấy tôi không hiểu gì về đạo.

(2) Danh từ tôi dịch là « mê sảng » do tiếng « dé-lirant » và danh từ « người quá sáng suốt » do tiếng « homme trop lucide » mà bác sĩ Thế đã dùng.



MƯA BUỒN THÁNG HẠ

Rồi thành phố chiều nay, ngồi buồn
theo điệu nhạc

giọng hát nào ru nồng giấc cô miên?
em làm dấu thánh trên vầng trán

phủ bằng bình tóc rối

đoạn hát tôi nghe lời cầu nguyện
trong kinh

* tôi khẽ kéo vai em ngã vào vòng
tay triu mến

hôn vội một lần cho trọn nghĩa
yêu thương

em hôn đôi tát tại tôi rồi khóc !
tôi cúi gằm đầu bấm từng đốt tay

chai.

* em khẽ nín, cười buồn tha thứ

rồi then thường quay mặt ngo
mông lung

tôi vẫn thấy trong mắt trong môi
em ngày thơ ngây đó

chưa một lần em nói tiếng : yêu
anh !

●

Rồi mai này tôi đi...

như loài thiêu thân dẫn thân vào
lửa đỏ

em có chợt thấy tim mình ray rứt
và một lần thôi lời yêu nọ muộn
màng !

* mai tôi đi...

vội vàng như cơn mưa mùa Hạ

của ngày nào em khóc gập tôi

em sẽ viết thật nhiều lời thơ đưa
tiễn

hay kỷ niệm này làm đầy chén
hôn tôi ?

●

Rồi đây

những mùa Hạ buồn tiếp nối...

và mưa chiều bỗng bất chợt rơi
em có còn nhớ chiếc hôn tha thiết

mà Hạ nào tôi trao em vội vã...

đề ưu phiền mang mộng ước xa
khơi.

MỘNG THI

Hoàng chí Cường

ĐI VÀO THẾ GIỚI PHINAM PHI NỮ



« LẠI CÁI »

điều tra của LÃO TÔN

Với tất cả sự thận trọng, khoa học và chân tình tôi gửi đến tất cả các anh các chị « lại cái » sự xót xa. Các anh, các chị quả là những người bất hạnh nhất trong xã hội loài người.

Trong xã hội, các anh các chị cũng đóng góp tất cả năng lực phi thường của mình vào sự thịnh vượng chung. Nhưng các anh các chị thật khiêm tốn coi như không có gì để « Thu hưởng » cái lạc thú mà đời dành cho. Các anh các chị quả bất lực hoàn toàn về tinh dục vì sự khiếm khuyết sinh lý... Trong chiều hướng đó tôi tò mò bắt lịch sự đi sâu vào thế giới huyền bí của quý vị mà viết lên, đặt lên một vấn đề thời đại với các lương y và các nhà giáo dục. Vì theo quan niệm chủ quan của tôi ảnh hưởng kinh hoàng thâm khốc của cuộc chiến hiện tại làm số bệnh nhân gia tăng một cách trầm trọng. Tôi đã lặn lội với các chiến binh dự những trận đánh quyết định như Huế — Tết Mậu thân. Đồn lùn, A - sao, A lười, còn sống sót khi trở về mình đeo đầy mề dầy, rất oai hùng. Tuổi trẻ thật thà, con gì quý hóa hơn, tôi khao một bầu chủ « Chủ ía » thì anh bất khốc rưng rức. Không phải là anh bị mất « Đế » nhưng sau một

phút kinh hoàng ở bãi chiến trường anh trở nên bất lực hoàn toàn. Gia đình anh đã hoàn toàn đổ vỡ trước sự kinh dị của cha mẹ và anh em ruột thịt của anh.

Hai mươi sáu tuổi, cấp bậc Trung úy, vợ 23 tuổi, một đứa con trai 9 tháng, tương lai biết bao nhiêu hứa hẹn.

— Vậy mà anh đã « đào ngũ » « bỏ vợ », « bỏ con » căm thù gia đình một cách khác thường. Rồi từ tác phong rất song tâng của một sĩ quan tiền tuyến, với bộ râu cá chốt đến tư thái ẻo lả miên yếu ông ẹo với chiếc áo bà ba và chiếc áo the thắm với mái tóc óng mượt. Thân phụ anh là một đồng y có hạng cũng đành thở dài thất vọng vì sau những toa được rất giá trị (một thang giá đến 8000đ). Mà cũng không chuyển được tinh thể. Càng uống thuốc làm anh làm càng phát « Cuồng » nhưng không phải với người phái nữ mà là với những người cùng phái. Và nữ tính anh phát triển đến cực độ. Anh đã mua những cái si-lip mỏng teo của phái nữ để mặc, móng tay, móng chân anh dài thật dài rồi tô đỏ.

Hất hủi vợ con, xa lánh người thân, anh đi vào cuộc sống khác thường huyền bí của riêng anh.

Xót xa trước sự bất hạnh đó, tôi cùng bảo huynh bảo đệ của anh theo anh từng bước để bố trí cho anh uống từng viên thuốc để do chính thân phụ anh bào chế công phu cho uống nhưng cũng như nước đổ lá khoai.

Nay đã ba năm tròn, những vành khăn xô cho Huế đã qua đi. Tôi vĩnh viễn mất người bạn yêu quý mà tôi đặt nhiều kỳ vọng để làm một cái gì cho xứ sở. Nhưng nay anh đã trở nên một người « lại cái ». Tình bạn mong lung xao xuyến làm sao mà nói lên sự xót xa. Ba năm trời giông đã hòa mình trong thế ái nam ái nữ để cứu người bạn mà đành thúc thủ trước sự kinh dị và khiếp đảm đã khiến tôi thất sắc báo động cùng đồng bào và giới lương y cùng các nhà giáo dục, xã hội học, tâm lý học. Hiện nay tại Saigon có trăm ngàn người « lại cái » là ít. Ba phần tư số người này là tập đoàn trưởng giả trí thức, tu sĩ, còn một phần tư là thành phần lao động chân tay. Con số 100.000 người này có tính đoàn kết chặt chẽ dự trữ thông minh để khuynh đảo tất cả.

— Đây thế giới những người « lại cái »

— Tại sao gọi là « lại cái »

— Tâm tính với người « lại cái »

— Nghĩa vợ chồng tình cha con « lại cái »
— Nhà Tu, chính khách nào « lại cái »

Đây, thế giới của người « lại cái »

Như đã trình bày trên, do sự bất bình thường về tình trạng sinh lý, những người này trở nên mặc cảm sâu xa căm thù những người thân yêu như vợ hoặc chồng rồi đến cha mẹ, con cái, anh em. Họ không muốn nhìn thấy ai gần gũi ai. Tự nhiên những người này tìm lại với nhau, sót xa nhau kết hợp lại với nhau, sinh hoạt tình ái với nhau một cách khác thường. Nếu phiếm diện thì sẽ kết tội họ, xã hội Tây phương và Đông phương đã nhìn họ với cặp mắt khạc nghiệt họ vô cùng.

Những người « lại cái » chia ra làm hai lớp người:

Thứ nhất là ngay từ lúc bẩm sinh, ngay từ lúc cha mẹ sinh ra. Bộ phận sinh dục của họ cũng khác thường, bất túc, hoặc thật to nhưng lại giống phái nữ, hoặc quá nhỏ chỉ bằng cái bút nguyên tử như tôi đang viết bài này hầu bạn.

Những người ngay từ lúc bẩm sinh quả họ là nỗi buồn phiền sâu xa cho gia đình. Từ nỗi buồn đó sinh ra ghê lạnh, rồi lớn lên là họ « ra đi » vĩnh viễn đến ở một nơi nào mà chúng quanh đều là những người xa lạ không quen biết.

Thế xác khỏe mạnh bình thường, sức chịu đựng làm việc rất dẻo dai. Trí thông minh khá xuất sắc, họ thừa sức để sống một cuộc đời sung túc dồi dào về vật chất. Thường thường mỗi năm họ chỉ cần làm việc vài tháng (họ làm gì? xin trả lời sau). Còn cả thời gian còn lại họ sống cuộc sống phiêu bồng, tiêu ngao giang hồ khắp đó đây. Số người bị ngay từ lúc bẩm sinh, tiên thiên bất túc này có rất ít, chỉ vào khoảng vài phần trăm trong tổng số những người « lại cái » hiện nay.

Còn đa số những người « Lại cái » cũng có những cấu tạo sinh lý bình thường như chúng ta. Nghĩa là đàn ông hay đàn bà thì bộ phận sinh dục cũng như đàn ông người đàn ông đàn bà trong thế giới « 35 » này. Đa số

những người bị bệnh « Lại cái » bộc phát ra ngoài vào các thời kỳ sau đây:

— THỜI KỲ TUỔI CẬP KÊ: là lứa tuổi thanh thiếu niên nam nữ tuổi từ 13 trở lên. Bình thường, con trai lứa tuổi này là nhút nhát nhả ma thứ ba học trò, con trai thì ưa phá phách (trèo leo, múa gươm, đánh kiếm, đá banh. Con gái thì thích chơi búp bê, và may, bán hàng làm dáng v.v... Thế mà khi không các cậu lại khoái thêu thùa chơi với con gái, tiếng nói dịu dàng, còn cô lại thích đánh kiếm múa đao. Là đích thị các cô, các cậu bị vi trùng, « lại cái » xâm nhập phải chữa trị gấp, chữa trị một cách khoa học nếu không chắc chắn là sẽ hối không kịp đâu. Nhưng dường như tất cả đều tuyệt vọng vô phương cứu chữa.



Đó là trường hợp thứ nhất, còn trường hợp thứ hai đa số những người đã lập gia đình nghĩa là đã có vợ hoặc chồng và đã có con rồi cũng mắc bệnh này.

Cuộc sống hạnh phúc lứa đôi đang đẹp đẽ, cuộc đời như dệt gấm thêu hoa thì tự nhiên nạn nhân biến đổi cuộc sống chấn gối với người bạn trăm năm của mình. Các cấu tạo sinh lý tức là các bộ phận sinh dục vẫn bình thường không biến dạng gì cả. Nhưng trạng thái tinh thần dần dần biến đổi một cách khác thường từ nam tính biến thành nữ tính hoặc ngược lại.

Đang từ địa vị một người cha, người chồng trong gia đình, tiếng nói oang oang như lệnh võ, lại rai la ve vù kiệu, tình nóng như Trương phi, đến địa vị một người mẹ người vợ. Người đàn ông nay thích những công việc nội trợ. Tiếng nói dịu dàng uốn yếu ẻo lả, và bạn sẽ không thấy bao giờ mặc quần áo may-mả nữa, bao nhiêu quần tây bán đi hết và mua quần nữ, vài sa tanh về may đồ ta mặc.

Như vậy là một cuộc « Đào chánh » không gia đình đã xảy ra, không có gì hàn gạn được. Người đàn ông này sẽ ra đi vĩnh viễn, biệt ly gia đình — sống một xã hội khác. Vì sao? tại sao? Sự thật rất là chua xót thâm thương. Bây giờ bạn cứ tưởng tượng trong gia đình có một đàn ông mà tự nhiên biến đổi thành đàn bà sau một đêm ngủ dậy. Bạn có còn bình tĩnh chịu đựng được không?

Còn trường hợp các bà cũng vậy, phần nhiều các trường hợp đột biến mạnh mẽ về trạng thái tinh thần chỉ dành cho phái nam. Còn phái nữ sự đột biến rất tiêm tiến nhưng cũng không phải là không có trường hợp kinh khủng. Mới đầu là sự ghê lạnh hay nói đúng hơn là « ghê tởm » vấn đề sinh lý với người chồng yêu quý của mình, rồi tiến dần đến giai đoạn mang đầy nam tính trong các sinh hoạt hàng ngày như hớt tóc ngắn, thích đi xe đạp cuộc, đôi giọng, thân hình cứng nh c, như hoa teo dần, mọc râu, lông chân, lông tay cũng mọc ra tua tủa... Rồi đến một giai đoạn mà cảm thấy quá khác thường, khổ sở rầy rứt không thể chịu đựng nổi là người đàn bà đang thương này ra đi vĩnh viễn rồi trở về gia đình với tất cả sự căm hờn. Vì tại sao, thật có trời hiểu mà cũng rất dễ hiểu nếu mình chịu khó hòa mình và giàu lòng nhân đạo...

XXX

Đây, xin mời quý vị thăm căn phòng mà người bạn Trung úy của tôi biến thành « Lại cái » sau phút kinh hoàng tết Mậu thân ở Huế.

Căn phòng xinh xắn kích thước 6 m x 4 m ở một tầng lầu 3 một cao ốc trung tâm thành phố. Một cái giường trải ga trắng muốt, trên có 2 cái gối thêu 2 con chim đang hôn nhau và một cái gối ôm thật to. Một cái tủ lồng kiếng trong để đủ các thứ nước hoa phân sáp, đồ trang sức của phụ nữ. Trên tường treo hình ca sĩ Trung Chinh lẳng lơ trong bộ veston thời trang. Tuyệt đối trong phòng anh không có một bức ảnh phụ nữ nào. Chẳng bù với khi xưa anh ghiền Playboy chừng nào thì bây giờ ghét, không thể

nói được. Anh ghé tòm không dám nhìn hình một thiếu nữ ở trần. Thật chẳng bù với ngày xưa anh thêm rõ ràng ra...

Tóm lại căn phòng anh bây giờ quả là căn phòng của một tiểu thư đài các chứ chẳng phải căn phòng của sĩ quan oai phong lẫm liệt như xưa nữa.

Hàng ngày anh sống phong lưu, rất phong lưu với tài sản của anh, thật sự bây giờ phải là chị mới đúng với thức trạng.

Hàng ngày, sau giờ đi làm ở sở Mỹ về, hiện nay anh làm Maitre Hotel anh khiêu vũ ca hát với bạn bè, hoàn toàn bạn trai, tuyệt đối không có một thiếu nữ nào. Đàn bà con gái anh coi là con đi hát, bán thịt, ghê tởm, tội lỗi hết.

Cứ như vậy, đêm nào cũng vậy, bạn bè ra về. Anh cô đơn ở lại một mình lạnh lẽo với chiếc gối dài ôm đềm ngủ. Người bạn trai buồn tình lỡ độ đường ngủ lại với anh thì quả là phần thưởng quý giá với anh đêm đó. Anh coi như tình nhân, như người khác phái vậy.

Một hôm, tôi cùng bảo huynh của anh quyết mang đến anh một thiếu nữ làng chơi xinh đẹp gần như buộc anh phải gần gũi với thiếu nữ này. Thì một hiện tượng làm tôi đến đứng tim vì tưởng anh chết ngay. Vì khi bố trí cho người thiếu nữ chịu chơi, (mà tôi coi như là ân nhân) làm tình, ôm anh hôn ana thì anh chết cứng run lên lập cập. Mặt mày đỏ gay rồi sấm ngất. Bùn rún chân tay lạnh ngắt lịm đi trước sự kinh hãi của chúng tôi.

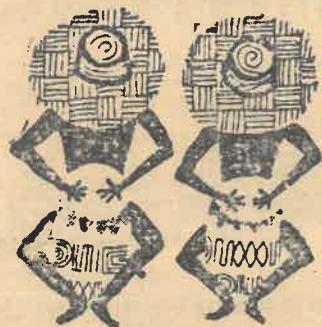
Còn nói về trường hợp phái nữ cũng vậy. Bình thường như chúng ta đã thấy trạng thái sinh lý của phái nữ thì thu động hơn. Từ trường hợp bạn tôi kể trên, tôi có dịp biết thêm về phái nữ.

Có hai người con gái, còn đồng trinh, vì họ « ái nữ lại nữ » mà, hai người này đã kết nghĩa, chung sống với nhau như vợ chồng vậy — một người đóng vai chồng — một người đóng vai vợ — rất là gần gũi tôn ti trật tự. Rồi hai người nuôi một đứa con nít để làm con, bắt gọi làm cha làm mẹ. Sinh hoạt gia đình rất là đầm ấm như trăm vạn gia đình khác, cũng có lúc

vui, lúc buồn ghen tuông lắm lắm chén bay đĩa bay rất ư là vui vẻ.

Gia đình này đã nếm sống trong xóm tôi cả chục năm nay mà không ai hay biết đó chỉ là 2 đàn người bà mà thôi. Họ giữ bí mật thật tuyệt đối, ai bất mi được cuộc sống lứa đôi của họ thì họ coi đó là một « sĩ nhục » họ căm thù vô cùng. Họ sẽ dọa nhà đi chỗ khác ngay lập tức.

Tất cả những người này có nhãn quan rất bén nhạy trong lãnh vực áp phe nhỏ, nên dù họ đang chơi hoài hoài mà vẫn có lợi tức đôi dào dề chi dụng. Đa số sống bằng nghề tự do buôn bán hoặc làm các nghề tiểu công nghệ như thợ thêu, vẽ, ca sĩ, đánh đàn, quản lý cave, nghề chơi lá lướt đường như có khả năng đặc biệt thiên phú. Tất cả các nhà hàng, Hotel lớn,



quan trọng ở Sài Gòn, Vũng Tàu, Đà Lạt, Nha Trang họ đều đảm nhận các chức vụ rất quan trọng rất bí mật trong việc làm hưng thịnh cho Hotel này. Chủ nhân quý họ như vàng. Nếu không có họ, thì Hotel khách vắng như chùa Bà Đanh. Nhất là các Bar (hotel nào mà chả có bar) Nền với con mọt tình đời của các chủ phong lưu, họ rất trọng dụng những người « lại cái ». Tại sao xin bạn cứ tuần tự tìm hiểu có lẽ thú hơn.

Như một sự thách đố bạn nhĩ? nếu được rửa như tôi và bạn mà cho đi điều khiển vài chục cô em gái nồn nà (dù là...) làm sao tránh khỏi « động tình »? khi đã động tình thì phối làm sao mà không thiệt hại đến vấn đề tiền bạc và điều hành cơ sở làm ăn, loạn lộn. Ngược lại, với những người này dù mang hình hài một trang nam tử — nhưng « Cái đó » đã hết rồi vì họ như hoạn quan rồi. Chủ nhân tha hồ tin cậy. không sợ bị gái chài, gái bòn tiền bao giờ cả. Nên tôi thường nói đùa

nếu vua chúa ngày xưa tuyển ngay những người này làm Hoạn quan để xuất nhập gần gũi phục dịch các Hoàng Hậu, Công chúa thật tha hồ chẳng sợ gì, có phải nhân đạo, hợp lẽ trời và tình người hơn không. Ai lại bắt nhân nhẽ người ta đem hoạn thật là tàn nhẫn vô nhân đạo.

Trời sinh trời dưỡng, có voi ắt có cỏ, cần người hoạn thì trời đã sinh ra một loại người hoạn sẵn rồi đó. Thật người trần mịt mịt ngu quá — ngu quá thành ra trở nên tàn nhẫn vô nhân đạo phải không bạn.

Họ có biệt tài về khả năng này, nên họ ho ra bạc knac ra tiền, ngoài ra thực sự họ còn có nhiều khả năng khác và sức chịu đựng dẻo dai. Họ thực là những người đa năng, đa dụng. Thật đúng với câu « chữ tài liền với chữ tai một vần » họ là những người bất bình thường về sinh lý nên họ cũng chỉ rất nhiều « Fiền » để thỏa mãn.

Để thỏa mãn những đòi hỏi sinh lý họ đã thiết lập những động « Homo » tức là động « Đồng tính luyến ái » tuy không rợn rợn như « Chú Ía » nhưng rất là sôi động và cơ mật (sinh hoạt của động này ra sao, tọa lạc ở đâu, xuất nhập thế nào xin xem chi tiết sau).

Nói một tên Kèo, Kột, Hùng, Mạnh gì đó chơi trò « Homo » thì quả sự xúc phạm trăm trọng bạn có thể bị « sẻo tai » lúc nào không biết. Vì họ coi đó là điều sỉ nhục chẳng khác gì mình bảo một cô gái nhà lành mà nhẩy dù vậy
oOo

Khi viết bài này, tôi đứng trên quan niệm tình người, tình bạn thiêng liêng, cũng quan niệm khoa học y học chứ không phải vì một lý do gì knac nên lương tâm tôi không cho phép tiết lộ quá lộ liễu nhưng trò Homo thiết tưởng không ích lợi gì. Lại càng làm các nạn nhân đau khổ lại đau khổ nhục nhã hơn. Vậy xin phép quý vị tha và chỉ xin tiết lộ tí ti là bạn cứ vào rạp Ciné VL ở gần như thương Saigon mà xem. Đền tạt, bạn giả vờ đi tiểu, thế nào cũng có trang thanh niên đi theo. Vào đến cầu tiêu bạn làm ngơ đi tiểu như thường. Bạn sẽ ngạc nhiên vì có 1 người bạn trai đứng cạnh ngắm « đéo » bạn một cách say sưa thêm thưởng chẳng khác tụi mình phải khổ công để

nhìn thấy cái « lá đa » tí nào! Một lần, hai lần, bạn sẽ được chiếu cố mời đi ăn nhậu nhầy nhầy khiêu vũ ngay. Vậy chỉ xin mách mỗi đường ấy thôi.

Đến đây đáng nhẽ chấm dứt bài này, để nhường cho các bậc lương y, các nhà tâm lý học, ra tay tế độ cho hàng trăm ngàn bệnh nhân đáng thương.

« Lại cái » đã có từ lâu trên trái đất này, nhưng rất ít. Không biết vì yếu tố gì, từ ngày 500.000 quân Mỹ đến VNCH, chiến tranh gia tăng một cách thần tốc kinh khủng — số bệnh nhân tâm trí gia tăng bao nhiêu, thì số người mắc bệnh « Lại cái » gia tăng theo tỷ số gấp bội. Những người này chỉ có hạnh phúc hơn người mắc bệnh tâm trí một chút là trí khôn họ bình thường không đến quá phá phách.

Nhân đây! trong lúc tò mò đi tìm thế giới « Lại cái » tôi lấy làm ân hận vô cùng khiến lương tâm tôi trần trọc khôn tả.

Nguyên lâu nay, rất nhiều người trong đó có tôi rất lấy làm đau đớn sỉ nhục về những tiếng đồn về cuộc tình ái vụng trộm của các nhà Tu chân chính: Đại Đức Hộ Giác, Thượng Tọa Thiện Minh và Tâm Giác. Những tiếng xấu mà những pha phái đối lập chánh trị gán ghép cho những vị này thật kể sao siết.

Tôi xin nguyện làm ngọn đuốc bằng xương bằng thịt để minh oan cho quý thầy. Nhưng tôi rất lấy làm ân hận, là biết bao nhiêu những sự rối loạn chánh trường tại miền Nam đều do sự bất bình thường bốc đồng của những khối óc « lại cái » tạo nên.

Một phút yên lặng, dành cho những ai muốn phối kiểm. Cứ việc dùng nhãn quan bình thường thì thấy ngay. Quả Đại Đức Hộ Giác là một cô gái lỡ thời danh đã chua ngoa, TT Tâm Giác là một trang thực nữ cũng xé bóng e lệ! Còn T.T Thiện Minh thì quả là một bà già góa bụa cay nghiệt.

Đó là một sự thật chìm đắm trong muôn ngàn sự thật đang bị che đậy, hoặc nguy trang dưới các bộ mặt hào nhoáng, cao thượng bên ngoài.



QUÀ TẶNG TRONG CHIẾN TRANH

em tặng anh hoa hồng
chôn trong lòng huyết mới
em tặng anh áo cưới
phủ trên nấm mồ xanh
anh tặng em bột tình
kèm với ngôi sao bạc
chiếc hoa mai màu vàng
chưa đeo còn sáng bóng
em tặng anh tuổi ngọc
của những ngày yêu nhau
đã chết ngay từ lúc
em nhận được tin sầu
anh tặng em mùi máu
trên áo trận sa trường
máu anh và máu địch
xin em cũng xót thương
em tặng anh mây vương
mất em ngày tháng hạ
em tặng anh đồng giá
giữa tuổi xuân cuộc đời
anh tặng em không cười
anh tặng tay không nắm
anh tặng mắt không nhìn
một hình hài bất động
oOo

anh muôn vàn tạ lỗi
xin hẹn em kiếp sau
mảnh đạn này em giữ
làm di vật tìm nhau.

MỘNG TỬ
Tháng 5-70

BÀI THƠ SỐ 4

1.—
Uồng công đốt đuốc soi rừng
Mênh mông đường ngựa mịt mùng
đầu chìm

Năm năm khốt tỏa lửa đêm
Mồ hôi đá sỏi đọt chìm bạc đen
Đời đời bạc hạnh bon chen
Tưởng xây mộng lớn nào hèn thân
tôi

2.—
Mùa thu giăng kín mù khơi
Năm năm tan nát dấu đời tôi hư
Oán thù chồng chất oán thù
Khom lưng cúi mặt kỷ khu đầu hồng
Đầu gối đường lấm gai chông
Đầu gối mặt thú đầu trong hình
người

3.—
Môi run bần bật máu tươi
Tay xương vỡ mặt khóc cười dở
dang

Hôm nay trời đã thu vàng
Lần tay tỉnh lại đã năm năm rồi
Tôi còn gì nữa là tôi
Tôi còn gì nữa một đời đảo điên

4.—
Mẹ cha xin chớ ưu phiền
Tình nhân xin chớ cô miên giấc nồng
Bạn bè xin hãy thông dong
Anh em đừng để trong lòng xót xa
Năm mùa thu đã mù xa
Qua cơn thành bại hồn ma bóng
người

5.—
Lỡ rồi lấy mộng mà chơi
Lỡ xây trên cát ngôi đời ngút cao
Bây giờ tiêu tán xứ nào
Chút thân bệnh hoạn lao đao đường
mù
Như mùa thu như nắng thu
Công danh vàng héo bay vù theo
sương

HOÀNG MỘNG MỊ
KBC 4265



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

— Thiệt nhé má!

Bà quận trưởng không ngớt vuốt ve con gái, bà hỏi han Thoa:

— Con ăn gì nhé, mà sẽ nói chị Sáu đi mua cho con.

— Chán thấy mồ, có gì đâu mà ăn.

— Thế con nhịn sao?

Thoa lặng im, một lát nàng nói:

— Má cho con đi Sài Gòn nhé.

— Ừ má sẽ cho con đi.

— Con nói với má trước rồi đó, ít hôm nữa có chuyến máy bay, chỉ mười phút sau là tới.

— Má cũng muốn đi.

— Sợ đồng người quá....

— Được má sẽ nhờ anh chàng thông dịch viên nói với mấy người cố vấn Mỹ.

— Kệ má, con không biết.

Thoa nhắm mắt lại, nàng tưởng tượng đến những ngày sống ở Sài Gòn, nơi nàng sẽ đến với Ngon, nhất là Ngon sẽ đưa xe hơi nhà cho Thoa lái đi quanh Sài Gòn.

Nàng tự nhủ, mình phải tập lái gấp mới được.

Cô mụ Lan ngồi im lặng trước mặt ông trưởng chỉ y tế, giọng ông ta buồn bã:

— Tôi không muốn làm khó cô, nhưng cô phải hiểu rằng đó không phải quyền hạn của tôi, chỉ có Đại úy quận trưởng mới giải quyết được thôi. Tai nạn tới gia đình cô tôi chỉ biết chia buồn với cô. Tôi giúp gì cô được, trong khi thằng em trai cô nghe người ta xúi bầy làm đặc công cho V.C, nếu nó lớn tôi không nói làm chi, đằng này nó quá nhỏ, lính nghĩa quân báo cáo với quận rằng họ đã bắt được nó trên đường đi học về, trong cặp sách của nó đây một cặp truyền đơn, tôi nghi nó bị người ta xúi bầy, chứ con nít con nôi thì biết gì.

Cô mụ Lan buồn bã, cô ngược mặt lên, đôi mắt của cô đầy nước mắt:

— Dạ nó đại đột, có lẽ nó bị người ta xúi bầy, chứ nó thì sức mảy, thưa ông trưởng chỉ giúp cho gia đình chúng tôi, không ba má tôi biết chết mất.

— Cô thấy tôi đã tốt với cô như thế nào thì cô đã biết, cô làm việc ở nhà sanh của quận tôi lại giúp cho cô ra làm việc tại phòng thăm bệnh của tôi, một tháng cô ăn tới hai đầu lương, tôi không che chở cho cô thì sức mảy mà cô làm được.

— Dạ thưa ơn ấy tôi không bao giờ dám quên ơn.

— Tôi lo cho cô như vậy chưa đủ hay sao, bây giờ cô lại bắt tôi lo cho em cô nữa, nó đi Việt Cộng, nó bị bắt thì ráng mà chịu, tôi bảo đảm với cô rằng, ông Quận hay bất cứ ai ở quận này sẽ không bao giờ làm khó dễ với cô hết, một khi tôi còn ngồi ở đây.

— Dạ, lòng tốt của ông trưởng chỉ tôi đã biết, suốt đời tôi không dám quên. Em tôi bị bắt, không lẽ tôi ngồi yên mà nhìn nó tù tội hay sao?

— Vậy bây giờ cô muốn gì?

— Dạ trăm sự nhờ ông trưởng giúp cho em tôi. Ông trưởng chỉ y tế lắc đầu:

— Cái gì tôi còn giúp cô được, chứ dính dáng đến chuyện Việt Cộng thì tôi sợ lắm, tôi nhúng vào tôi mang họa sao cô, cô làm ơn tha cho tôi chứ, tôi còn phải nuôi vợ nuôi con.

Cô mụ Lan cố năn nỉ:

— Thưa ông trưởng, bây giờ em không nhờ ông trưởng em không biết nhờ ai hết.

— Bây giờ cô tính gài tôi đây phải không, nói cho cô biết tôi không có đại đầu.

— Không, em đâu dám gì ông trưởng, em chỉ xin ông trưởng giúp đỡ cho em.

— Tôi giúp đỡ gì được cô.

— Ông trưởng có thể nói chuyện với ông Đại úy quận trưởng vài câu.

— Tôi nói gì, tôi nói cô có em là Việt Cộng bị Đại úy quận trưởng bắt phải không, rồi tôi nói với Đại úy quận trưởng thả em cô ra chứ gì.

— Dạ thưa ông trưởng...

— Cô biết rằng nếu tôi nói như vậy, tôi còn thêm một cái tội nữa, đó là tội chứa chấp thân nhân Việt Cộng, tôi chết bỏ đời tôi cô ơi, thôi đừng xúi dục tôi.

Cô mụ Lan ôm mặt khóc, cô ta không còn biết làm sao, ông trưởng chỉ y tế để mặc cho cô ta khóc, một lát sau ông tới bên cạnh cô, đặt tay lên vai cô:

— Vụ này cô cần phải chạy chọt, không chạy chọt rồi đưa lên tỉnh thì thằng nhỏ khổ đó cô, mình nên lo ngay tại đây.

Cô mụ Lan ngừng lên:

— Thưa ông trưởng, bây giờ phải chạy ra sao?

— Chạy chọt thì có nhiều cách lắm, hoặc người ta chạy chọt bằng tiền, hoặc người ta chạy chọt bằng tình cảm.

Mặt cô mụ Lan bỗng sắt lại:

— Thưa ông trưởng chỉ, chạy chọt bằng hai cách đó thì tôi phải chạy chọt với ai.

— Thấy cô năn nỉ quá thì tôi chỉ đường đi nước bước cho cô, chứ tôi không ăn cái giải gì, cô đừng hiểu lầm tôi.

— Thưa không dám, ông trưởng giúp cho là may mắn cho em lắm rồi.

— Theo như người khác thì người ta chạy loanh quanh từ dưới lên trên, nhưng tôi chỉ cô, cô đi thẳng lên trên.

— Vậy là sao?

— Cô nên tới thẳng ông Quận.

— Thưa ông trưởng...

— Cô ngại ông Đại úy Quận trưởng chứ gì, đừng lo, chiều nay ông đến đây chơi với tôi, tôi sẽ nói dùm cô vài câu rồi cô cũng tới nói với Đại úy, trong lúc ông say rượu, biết đâu ông không cao hứng mà nhận lời giúp cô, nếu được ông nhận lời giúp thì tôi chắc rằng cô chẳng tốn kém gì hết.

— Dạ, thưa ông trưởng chuyện đó có chắc chắn không?

— Tôi không dám hứa chắc với cô, nhưng chắc là cũng không khó khăn chi mấy.

Cô mụ Lan chợt mừng, cô ta nghĩ đến thằng em trai xấu số của cô, cô biết nó không hề làm chuyện bậy bạ bao giờ, có lẽ nó bị ai đó xúi dục, con nít con nôi biết gì. Từ một tháng nay cô thấy trên này có trường học nên xin phép cha mẹ cho nó lên đây học hành cho tiện, cô ở có một mình nên muốn đưa thằng em lên ở cho vui và nhân thể cô săn sóc, lo cho nó học hành đến nơi đến chốn. Tất cả gia đình nhà nàng đều trông mong vào thằng bé. Nếu nàng không lo được nó ra cha mẹ nàng biết ông bà sẽ khổ tâm lắm, bằng mọi cách nàng phải lo cho nó.

Cô mụ Lan cương quyết:

— Tôi phải đánh bạo nói với Đại úy quận trưởng chứ biết sao bây giờ.

— Vụ bắt bớ này có lẽ cấp dưới cũng chưa làm phiếu trình cho Đại úy quận trưởng đâu, vậy cô phải lo gấp đi thì kịp. Tôi tin tưởng rằng Đại úy sẽ hiểu hoàn cảnh của cô mà tha cho thằng bé.

— Dạ.

— Năm giờ chiều nay Đại úy tới đó.

— Em sẽ ở lại chờ Đại úy.

— Cô phải nói năng cho khéo không hư «giờ» hết trơn đó.

— Dạ em biết.

— Thôi bây giờ cô đi làm việc đi đã.

Cô mụ Lan tới quầy đựng thuốc, cô ta sắp xếp lại mấy chai đựng thuốc, khi cô nhận lời làm việc thêm ở đây, cô nghĩ mình là một người may mắn nhất trong những người bạn của cô, nhiều người khác xin xỏ chỗ làm thêm mà không được, trong khi cô không phải xin xỏ gì, và mới về làm việc ở quận này. Nhiều người cho rằng cô tốt số như vậy vì nhờ cô có nhan sắc hơn các bạn đồng nghiệp, và họ không ngại ngừng gì đặt điều nói xấu cô, nhưng Lan không để ý đến chuyện đó, nàng cho rằng họ ghen tức với sự may mắn của nàng bây giờ, Lan không ngờ mình lại mắc vào chuyện xúi xẻo này, nàng buông tiếng thở dài.

Lan chợt nghe tiếng xe hơi dừng lại ngoài cửa, nàng ngó ra, ông Quận trưởng vừa bước xuống xe, Lan sửa soạn lại mình một chút, ít ra nàng cũng cần tươi tỉnh, mình nhờ vả người ta mà, Lan

bỏ vào phòng trong, nàng thăm van vái đề nàng có đủ bình tĩnh nói chuyện với ông Đại úy quận trưởng.

Phía ngoài phòng khách ông trưởng chỉ y tế và ông Đại úy quận trưởng đang nói chuyện với nhau vui vẻ, Lan đứng nép đầu vào vách ván nghe xem hai người nói chuyện với nhau về vụ gì, toàn là những chuyện ứng cử, chuyện tâm phào đầu không. Ông trưởng chỉ tuyệt nhiên chưa nói gì đến chuyện của Lan, có lẽ ông còn phải lựa lời, Lan càng thêm nóng ruột. Một lát sau ông trưởng chỉ nói:

— Thưa Đại úy quận trưởng, em muốn thưa với Đại úy quận trưởng một chuyện này, mong Đại úy quận trưởng đề tâm cho.

— Chuyện gì vậy ông trưởng chỉ.

— Dạ thưa chuyện này có lẽ Đại úy quận trưởng cũng chưa biết tới.

— Chuyện gì mà quan trọng vậy?

— Dạ nói quan trọng thì hơi quá đáng, nhưng là một chuyện oan uổng mà chỉ Đại úy với giải quyết được thôi.

— Một chuyện oan uổng?

— Dạ sự thật như vậy.

— Cứ tự nhiên, nói tôi nghe.

Con đường ngắn nhất và lẹ nhất để Quý Bạn mau trở thành CA SĨ:

Lớp Nhạc

HUYỀN LINH

LUYỆN HÁT RIÊNG TỪNG HỌC VIÊN

Mỗi tuần : 5 buổi tập đơn ca, 2 buổi dượt hợp ca với toàn ban nhạc.

Mỗi tháng : Ghi âm, quay phim hình một lần để chiếu lại cho Bạn coi và sửa chữa dùng toàn AMPLI — MICRO nhà nghề tối tân.

Chuyên dạy bảo đảm cấp tốc:

TÂY BAN CẦM □ HẠ UY CẦM
MĂNG CẦM

Các Giáo Sư lớn tuổi trên 20 năm Thực Nghiệm tận tâm chỉ dẫn bạn trong Hai tháng để đạt được kết quả mong muốn.

218^A, Trần Quý Cáp - Saigon

Thâu học viên mỗi ngày, trong giờ làm việc

— Thưa Đại úy quận trưởng, tôi có một nữ nhân viên, mà thằng em trai của cô ta bị lính quận bắt oan...

— Tại sao lại bắt?

— Lính quận nói nó là Việt Cộng.

— Việt Cộng thì bắt là phải rồi còn gì nữa.

— Dạ chính em cũng ngần ngại vì chuyện đó, nhưng nếu nó là người lớn mà bị bắt về tội Việt Cộng thì em không dám can thiệp, em can thiệp biết đâu em không mang họa.

— Ừ không nên can thiệp về chuyện ấy, Việt Cộng nên tránh xa.

— Dạ điều đó dĩ nhiên, nhưng em sợ dĩ phải xâm mình can thiệp vào chuyện này vì em thấy, có thể lính quận nhầm lẫn, hoặc là thằng bé kia đại dột.

— Vậy ra anh nói thằng nhỏ ấy còn bé lắm hả?

— Dạ nó con nít mà, mới khoảng chín mười tuổi gì thôi.

— Con nít bây giờ ở gớm lắm, anh không nên coi thường nó, có thể anh sẽ bị họa lây.

— Chết, Đại úy nói như vậy thiệt oan cho em.

Tiếng vị Đại úy quận trưởng cười nhạt:

— Nè tôi hỏi thiệt anh điều này nhé.

— Anh có ăn nhậu gì về vụ này không?

— Chết, Đại úy nói vậy oan cho em quá.

— Tại sao anh hăng hái quá vậy?

— Thiệt khổ quá, em xin thề... thưa Đại úy có chị thằng nhỏ ở đây, em kêu nó ra van xin với Đại úy, em đã nói với cô ta là Đại úy rất thẳng thắn, cô ta khóc lóc năn nỉ em cứ nói với Đại úy, em cũng vì thương người cho nên em, em không đề em mang tiếng mang tai, thiệt là chết em. Cô Lan ơi...

Lan từ nhà trong đi ra, nàng cúi chào Đại úy quận trưởng, ông trưởng chỉ y tế đã bỏ bỏ:

— Đó cô thấy chưa, tôi vì thương hại hoàn cảnh của cô, can thiệp cho cô van xin Đại úy quận trưởng cho cô mà bây giờ Đại úy nghĩ tôi có ăn tiền của cô, cô nói sao với Đại úy thì nói, tôi không còn điều gì để giúp cô nữa.

Dứt lời, ông trưởng chỉ y tế đứng dậy:

— Thưa Đại úy em xin lỗi Đại úy, Đại úy cho phép em được tránh mặt trong chốc lát khi cô Lan thưa chuyện với Đại úy.

Đại úy quận trưởng cười:

— Thôi không có chuyện gì đâu, anh cứ ở lại đi...

Cô mụ Lan cũng năn nỉ ông trưởng chỉ, nhưng ông ta cương quyết « xin ra ngoài một chút ». Đại úy quận trưởng nói:

— Thôi được rồi, anh cứ đi chơi đâu một lát đi, tôi ngồi đây nghe nỗi hăm oan của cô... có gì nhĩ?

— Dạ thưa Lan.

— Ờ cô Lan.

Ông trưởng chỉ cũng nói đề cô Lan yên lòng:

— Cô cứ ở đây nói chuyện với Đại úy, bây giờ cô gặp được Đại úy rồi, cô muốn nói gì với Đại úy thì nói đi.

Ông trưởng chỉ bước ra ngoài cửa, trong phòng khách ở phòng khám bệnh của ông bác sĩ vườn chỉ còn lại Đại úy quận trưởng và cô Lan. Đại úy quận trưởng nhìn chăm chăm vào mặt cô Lan. Lan hồi hộp, nàng đứng nguyên một chỗ như chôn chân xuống đất, Đại úy quận trưởng chợt mỉm cười.

— Có chuyện gì đó cô Lan?

— Thưa Đại úy...

— Mời cô cứ ngồi xuống ghế nói chuyện với tôi,

— Thưa Đại úy em không dám.

— Có gì mà không dám, tôi bình dân lắm.

Lúc đó cô mụ Lan mới ghé mông ngồi xuống chiếc ghế sa lông đan bằng sợi ny lông, đối diện Đại úy quận trưởng. Đại úy quận trưởng có vẻ dễ dãi:

— Nào cô Lan, có chuyện gì cô cứ nói đi, nếu giúp được cô tôi sẽ giúp liền.

Đại úy quận trưởng bắt đầu giờ giọng nham nhở:

— Với một người đẹp như cô tôi không giúp thì cũng uổng.

Lan tự nhủ, mình cần phải bạo dạn hơn nữa, đây là dịp may duy nhất cho nàng. Nhưng sao trông ngực nàng vẫn đập thình thình, nàng phải cố gắng lắm mới nói được:

— Thưa Đại úy quận trưởng...

— Cô cứ nói vắn tắt.

— Thưa em có một đứa em...

Đôi mắt ti hí của Đại úy quận trưởng cổ mở lớn hơn, nhìn người thiếu nữ ngồi trước mặt, cô Lan tiếp:

— Thưa thằng em của em bị lính quận bắt oan..

— Lính quận bắt oan, sao cô biết là bị bắt oan?

— Thưa Đại úy, thằng em em mới có hơn mười tuổi, em nghĩ nó không thể là Việt Cộng được.

— Em của cô bị bắt vì tội hoạt động cho VC?

— Dạ.

— Từ bao giờ?

— Thưa mới sáng hôm nay.

— À mới buổi sáng nay, tôi chưa thấy ban an ninh quận trình báo gì hết trơn.

— Dạ thưa ông trưởng chỉ y tế cũng nói có lẽ họ chưa trình báo lên Đại úy.

— Ừ, rồi sao?

— Thưa Đại úy, thằng em của em nhỏ dại, em không nghĩ rằng nó có thể hoạt động cho Việt Cộng.

— Cô dám cam đoan.

— Dạ.

Đại úy quận trưởng lắc đầu:

— Thời buổi này khó lắm cô ơi, chính ngay cả vợ con tôi tôi không dám cam đoan.

— Thưa thằng em của em hiền lành lắm, em không thể nào tin được rằng nó lại là Việt Cộng.

Đại úy quận trưởng vẫn lắc đầu:

— Cô nói vậy tôi không chịu chút nào, vì lính quận có bắt được tài liệu Việt Cộng trong người nó kia mà, tôi cũng chưa biết đến vụ này, nhưng ông trưởng chỉ đã nói vậy, có phải không cô.

(CÒN TIẾP)



THUỐC ĐIỀU KINH

GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: — THẤY KINH CHẬM.
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

CÂU CHUYỆN SỐ 21

Tiếp theo trang 27

báo Đời ra đọc lại (các số báo Đời này, 31, 32, 34, tôi mang từ Đà Nẵng để đọc trên xe dọc đường). Đọc đến mục ĐÔI LÁ THẾ, tự nhiên chợt hứng cảm, nhớ chuyện hồi chiều nên biên thư này kính gởi Bố Lão mong được đăng vào mục « ĐÔI LÁ THẾ ».

Tại Huế, mới hơn 2 giờ chiều, tôi đến bên xe vào Đà Nẵng. Chắc là vì ngày mùng 5 nên xe vào Đà Nẵng không còn, họ ở nhà ăn tết, trong khi những ngày khác hơn 3 giờ chiều vẫn còn xe. Trong lúc đang phân vân thì có một thanh niên đồng cảnh ngộ rủ tôi vào sân bay thành nội Huế—Tây Lộc xin máy bay vào Đà Nẵng. Trên đường Đông ba—Tây Lộc, anh nói chuyện, tôi mới biết anh là biệt kích dù, từng nhảy « dù đặc biệt » nên quen với cái ông ở sân bay Thành Nội, chắc chán sẽ xin được vào ĐN theo chuyến bay 5 giờ chiều.

Đến sân bay Thành Nội-Tây Lộc sau khi trình giấy phép và một hồi năn nỉ, tôi được ghi tên vào danh sách và cấp giấy lên phi cơ chỗ ngồi số 2. Có 2 tàu đi vào ĐN, khoảng 20 người được đi, mình cầm ghế số 2, nên chắc ăn rồi, phải không thưa Bồ Lão ?

Hai giờ sau khi tôi đến sân bay, từ 4 đến 5 giờ, khách xin đi ĐN đến rất nhiều. Trong đó dân sự và « liên bà » đa số. Tôi cũng đàm

ngại nhưng ông bạn mới quen kia, bảo rằng Thiếu úy số 2 sợ chi, còn tôi số 8 thì còn sợ, nhưng không sao đâu !

Đến gần 5 giờ, khoảng 5 phút trước khi cất cánh, thì chuyện « Đòi Là Thế » xảy ra.

Một ông Đại Úy, 3 bông mai sắp thành hình tam giác ở trên nón và trên vai, bằng tên trên túi áo viết chữ MAI — cầm tờ danh sách đến trước mặt 2 cô gái mới đến đứng đợi bên cạnh tôi, và nói :

— Hai cô tên chi ?

Thưa Bố Lão, lúc đó tôi chẳng nghe hai cô gái đó xưng tên là gì nữa, và cũng chẳng biết vị Đại úy Mai kia biên tên gì vào, vì lúc đó tôi nhìn ngược lên danh sách, thấy tên của tôi bị gạch đi, thêm tên một người nữa ngay dưới đó.

Tôi quá sung sướng nên hỏi ông Đại úy Mai đo. Ông này chỉ tôi sang một ông cũng mang tam giác mai trên nón, trên vai, túi không có bằng tên. Vị Đại úy này bảo rằng tại sân bay này có nhường mấy chỗ cho Bộ Binh (và các binh chủng khác K/Q) ở tại Sư Đoàn, muốn đi phải sang S/Đ xin lệnh di chuyển.

Thưa Bô Lão, lúc đó tôi không biết nói cách nào hơn. Vì phi cơ đã bắt đầu cất cánh. Phi đoàn, 2 vị đại úy kia chắc là trưởng phái đoàn và trên dưới 20 hành khách, phần lớn là dân sự, đàn bà, và cả 2 cô gái mới đến được Đại úy Mai mang bằng danh sách đến xin tên,

Tôi tự nghĩ, nếu có điều kiện đó thì tại sao không nói từ đầu, lúc mới hơn 2 giờ chiều, đã cấp

cho tôi phiếu lên máy bay, chỗ
ngồi số 2 (giấy này tôi còn giữ để
nhớ đến 2 vị đ/ký tại T/Nội, Tây
lộc thuế. Trong chuyến bay 2 chiếc
HUIB lúc 5 giờ chiều ngày 8-6-70,
mùng 5. Bat tôi phải đợi đến 5 giờ
mới gặt tên, sau khi ghi tên 2 cô
gái mới đến vào ? Tại sân bay
thành nội Tây Lộc, có một biển chữ
«Hàng Không Quân Sự». Thưa Bô
Lão, theo tôi nghĩ, Hàng không này
phần đông, đa số là của thân nhân,
bà con, và liền bà, vậy nên đổi tên
lại, chẳng hạn « Hàng Không Là
Đa » được không Bô Lão ? Còn
những quân nhân, Ngoài binh
chủng K/Q, chỉ có những ai đi xa,
đi dài hạn, mới có thì giờ đến S/Đ
xin phương tiện, phần đông đi
phép 48 giờ hay 4 ngày, đâu có dịp để
đến S/Đ. chỉ bằng bỏ ra 3 bộp ngồi
2 tiếng đồng, là đến nơi rồi. Chỉ có
trường hợp đặc biệt, mới năn nỉ
các ông ấy. Thế nhưng nếu có Là Đa
đến, là đương nhiên mình bị gạch
tên có lý do, để điền tên cái « Là
Đa » kia vào ?

Vậy thì thưa Bồ Lão, để chấm dứt câu chuyện « đòi là thế » này, có thể xin Bồ Lão thông cáo cho tất cả chị em « Lá đa » hay bất cứ là gì, muốn đi Đà Nẵng, thì cứ đợi đến 5 giờ kém... hãy đến sân bay thành nội, Tây Lộc—Huế. Ở đó có Đại úy Mai và một Đại úy khác sẽ dẫn biên ghi tên đại có vào nếu cần sẽ gạch bỏ cái tên khác, kể cả cấp SQ như các ông ấy!

Kính chào BỐ LÃO
BẮC BÌNH ĐÀ NẴNG

COTRACYN

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

**SỰ CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA**

2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH TỔ BỊ 2

Tri bệnh:

- BẠN NÔNG - BẠN CỦA THUỐC HÀN
- CẢM HO, SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỎ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÚNG MỦ LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT
CỔ HÌNH TRÁI TIM

MUA ĐỂ DẶNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



Đ. D. S.
HUYNH TRIỆU-ANH
BẢO-CHẾ

Đ. D. S. HUYNH TRIỆU-ANH BẢO-CHẾ

THUỐC BỔ

< dùng SÂM và QUY làm gốc >

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.

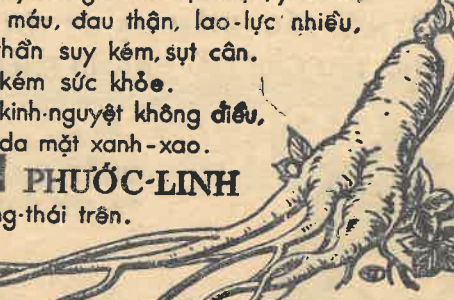
Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không điều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ

SÂM-QUI-TINH

giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

PHƯỚC-LINH



Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, ĐẠI-LỘ KHÔNG-TỬ, SAIGON

CÉMIN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM



LAO ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TÁC CHỨC.

SINH VIÊN, HỌC SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU

ĐỪNG BỀN BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMIN

CHEN-PALE VITAMIN C TABLETS

K.N. 36.24 8C. 618P.B.Y.T. 4.9.57

CRÈME DENTIFRICE

LIP

ĐI ĐẾN ĐAU
RĂNG TRẮNG
ĐẸN ĐỎ

LIP

LIP

Crème dentifrice à la
Chlorophylle

Bịa đặt, loan tin thất thiệt

VIẾT BÀI NÓI XẤU NHẪM HẠ UY TÍN HÃNG NỊT VÚ TỰ ĐỘNG
CHÚNG TÔI VIẾT THƯ YÊU CẦU CẢI CHÁNH KHÔNG ĐĂNG, NHƯ THẾ CÓ ẮN Ý GÌ ???



Chúng tôi dám tự phụ Hàng của chúng tôi **ĐẸP. TỐT NHẤT**, quý bà quý cô hãy vững tin ở Hãng chúng tôi và xin đọc một đoạn thư của cô Mộng Điệp khen tặng :

« Thưa Bà,
« Sau khi dùng Soutien Automaticque 70 ngày
« kết quả thật không ngờ, nhờ đó mà khi mặc áo
« đầm Điệp thấy nổi bật lên.
« ký tên
« MỘNG ĐIỆP »

Dùng Soutien Automaticque loại A Systeme Japonais làm bộ ngực này nở, no tròn. Không bao giờ nhỏ trở lại. Giá 1900\$ (Nhớ cắt báo này mang đến mua được bớt tiền xe) Loại thường 1600\$.

ĐẠI LÝ SAIGON — DAKAO :

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Hoa Đào 112 Lê Lợi — Sinh Sinh 31A Lê Lợi — Xuân Hòa 121 trong TAX Nguyễn Huệ — Bà Khương 230 Lý thái Tò — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng — uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự Đa Kao — Bà Bi 312Phạm hồng Thái Gia Định (Ông Tạ)

chưa dùng ↓ đã dùng ↓



QUAN TRỌNG :

Quý bà cứ mang so loại Nịt Vú Tự Động với các loại làm giả nhưng đòi nhận hiệu sẽ biết rõ thứ nào tốt, thứ nào đẹp. Có Đại lý tham lời đã nhận bán loại xấu, quý bà lỡ mua phải hàng khác không vừa ý, muốn đổi loại Đặc Biệt **SYS-TEME JAPONAIS** phải trả thêm chút đỉnh thôi.

Hỏi bà **CHÂU THANH NGUYỄN**

523. Trần hưng Đạo SAIGON

(nhớ kèm tem)

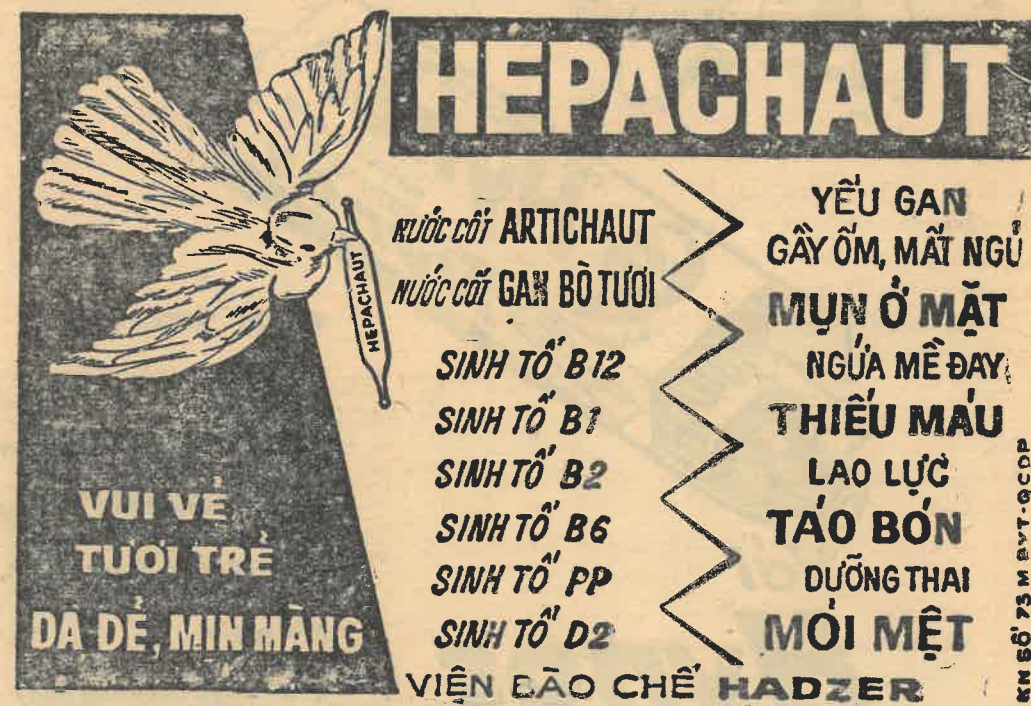
NỊT VÚ TỰ ĐỘNG KẾT QUẢ 100 phần 100



Đổi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

Neurotonic

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KH 982 BYT/QCOP

Pub.TÂN-TRÁ

Mỗi người
một
bàn chải răng.



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mong lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ

Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

